Tuần Báo Xã Hội Văn Hóa Nghị Luận

ĐỜI MỚI

SỐ 91
Từ 24 đến 31-12-53
NAM VIỆT...... 5$00
TRUNG, BẮC, MIỀN, LÀO.. 7$00

Wason
AP95
V6D64+

TRONG TẬP NẦY :

NOËL

- 1954 : ĐÌNH CHIẾN Ở ĐÔNG DƯƠNG
- ĐẶT VẤN ĐỀ VIỆT NAM TRONG KHUNG CẢNH QUỐC GIA
- DÂN TỘC TÍNH LÀ GÌ ?
- MỞ LỐI THOÁT CHO SÂN KHẤU
- ĐỘNG VIÊN ĐIỆN ẢNH
- KHOA HỌC NGA SÔ

HÌNH BÌA
CẦU NGUYỆN
Ảnh Hà Di — Kiểu màu : cô Mỹ An

TÒA SOẠN — QUẢN LÝ — NHÀ IN
117 [illegible] Trần [illegible] Chợ-quán
Điện thoại [illegible]

Chủ nhiệm : TRẦN VĂN ÂN
Đại diện : LÊ VĂN NGỌ
Chủ bút : HOÀNG THU ĐÔNG
Quản lý : TRẮC ANH
Điện thoại [illegible] Saigon — Hộp thơ 352 Saigon

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Vì sao bạn cần đọc Tin Mới ?

Bạn đã nhận Đời Mới là cơ quan của bạn, một cơ quan có đủ tư cách đặt nền móng cho đời sống mới, cho tác phong mới, theo lý tưởng công lý xã hội và công lý nhân loại, cốt đề cao phẩm cách con người và xây dựng một xã hội phong phú cả về hai mặt tinh thần và vật chất.

Tất cả bạn Đời Mới đều hướng về mục tiêu trên mà tác động và cử động.

Người có phận sự thay mặt bạn Đời Mới mà xếp đặt cơ quan không lúc nào xao lãng ; từ cách hành văn, cách bài trí tờ báo, đến đến phương pháp nghị-luận và đến tư tưởng, mỗi mối đều hướng về sự xây dựng đời sống mới.

Điều ấy bạn đã nhận rõ rồi.

Còn một việc khác là tờ TIN MỚI, cũng nhằm văn nghệ xây dựng lại thêm trào phúng. Hai tờ báo mà một Tòa soạn.

Bạn chớ bỏ qua mặt trào phúng, vì nó cũng xây dựng ; nó còn được lật cái bề trái của sự kiện, tìm ra sự mâu thuẫn, bươi móc điều trái ngược, khiến bạn cảm thấy hay hay, vui vui.

Như vậy, đọc xong Đời Mới, bạn cần đọc TIN MỚI để bổ túc phần khai trí.

ĐỌC TIN MỚI bạn thiên về phương pháp biện chứng ;
ĐỌC TIN MỚI bạn gây được tinh thần phê phán ;
ĐỌC TIN MỚI bạn mắt dần tánh dễ dãi trước thời cuộc ;
ĐỌC TIN MỚI bạn thêm tin bạn ;
ĐỌC TIN MỚI bạn đi vững trên đường đời.

Nhóm ĐỜI MỚI

Yêu cầu bạn Đời Mới nỗ lực gia tăng số độc giả

Từ ngày giá giấy tăng lên trên 70 phần trăm và tiền nhân công cũng lên theo do sự sụt giá đồng bạc, báo Đời Mới của bạn cũng bị ảnh hưởng rất nhiều. Mặc dầu có bớt ít trang, và số độc giả tăng lên 10%, nhưng Ty quản lý chưa đương đầu nổi với giá sanh hoạt mới. Sự thăng bằng giữa các khoản chi tiêu và số tiền thâu vô chưa thực hiện được. Bạn nên để ý rằng cái bìa báo giá tiền bằng hai tờ giấy nhựt báo. Đứng về phương diện giấy mà nói thì tờ Đời Mới của bạn phải trả tiền giấy bốn tờ nhựt báo, không kể tiền xếp cắt đóng, và tiền công bài trí các trang.

Đáng lẽ phải lên giá báo, nhưng chúng tôi muốn báo bán nhiều số hơn là bán cao giá mà bán ít.

Vậy, để tránh sự bắt buộc lên giá báo, Đời Mới yêu cầu bạn đọc cố gắng mỗi người giới thiệu thêm một bạn đọc thường trực ; bắt đầu từ số sau chúng tôi xin ghi công bạn Đời Mới. Xin cám ơn trước các bạn.— ĐỜI MỚI

Cùng các bạn gởi bài đăng báo.— **Tòa soạn tiếc không đủ thì giờ để viết thư riêng cho các bạn yêu cầu nên phải trả lời trên mặt báo. Các bạn hiểu mà thể tình cho. Đa Tạ.**

Thư từ, bài vở xin gửi về Tòa Soạn 117 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán. Điện thoại 793 ChợLớn

-- Nhà báo không có lệ trả lại bản thảo.
— Bài viết về Tòa Soạn xin nhớ viết lên một mặt giấy.
— Các bạn nhớ cho biết địa chỉ riêng ngoài biệt hiệu thường ký dưới bài.

HỘP THƯ TÒA SOẠN

Đã nhận được bài các bạn. Đa tạ.

***Các bạn* Băng Sơn, Nguyễn công Ân, Ngọc Phương, Duy Các, Hữu Hồng, Hà Ân, Huy Liên, Đoàn thế Hanh, Minh Tâm, Người gio Linh, Trần hữu Trân, Hoàng Hoài.**

Đã nhận được bài các bạn. Đa tạ.

***Bạn* Nguyễn Niêm *(Phan Thiết)* :**

Đề nghị thứ nhất và thứ hai, trong thực tế, không thể thi hành được.

Thêm trang ấy, chúng tôi cũng đã nghĩ đến, đã thực hành, nhưng gặp lắm trở ngại.

Còn hai đề nghị sau, mong bạn xem lại khuôn khổ tờ báo, nhớ cho đây là một tạp chí « xã hội, văn hóa, nghị luận. » Cám ơn bạn là đã tha thiết với Đ. M.

***Bạn* Ng. khoa Huân :**

Chưa tiện đăng vì choán mất nhiều trang báo. Nhiều bạn đọc cũng có ý kiến như bạn về hình bìa số 81. Bài Xuân bạn cư gửi, nếu chậm có thể đưa vào số đầu năm.

***Bạn* Hy Trung :**

Đã nhận được «Xuân về» và «Cho gửi đôi lời».

***Bạn* Lam Điền :**

Đã nhận được hai bài thơ Xuân của bạn.

***Bạn* Đơn Điền :**

Sẽ đăng.

***Bạn* Ngân Lang :**

Không tiện đăng bài ấy.

***Bạn* Hồ trọng Đồng :**

Đ. M đã nói nhiều về phim ấy.

***Bạn* Huy Phương :**

Bạn đoán mới gần đúng thôi, còn thiếu nhiều lắm.

***Các bạn* Anh Báu, Kim Loan, Lê công Uẩn, Lý Mật :**

Đã nhận được bài các bạn. Đa tạ.

***Bạn* Ngọc Linh :**

Đã xem xong vở kịch của bạn. Nếu tiện, mời bạn ghé Tòa soạn nói chuyện.

***Bạn* Huyền Vi :**

Bài T. T. H. đăng số xuân.

***Bạn* Việt Quyên :**

Không nhận được ba bài ấy.

***Bạn* Mi Hồ :**

Đang xem.

***Bạn* Lương danh Hiền :**

Đã thảo luận nhiều về hai phim ấy. Vì thế không tiện bàn trở lại. Đặc san chưa ra. Chú ý đến lời bạn dặn trong thư.

***Bạn* V. L. :**

Đã đăng nên không nhắn cho bạn biết đấy ! Tết có về Saigon, nhớ ghé Tòa soạn nhá !

***Bạn* Duy Các :**

Nếu xét bài có giá trị, sẽ chiếu ý bạn.

***Bạn* Minh Khai :**

Có nhận được. « Số phận » nó chưa quyết định dứt khoát được.

***Bạn* M. Đ N. :**

« Tâm sự người vợ nghèo » của H. C. sao lại bảo là của « Lê Tôi » ?

***Bạn* T. T. H. :**

Nội dung không nói được gì cả. Bốn câu đầu mượn ở ca dao, và vào bài thơ của bạn, lạc lõng lắm. Đợi bài khác của bạn.

***Bạn* Dương Quỳnh :**

« Tâm sự hoang đào » Đã nhận được. Có phải là « cù lao Rề » không ?

***Bạn* T.B P. :**

Bạn muốn có ảnh ấy, hãy viết thư riêng hỏi chủ nhân bức ảnh, có lẽ tiện hơn.

***Bạn* Lỗ canh Chuyên :**

Chú ý lời bạn dặn trong thư.

***Bạn* Lê Chương :**

Đừng gửi loạt bài ấy nữa. Không đăng được, ngoài ý muốn của Tòa soạn. Rất tiếc. Cảm ơn bạn.

***Bạn* Xuân Lý :**

Chọn đề tài mới hơn.

Giá báo Đời Mới dài hạn

(cả tiền cước phí)

TRUNG BẮC, MIỀN, LÀO

1 tháng....	*28$00*
3 tháng....	*84,00*
6 tháng....	*168,00*
1 năm.....	*336,00*

Bắt đầu từ Đời Mới số 72.

Bưu phiếu xin đề tên :
ông TRÁC ANH
96 Colonel Grimaud — Saigon

VIỆC NƯỚC PHÁP

Cuộc bầu Tổng thống làm bộc lộ sự chia rẽ nội bộ và làm yếu lập trường ngoại giao của Pháp

Quốc hội và Hội đồng Cộng hòa Pháp đã họp nhau bầu Tổng Thống từ hôm 17-XII. Bỏ thăm đã sáu lần, chưa có vị nào đủ đa số thăm tuyệt đối để đắc cử.

Lần này là lần thứ nhứt ở nước Pháp có rất đông người ra ứng cử. Khởi sự có trên 40 người dự định xin thăm. Nhưng khi nhóm Đại hội Versailles (nơi mà vua chúa Pháp đóng cung điện trước kia) thì còn lại tám ông đại diện tám đảng phái, nghĩa là mỗi phái có mặt tại Quốc hội đều muốn đưa vào điện Elysée.

Qua tua thứ nhì, thì còn lại 4 ông đại diện đảng xã hội, độc lập nông dân, cấp xã, và cộng hòa bình dân.

Trong hai lần trước thì đảng xã hội dẫn đầu. Kế đó là đảng độc lập, một đảng nhỏ do Thủ tướng Pháp cầm cờ.

Đến quận ba, tư, năm và sáu thì ông Laniel, độc lập, dẫn đầu luôn. Lúc ký giả viết bài này (chiều chủ nhật 20-XII) thì chưa ai đắc cử.

Sự chia rẽ giữa các chánh đảng Pháp có thể phân tích như thế này : đảng Cộng sản đứng riêng một mình lúc đầu, rồi dần thăm cho đảng xã hội, mà chính là dùng chiến thuật vừa phá đảng này vừa phá phe thiên về Mỹ quốc trong vụ thiết lập khối cộng đồng phòng thủ Âu châu. Đảng xã hội chống các đảng phái khác, không tán thành chánh sách Âu châu tiếp cận Mỹ, nhưng không dám đi chung với Cộng sản, vì một khi đi chung là quần chúng xã hội sẽ theo về đảng Cộng nốt.

Đảng cấp tiến xã hội của ông Herriot vì tự phụ mình là cái trục chánh trị chánh trong nước từ lâu không muốn góp thăm mình cho đảng khác. Đảng nầy được coi như là một đảng có nhiều tướng nhứt mà không có binh lính. Và mỗi ông tướng là một xu hướng chánh trị. Người ta thường coi đảng cấp tiến xã hội là hình ảnh xã hội Pháp.

Đảng độc lập của Thủ tướng Laniel cũng bị chia rẽ, bị phe cựu Thủ tướng Pinay đưa người ra ứng cử. Đảng Cộng hòa bình dân thì rất lo rằng đảng xã hội sẽ bị đảng cộng lôi cuốn.

Hai nước lãnh đạo hai khối kình địch nhau là Nga và Mỹ đã nhìn thấy rõ nội tình nước Pháp lắm. Sở dĩ Nga Hoa lên

VĂN LANG

(đọc tiếp trang 38)

Hội nghị tứ tướng họp tại Bá linh

Kết quả cụ thể của Hội nghị Bermudes là Anh Mỹ Pháp nhận sẽ gặp Nga ở Hội nghị tứ tướng họp tại Bá linh ngày 4-1-1954.

Hiện nay người ta đương lo sửa sang lại trụ sở của cơ quan kiểm soát đồng minh cũ đóng tại Bá linh (trong khu vực Mỹ và cách khu vực Nga 5 phút xe)

Trụ sở này, sau hồi 1948 Nga rút đi thì vẫn để trống chỉ có một kíp thợ và đàn bà quét dọn thường nhật thôi.

Phần lớn trong số năm trăm gian phòng phải sơn phết lại. Những tấm thảm cũng phải đưa đi tẩy hấp lại.

Phòng hội đồng chính thì chỉ cần lau chùi qua loa phòng ấy vẫn nguyên vẹn như hồi Thống chế Sokolovski bỏ ra và từ chối không chịu nhìn nhận những dự án sửa đổi tiền tệ của liệt cường Tây Âu và từ chối không chịu giải thích việc phong tỏa Bá linh.

Các nhà chức trách Mỹ Anh và Pháp còn đương thương nghị với nhau để xếp đặt chỗ cho các nhà báo. Người ta ước lượng có thể có tới 700 phái viên nhà báo ngoại quốc sẽ đến theo rõi cuộc nghị này để lấy tin.

Và như vậy điện tín và vô tuyến điện tín đánh đi sẽ có thể tới một triệu tiếng mỗi ngày.

Một ủy ban liên bộ của Tây Đức đã thành lập để sẵn sàng lo liệu về các vấn đề có thể cần tới khi hội nghị họp.

Ủy ban ấy gồm có chính quốc trưởng Adenauer tổng trưởng bộ Nội vụ, bộ tư Pháp và bộ ngoại giao.

Thủ tướng Đông Đức đối với vấn đề thống nhứt nước Đức

Ông Walter Ulbricht, quyền thủ tướng Đông Đức vừa tuyên bố tại nghị viện rằng các đại diện của hai vùng Đức phải bàn cãi với nhau về vấn đề ký hòa ước và triệt thối các lực lượng chiếm đóng trong lúc hội nghị tứ cường nhóm tại Berlin.

Ông Ulbricht đã khởi sự đọc diễn văn, tuyên bố rằng các nước Mỹ, Anh và Pháp đã bằng lòng cho Nga sô dự một hội nghị tứ cường.

Ông nói thêm rằng chánh phủ ông sẵn sàng thương thuyết với các đại diện của chánh phủ Tây Đức để thiết lập một chánh phủ lâm thời cho toàn thể nước Đức và trù liệu việc tổ chức các cuộc tuyển cử tự do.

Nam dương muốn thiết lập cuộc bang giao với Nga Sô

Nguồn tin thông thạo cho biết rằng nhựt báo cộng sản « Razian Rajkat » loan tin chánh phủ Nam dương có gởi một thông điện cho chánh phủ Nga Sô tỏ ý định của Nam dương.

Nhựt báo này thêm rằng bức thông điện đã gởi đi do ông Andrei Vichinsky, đại biểu Nga tại Liên-hiệp-quốc lâm trung gian.

Quân Huk hoạt động rào riết

Cảnh binh ở Manille đã được đặt trong tình trạng báo động và đã hiệp lực với quân đội để bảo vệ ông Magsaysay chống một cuộc âm mưu của quân Huk muốn sát hại tân tổng thống Phi luật tân và hỏa thiêu thủ đô xứ này.

Cộng sản từng dự tính cho 16 người phá hoại « triệt hạ » thị trấn và gây ra những cảnh rối rắm trước ngày 30 Décembre là ngày ông Ramon Magsaysay làm lễ tuyên thệ.

Biểu tình ủng hộ hòa bình ở Việt Nam

Một cuộc xung đột dữ dội đã xảy ra hồi tối 18-12, sau 20 giờ 30 (giờ quốc tế) tại nhà hội Mutualité, giữa một cuộc biểu tình do liên hiệp nghiệp đoàn thuộc tổng công đoàn ở quận Seine tổ chức để ủng hộ hòa bình ở Việt Nam. Có lối ba trăm người dính líu trong vụ lộn xộn này.

Cuộc mết tinh khởi diễn thì một nhóm lối hai trăm thanh niên (phần nhiều là cựu chiến sĩ ở Đông dương) ở phía sau lên tiếng phản đối, yêu cầu nín lặng trong một phút để tưởng niệm các tử sĩ ở Đông dương và đòi trục xuất ông Henri Martin ra khỏi phòng.

Liền sau đó xảy ra cuộc xung đột khiến các cửa kính bể nát. Có nhiều người bị thương.

Phiên nhóm mở lại được hồi 21 giờ (giờ quốc tế) nhờ các lực lượng cảnh binh canh gác ở chung quanh. Sau đó các người tham dự buổi mết tinh bắt đầu giải tán thì gặp phải một nhóm cựu chiến sĩ ở Đông dương tại ga xe điện đường hầm (Maubert).

Vì ít đông hơn, nên các người tham dự buổi mết tinh bị dồn lại vào bên trong nhà ga. Sự yên tĩnh đã vãn hồi vào lúc 22 giờ 45 (giờ quốc tế).

THEO BÁO « PARIS PRESSE »

Moscou khuyến khích cụ Hồ chí Minh chánh thức hóa đề nghị ngưng chiến

Dưới tựa đề « Moscou khuyến khích cụ Hồ chí Minh chánh thức hóa đề nghị hòa bình trước ngày nghị viện Pháp tranh luận về vấn đề Cộng đồng phòng thủ Âu châu », báo « Paris Presse » đã đăng một bài từ Washington gởi về đại khái như sau đây :

Người ta đoán rằng Moscou rất để ý khuyến khích cụ Hồ chí Minh nhấn mạnh về ý muốn hòa bình của ông, và cũng có thể các nhà lãnh đạo ở Kremlin sẽ khuyên cụ Hồ gởi sang Tân Đề Ly hay đến một thủ đô trung lập nào khác một phái bộ có trách vụ loan báo rằng Việt Minh sẵn sàng thương thuyết với Pháp để chấm dứt cuộc chiến tranh Đông dương.

Báo « Paris Presse » kết luận rằng : « Các giới chánh trị Mỹ không giấu diếm rằng một sáng kiến như vậy sẽ có một hậu quả lớn lao đối dư luận và các giới nghị sĩ Pháp vào dịp mở cuộc tranh luận về việc phá chuẩn hiệp ước Cộng đồng phòng thủ Âu châu.

Người Mỹ sẽ không ngạc nhiên về việc Nga sô sắp có 1 cử chỉ hòa bình đối với nước Pháp. Người ta cho rằng biến cố này liên hệ đến Đông Dương sẽ có thể xảy ra, hoặc vào dịp thành lập tân Chánh phủ Pháp, hoặc trước ngày Quốc hội Pháp tranh luận về việc phê chuẩn hiệp ước cộng đồng phòng thủ Âu châu.

(xem tiếp trang 38)

Tuần lễ trong nước

Lời kêu gọi của cụ Hồ Chí Minh

Cụ Hồ Chí Minh vừa phóng ra trên đài phát thanh Việt minh một bài « kêu gọi dân chúng Việt Nam » trong dịp lễ kỷ niệm thứ 8 ngày ở Hanoi bắt đầu nổ súng.

Bản kêu gọi nầy chỉ lặp lại những ý trong lời tuyên bố với báo « Expressen ».

. . . . . .

cụ Hồ đã tuyên bố rằng « nếu chánh phủ Pháp muốn đi đến một cuộc đình chiến bằng cách thương thuyết, nếu Pháp muốn giải quyết vấn đề Việt Nam bằng những phương tiện hòa bình, dân chúng và chánh phủ Cộng hòa Dân chủ Việt Nam sẵn sàng đàm phán ».

Vị chủ tịch nói tiếp : « Mặc dầu thực dân Pháp tiếp tục đeo đuổi trận giặc xâm lăng, dân chúng Việt Nam đã cương quyết chiến đấu càng ngày càng mạnh... và kháng chiến cho đến sự thắng lợi cuối cùng ».

Rồi cụ Hồ kết luận : « Muốn thực hiện nền độc lập và hòa bình thật sự, binh sĩ và dân chúng của ta phải hoàn thành hai sứ mạng quan trọng mật thiết liên hệ nhau là đẩy mạnh cuộc kháng chiến và xúc tiến cuộc cải cách điền địa ».

Thủ tướng Nguyễn Văn Tâm xác định thái độ của ngài đối với những cuộc thương thuyết hòa bình

Sau khi đài Việt Minh loan truyền một bản tuyên cáo mới của cụ Hồ Chí Minh, Thủ tướng Nguyễn Văn Tâm đã tuyên bố vắn tắt với báo chí như sau :

« Lời hiệu triệu đó không có điều chi mới cả, vậy tôi chỉ có thể giữ vững lập trường của tôi mà thôi. Tôi đã nhiều lần tuyên bố rằng có thể xem xét những điều kiện ngưng chiến và hòa bình, nhưng những cuộc chiến đấu không nên ngừng trong thời gian đàm phán. Không nên để cho lính ngưng bắn thành một mưu chước lừa dối ; phải thương thuyết để ngưng bắn, chớ không nên ngưng bắn trước. »

Thơ xin từ chức của Thủ tướng Nguyễn văn Tâm đệ lên Đức Quốc Trưởng Bảo Đại

Saigon, ngày 17 Décembre 1953

Tâu Hoàng Thượng,

Do bức thơ số 330/Cab/RF ngày 4 novembre 1953, gởi cho ông Nguyễn Đệ, Đổng lý Văn phòng của Hoàng Thượng, tôi đã do trung gian nhơn vật cao cấp đó, với sự thỏa thuận trước của ông, đệ trình lên Hoàng thượng những lời tôi khuyến cáo mở rộng chánh phủ hiện tại, thể theo tất cả mọi xu hướng đã biểu lộ trong kỳ đại hội Toàn quốc vừa rồi.

Từ ngày ấy đến nay, chưa có qua một tin tức gì về bức thơ đó và cả về những cuộc vận động của Thủ tướng chánh phủ của Hoàng Thượng trong ba buổi yết kiến liên tiếp mà Hoàng Thượng đã ha cố ban cho ý ở Ban-Mê-Thuột và ở Đà Lạt.

Trái lại, trong bức thơ đề ngày 11 Décembre vừa rồi. Hoàng Thượng đã ha cố viết cho tôi như dưới đây, sau khi nhắc nhở lại các cuộc hội đàm của Hoàng Thượng với tôi về vấn đề nói trên :

« Để nối tiếp cuộc hội đàm của chúng ta ở chỗ mà chúng ta đã tạm ngừng thì không nghi ngờ gì được rằng tình hình đã lại tiến triển thêm nữa từ cuộc hành trình vừa rồi của ông sang Pháp. Cuộc tấn công hòa bình đang thành hình đã khiến cho các đoàn thể chánh trị và trí thức của chúng ta phải có những lập trường mới.

« Ý kiến chung muốn có một chánh sách về chánh phủ thích hợp hơn với những sự cần thiết của hoàn cảnh.

« Dầu là tôi phải tiếc hận đến thế nào khi phải đưa ra cho ông một đề nghị như đây, tôi cũng phải buộc lòng, vì lý do những trách nhiệm tôi phải cáng đáng, yêu cầu ông tự động rời bỏ chức vụ của ông ».

Bức thơ đó, nhận được sau bức điện văn số 15.420 ngày 9 décembre của tôi xin được lên yết kiến Hoàng Thượng một lần nữa để trình bày Hoàng Thượng về cùng một vấn đề, bức điện văn có kèm theo một bản hiệu triệu quốc dân đồng bào ngõ hầu mở rộng và tăng cường chánh phủ, bức thơ đó, đối với tôi, có tánh chất một mạng lịnh.

Vậy cho nên, vì có cuộc tấn công hòa bình phát xuất từ những lời tuyên bố vừa rồi của ông Hồ chí Minh cùng là « việc thay đổi lập trường » của « các đoàn thể chánh trị và trí thức », và sau khi đã cho chánh phủ biết rõ ý kiến trong một phiên họp hội đồng nội các, nhóm 16 décembre, tôi trân trọng kính xin Hoàng Thượng Hạ cố chấp nhận đơn tôi xin từ chức Thủ tướng Chánh phủ Việt Nam.

Tôi cho rằng vì những trách nhiệm của Hoàng Thượng như Hoàng Thượng đã nhắc nhở lại cho tôi biết trong bức thơ nói trên của Hoàng Thượng, bổn phận của tôi là phải rút lui để cho Hoàng Thượng rảnh tay ngõ hầu đối phó với tất cả mọi sự cần thiết của hoàn cảnh.

Tôi dám mong rằng Hoàng Thượng sẽ hạ cố chấp nhận lại lời tôi cầu khẩn và nhận tấm lòng tri ân sâu xa của tôi về sự ân cần và sự tin cẩn Hoàng Thượng đã ban cho tôi từ trước đến nay trọng trách cao cả mà Hoàng Thượng đã giao phó cho tôi.

Tôi kính xin Hoàng Thượng nhận cho tấm lòng tôn kính, tận tụy và trung thành tuyệt luyến của tôi đối với Hoàng Thượng.

Ký tên : NGUYỄN VĂN TÂM

Điện văn của thủ tướng Tâm gởi các vị Thủ Hiến

Sau khi đệ đơn từ chức lên Đức Quốc trưởng, Thủ tướng Nguyễn văn Tâm đã gởi bức điện văn sau đây cho các vị Thủ hiến Bắc, Trung và Nam-Việt ;

« Tôi hân hạnh cho ông hay rằng hôm nay tôi đã đệ đơn lên Đức Quốc trưởng từ chức Thủ tướng chánh phủ. Khi lia chánh quyền, sau 18 tháng làm việc phụng sự quê hương, tôi thấy cần phải ngỏ lời cảm ơn các ông nồng nhiệt về sự hiệp tác hiệu quả và tận tâm mà các ông không nệ nhọc nhằn, không tiếc thì giờ góp sức với tôi.

Tôi yêu cầu ông chuyển giao tất cả các công chức và nhơn viên dưới quyền ông, sự ân cần lo lắng của tôi và những cầu chúc mạnh khỏe và thạnh vượng cho gia đình họ và chính mình ông. Tôi yêu cầu tất cả tiếp tục làm việc trọng trật tự và kỷ luật để nêu cao danh dự và cứu vãn quê hương.

Thủ Tướng Nguyễn Văn Tâm tiếp kiến báo giới

Vài giờ sau khi đã đệ đơn từ chức lên Đức Quốc Trưởng Bảo Đại ở Đàlạt trở về, Thủ tướng có tiếp báo giới lần chót tại Thủ tướng phủ.

Hơn 50 ký giả gồm đặc phái viên các báo, các thông tấn xã và các đài phát thanh, nhiều nhơn viên các sở thông tin : Mỹ, Anh, Pháp, Việt và Trung hoa đều đến dự để nghe Thủ tướng giải bày trong trường hợp nào mà Ngài phải quyết định từ chức.

Hoàng thân Bửu Lộc đã nhận được thông điện của Đức quốc trưởng Bảo Đại yêu cầu ông thành lập Tân chánh phủ

Hoàng thân Bửu Lộc, cao ủy Việt Nam tại Pháp vừa nhận được thông điện của Đức Quốc Trưởng. Đức Quốc Trưởng yêu cầu hoàng thân Bửu Lộc thành lập tân chánh phu để thay thế chánh phủ của thủ tướng Nguyễn văn Tâm vừa từ chức.

Hoàng thân Bửu Lộc là nhân vật đã đóng một vai tuồng quan trọng trong kỳ nhóm đại hội toàn quốc Việt Nam ở Saigon trong tháng Octobre vừa rồi. Ông đã quyết định lên đường đi Dalat sớm chừng nào hay chừng nấy để hội đàm cùng Đức Quốc Trưởng Bảo Đại.

Tin chiến sự

TRUNG VIỆT — Ít có những cuộc tiếp xúc trừ trong vùng Huê. Không quân tấn công các kho dự trữ ở Quảng Ngãi.

NAM VIỆT — Nhiều cuộc tập kịch đồn bót, nhiều nhất trong các tiểu khu Sóctrăng và Mỹ Tho. Phía đông ... môn, trong vùng Cần Thơ đã xảy ra một cuộc giao phong dữ dội.

BẮC VIỆT. — Ngày 6-12, 2.000 Việt Minh tấn công đồn Gia Lộc. 190 binh sĩ trong đồn cương quyết chiến đấu. Hai bên lâm vào cuộc từ chiến. Khi quân cứu viện tới, viên trung sĩ và số người còn sống sót bỏng súng tiếp đón.

4 ngày sau, đồn Thọ Trường lại bị tấn công. Đồn ở cách đồn Gia Lộc 10 cây số về phía nam và cách Kẻ sặt 15 cây số về phía Đông Nam...

Hiện cả hai đồn đã được giải vây. Mấy hôm nay vắng tin tức Điện biên Phủ.

Đua nhau vào điện Elysée

NƯỚC Pháp cộng hòa đệ tứ từ ngày thành lập đến nay kể cũng buồn lắm. Không lúc nào là không gặp sự rắc rối nội bộ. Hết đình công nầy đến cuộc bỏ xưởng khác, hết cuộc khủng hoảng chánh phủ nầy là đến lúc « Nội Các lâm nguy ». Liên tiếp như thế ấy. Lại phải đối ngoại, đối cách nào mà vai trò cường quốc không mất ; một mặt phải ngăn ngừa Tây Đức trỗi dầu, một mặt phải lo tác chiến ở Đông Dương.

Trong cảnh điên đảo ấy chỉ có ông Tổng thống là được ngồi yên, tức là giữ chức, chớ thật yên, yên một cách không lo lự thì không chắc.

Nhưng rồi bảy năm cũng trôi qua. Phải đến ngày cử lại. Mà cử lại là cả một vấn đề có lắm trò vui cho dân chúng đang chán lắm rồi.

Các báo Pháp đua nhau đăng tên ứng cử viên, và kình nhau mà bày thêm trò bằng cách mở ra cuộc thi dự đoán đắc cử. Họ còn thuật trên báo những chuyện nói qua nói lại giữa các nhân vật là khác.

Nghe đâu số ứng cử viên đông lắm. Họ đang sắp hàng chờ hiệu lịnh để chạy đua vào Điện Tổng thống.

Làm ông Tổng thống, vị nguơn thủ quốc gia, trong 7 năm kể ra thì sang trọng có một. Không khác làm vua thuở trước. Cho nên bao nhiêu mưu sĩ đều thi tài bố trí hầu kiếm chác trong cơ hội nầy. Khổ nỗi là đảng chánh trị ở Pháp đông như nấm mùa Xuân. Thca thỏa hiệp hiệp trong vụ nầy mới thiệt là khó. Dù Pháp có một người tài giỏi dàn xếp như Khổng Minh cũng chưa chắc là có Lưu Bị mà phò. Chi vì Pháp vừa thiếu Lưu Bị, lại tình thế không phải tạm cắt thiên hạ, mà là thập nhị cắt nước Pháp.

Chạy đua vào Điện Elysée là một dịp làm cho một số chánh đảng thỏa thuận nhau. Xưa nay, phàm nói đua là người ta bắt nghĩ mau hơn, giỏi hơn. Nhưng cách đua vào điện Tổng thống Pháp là đua chánh trị đấy. Mà đua chánh trị là đua mâu thuẫn. Nến bạn đọc muốn dự đoán chơi thì Bá Đương tôi xin hiến chước. Kế của tôi tựa hồ như cách đua « chậm » xe máy. Bạn có mục kích thứ đua nầy chớ? Anh nào ngồi lâu trên xe mà không ngã, hoặc tiến rất chậm, anh ấy được thưởng.

Thi chánh trị cũng thế, không phải là thi chạy mau hay tài giỏi, mà là thi « thăng bằng » như đi giây trong các rạp xiếc.

Ông nào giỏi « thoa » các chánh đảng hơn hết để tìm ra thỏa hiệp, ông ấy có phần thắng. Ông nào biết hiếp bè đảng để mà trỗi dầu ông ấy có thể hiệp nhiều phe để mà đoạt thăm.

Đây không phải là "thời lai phong tống đẳng Vương các», mà là:
Giỏi tay ấn, cúng tiến vào Điện Elysée.

Bá Đương

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

141, Đường Thái-lập-Thành (Chợ Đũi) Saigon

Bác sĩ HỒ-TRUNG-DUNG

Chuyên trị : Bịnh đàn bà và con nít
Thăm thai, Dưỡng thai
Hộ sinh

Khán bịnh : Chiều từ 4 đến 7 giờ

THÁI BÌNH

DIÊN LINH CƠ

Nhãn hiệu «TÀU BUÔN»

Là một phương thuốc đại bổ cho Nam, Phụ, Lão, Ấu, làm cho khí huyết điều hòa, đầy đủ, tươi nhuận, cơ thể tráng kiện, lại chuyên trị các bịnh ho lao, tổn thương, bồi bổ não óc, dưỡng tâm huyết, nhuận phế kim, kiện tỳ vị, mạnh gân cốt.

Các nhà SĨ, NÔNG, CÔNG, THƯƠNG, BINH nên dùng thuốc này vì là một phương thuốc diên linh ích thọ, đại bổ ngũ tạng lục phủ, công hiệu vĩ đại, chắc chắn không có thứ nào sánh bằng.

«Thái bình **DIÊN LINH CƠ» rất cần cho giới trí thức để bồi bổ tinh thần, mở mang não óc, và cũng cho giới cần lao để thêm sức khỏe, và bền dẻo hầu tất cả công việc đặng trôi chảy.

Tổng phát hành :

Nhà thuốc
THÁI BÌNH DƯƠNG
25, Rue des Artisans—Cholon
Có bán khắp nơi

Đại diện Đời Mới - Tin Mới tại Paris

Ông **Nguyễn bảo Toàn**, *một nhà viết báo kỳ cựu, cựu Giám đốc tờ Dân Mới trước chiến tranh.* **Địa chỉ :** *82-84, Boulevard de Belleville Paris.*

Các bạn ở Pháp muốn liên lạc với nhà báo xin do nơi ông Toàn và muốn mua báo, cứ đóng tiền nơi :

Banque Franco - Chinoise pour le Commerce et l'Industrie
74, rue Saint Lazare Paris
Tran van An compte N° 48.198
Có thể mua mandat carte gởi đến.

Giá báo tại Pháp quốc có cả tiền cước phí :

ĐỜI MỚI

3 tháng 2.250 frs (1)
6 tháng 4.450 frs
1 năm 8.800 frs

TIN MỚI trào phúng văn nghệ :

3 tháng 1.200 frs
6 tháng 2.350 frs
1 năm 4.650 frs (2)

(1) Cước phí gởi máy bay mỗi tập Đời Mới 11$40 (144 frs) nên giá báo tại Pháp trở nên quá cao.

(2) Giá này sẽ bị thay đổi, nếu đồng bạc bị sụt giá đối với đồng quan.

Sau khi gởi tiền vô banque, lấy biên lai gởi đến quản lý Trác Anh, hộp thơ 353—SAIGON.

Thể lệ đăng quảng cáo trong tập Xuân Đời Mới

Tập **XUÂN ĐỜI MỚI** *kể góp là ba số. Những quảng cáo đã đăng trong Đời Mới từ trước vẫn được hưởng giá thường là ba số. Những quảng cáo mới, chỉ đăng trong tập* **XUÂN ĐỜI MỚI**, *phải chịu một giá cao hơn là kể như đăng bốn kỳ.*

QUẢN LÝ ĐỜI MỚI

TRẢ LỜI CHUNG NHỮNG CÂU HỎI CỦA CÁC ANH CHỊ EM 3 KỲ HỎI CHÚNG TÔI :

THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ trị những bịnh gì ?

THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ trị Phong thấp ; Nhức mỏi tay chơn. Ngứa lở mình mày.

THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ chủ trị ; oài gân : Tê tay, Tê chơn, Sụn chơn, xụi tay.

THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ chủ trị : Bại thủng, Bại luôn không cử động được hay bán thân. Phù thủng khô hay nước.

THUỐC RƯỢU 39 AN CƯ trị dứt bịnh bón uất. Đau lưng hay chóng mặt hay một rất mau công hiệu.

Uống liên tiếp hai hộp thuốc 39 AN CƯ thì thấy khoẻ lại, mọi bịnh đều thấy đở ăn ngon ngủ yên.

Dược liệu dùng chế thuốc rượu 39 AN CƯ gồm có thuốc Bắc và thuốc Nam. Thuốc Bắc, thì có : Chánh Thục địa, Chánh Đơn qui, Chánh Sâm Cao ly và có vị Quế yèm hộ rất đắc lực

XIN ĐỂ Ý
Thuốc rượu 39 NGUYỄN AN CƯ

1 Hộp 1 viên thuốc có cả bột quế giá 10 đồng

Bào chế và Tổng phát hành nơi :
Số 54 Mac-Mahon—SAIGON

CHOLON : Quảng Ký, Minh Lý, Nam Hải—SAIGON : Bison và Phú thọ Xuân (Chợ cũ)

ĐỌC

THẦN CHUNG

Nhựt báo thông tin
4-6-8 đường d'Ormay — SAIGON

Xuất bản nhiều nhứt ở Việt-Nam

CẦN MUA ĐẤT

Cần mua độ một mẫu Tây đất để làm nghĩa địa, ở ngoại ô Saigon, hoặc Gia định hay Cholon.

Hỏi ông kinh lý Đương, số 274 đường d'Arras Saigon.

THỜI TIẾN

FOSTER DULLES

« NẾU hiệp ước Cộng đồng phòng thủ Âu-châu mà không chuẩn y sớm thì Mỹ sẽ có thể thi hành những quyết định bi thảm ». Lời tuyên bố gắt gao của ngoại trưởng Mỹ tại Paris đã làm cho Anh và nhứt là Pháp xao xuyến. Chánh sách đối ngoại của Mỹ sẽ thay đổi hẳn, quân đội Mỹ sẽ rút khỏi Âu châu và bãi bỏ những viện trợ kinh tế. « Nếu Pháp và Đức còn muốn tự sát thì cứ việc làm lấy một mình. »

« Tối hậu thơ » trên đây khiến dư luận Pháp bất bình, cho rằng Mỹ muốn chơi lối trịch thượng, ra mặt coi thường Pháp. Chưa thấy phản ứng chánh thức ra ra sao.

THEO tin ở Paris do báo J.E.O. đăng tải thì đài bá âm Việt Minh đã lặp lại lời tuyên bố của cụ Hồ chí Minh như sau đây :

« Nếu chánh phủ Pháp muốn thương thuyết để đình chiến, nếu Pháp còn muốn giải quyết vấn đề Việt Nam bằng đường lối hòa bình, thì dân chúng và chánh phủ Việt Nam dân chủ Cộng hòa sẵn lòng bàn cải với Pháp. »

Kết luận, cụ Hồ kêu gọi « toàn dân nỗ lực kháng chiến và xúc tiến cải cách điền địa » để đi đến một nền hòa bình thực sự.

Các giới ở Paris cho rằng những lời tuyên bố trên đây không đem thêm gì mới lạ. Thông tín viên của báo Paris Presse *ở Hoa thạnh đốn cho hay rằng « Nga có thể gởi đến New Delhi (Ấn độ) hay thủ đô trung lập nào khác một phái đoàn lo việc loan báo rằng Việt Minh sẵn sàng thương thuyết với Pháp để chấm dứt chiến tranh ».*

Báo Le Monde *thì lại cho biết : Đại sứ Mỹ Donald Heath ở Saigon hội đàm rất lâu với Quốc trưởng Bảo Đại và đã xác nhận rằng hiện thời Hoa thạnh đốn chống lại mọi cuộc hòa bình với Việt Minh.*

Đồng thời ngoại trưởng Mỹ tỏ ý lạc quan « năm 1954 sẽ thắng lợi ở Việt Nam », trong khi thượng nghị sĩ dân chủ Mansfield cho biết : « Cuộc chiến tranh Đông Dương không được dân chúng Pháp tán thành nhưng nếu Pháp quyết định bỏ cuộc chiến tranh thì sẽ có thể gây nên hậu quả tai hại cho Mỹ. » Chưa rõ ý định Mỹ sẽ can thiệp thế nào đây ?

NỘI các Nguyễn văn Tâm đã từ chức toàn thể. Theo lời tuyên bố của cựu thủ tướng thì sự thay đổi chánh phủ một phần là do « nhiều cuộc can thiệp cấp bách của một nhân vật cao cấp không phải người Việt Nam với Quốc trưởng ». Các giới thẩm quyền Pháp thì đính chánh là Pháp không có can thiệp vào nội bộ Việt Nam.

Hoàng Thân Bửu Lộc cao ủy V. N. tại Pháp đã được mời về lập tân chánh phủ.

CUỘC tuyển cử Tổng thống Pháp đã qua đến vòng thứ 8 mà chẳng có kết quả, vì sự chia rẽ của các đảng phái. Tình trạng này càng chứng tỏ rõ rệt sự khủng hoảng uy quyền ở Pháp và « phản chiếu tình hình nguy kịch ở Pháp ». Ông Laniel (thủ tướng đương thời), Naegelen (Xã hội), không ai có đủ số thăm tuyệt đối. Không biết đến vòng thứ mấy nữa nước Pháp mới có Tổng thống đây ?

THẾ-NHÂN
18-12-53

Đọc khắp các báo ngoại quốc

GƯƠNG NGHỊ LỰC

Cập bến Nữu-Ước vào năm 1888, trong túi chỉ có 5 đô la may chặt vào tà áo, Adolph Zukor bắt đầu làm công việc chạy giấy cho một người bán khăn bằng lông các súc vật.

4 năm sau, anh ta là giám đốc một tiệm bán các thứ quần áo và khăn bằng lông súc vật. Rồi anh chàng mở một nhà hát bóng ở đại lộ thứ 6 ở Nữu-Ước. Anh mua cuốn phim « Nữ hoàng Elizabeth » do Sarah Bernhardt quay và được số tiền lời 20.000 đô la. Zukor lại đựng một hãng phim mới mời các đào kép danh tiếng Fatty, Douglas Fairbanks, Rudolf Valentino và nhiều ngôi sao khác nữa.

DÙNG RƯỢU BỊ HẠN CHẾ Ở THỤY SĨ

Ở Thụy Sĩ, việc dùng rượu từ nay bị hạn chế. Nếu một người dân muốn mua một chai rượu phải đến trình với ban kiểm soát. Ban này có nhiệm vụ phải cặp bản điều tra, nếu kết quả xem ra thuận tiện thì người ấy được phép mua nhưng nếu sức khỏe anh ta không chịu đựng được với rượu, giấy phép của anh hoặc bị giảm xuống hoặc coi như vô giá trị.

PHỤ NỮ LAO ĐỘNG Ở MỸ

Quận lao động Mỹ vừa cho biết trong số 10 triệu phụ nữ làm việc ở Mỹ, số nửa đã có chồng. Theo bản thống kê, chưa đến 1 phần trăm mỗi tháng kiếm được hàng năm hơn 2 triệu quan tiền Pháp và 80% lương mỗi năm 200.000 quan

PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN GIỐNG NHƠN TẠO ĐƯỢC ÁP DỤNG Ở ĐÀI LOAN

Hai y sĩ ở Đài loan đã tiết lộ rằng sau khi áp dụng phương pháp truyền giống nhơn tạo trong vòng 3 năm, ông đã giúp cho 13 cặp vợ chồng hiếm con sanh được những đứa con mạnh khoẻ như bình thường.

Tại xứ Trung hoa, tin tức này là một điều rất mới lạ vì phương pháp truyền giống nhơn tạo có thể nói là không được phổ thông.

Hai y sĩ tên là Kiang Wan Shuan và Wu Chia Tse đã tiết lộ với một hiệp hội y sĩ rằng trong phần nhiều các trường hợp, các ông đã lấy tinh khí của những người chồng để làm cho các người vợ thụ thai.

Tuy nhiên, các y sĩ đã tuyên bố rằng cần phải rất dè dặt trong việc áp dụng phương pháp này hồi vì có rất nhiều yếu tố khiến người ta không sanh sản được.

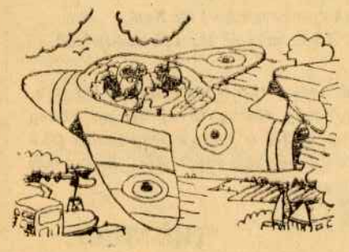

— Bay với tốc độ mau như thế, cánh tôi sẽ bị cháy mất.

— Cần mau hơn nữa kia, tôi cảm thấy lạnh ở chân lắm.

ĐỌC TIỂU THUYẾT TRINH THÁM ĐỂ ĐI ĂN CƯỚP

Một tên ăn cướp thường đeo mặt nạ, mang găng tay đỏ mang súng « Ca ra bin », trong 2 tuần lễ vừa qua đã làm cho dân ở vùng Ath (Bỉ) hết sức hoang mang sợ hãi. Chỉ trong hai tuần lễ, tên ăn cướp này đã phạm vào 10 vụ trộm. Theo lời ông quận trưởng cảnh sát hạt Ath thì tên cướp này phải là người có sự hiểu biết rất sâu xa các tiểu thuyết về trinh thám.

CÂY NOEL KHỔNG LỒ

Trên công trường Rockefeller ở Nữu Ước có dựng một cây Noel cao đến 25 thước, có 6500 bóng đèn điện màu sắc khác nhau.

NGƯỜI NGA THỰC HIỆN NHỮNG CÔNG CUỘC LỚN LAO Ở MIỀN BẮC SIBERIE

Theo lời các người Nhựt từ Nahodka hồi hương thì Nga sô đang xúc tiến công việc xây cất hai đường hầm ở dưới biển nối liền Sakhaline với Sibérie.

Một số những người hồi hương khác nói rằng họ được thâu dụng để làm con đường xe lửa thứ nhì xuyên Sibérie từ Taishes đến Komsomolk.

NHỮNG NHÀ MÁY CHẾ TẠO PHI CƠ CẤT DƯỚI ĐẤT

Một nhà máy chế tạo phi cơ sắp được cất ở Thụy Điển, ngay dưới thành phố Linkoping trong những chiếc hang không lồ. Xây dựng nhà máy cốt ý để tránh những cuộc dội bom nguyên tử. Quanh hầm có những ngôi nhà hoàn toàn bằng bê tông cốt sắt, tường sẽ dày đến 2 thước. Chương trình nhà máy nầy được lập ra ngay sau quả bom nguyên tử nổ ở Hiroshima.

ĐIỆN TÍN NGẬP TÒA BẠCH ỐC

Từ lúc ông nghị Mac Carthy, trong một bài diễn văn yêu cầu dân chúng gửi những bức điện tín lên tổng thống Eisenhower để phản đối con đường đối ngoại của Chính phủ, tòa Bạch Ốc như bị ngập điện tín và điện tín. Trung bình cứ hai phút lại nhận được một bức. Một người cọng sự cho Ike đã phải tuyên bố. « Thật là một cuộc tổng đầu phiếu do ông nghị quận Wisconsin cầm đầu ».

VÕ SĨ JACK DEMPSEY, CỰU VÔ ĐỊCH THẾ GIỚI SẮP THÀNH HÔN VỚI MỘT QUẢ PHỤ TRIỆU PHÚ

Võ sĩ Jack Dempsey, cựu vô địch thế giới hạng nặng năm nay được 58 tuổi vừa loan báo rằng ông đã đính hôn với bà Estelle Auguste, 42 tuổi một quả phụ triệu phú cư ngụ tại Palm Beach ở Floride.

Jack Dempsey và Estelle Augnste có cho các nhà báo biết rằng lễ thành hôn sẽ cử hành trước lễ Chúa giáng sanh.

Võ sĩ Jack Dempsey đã kết hôn ba lần và bà Auguste đã kết hôn hai lần.

Người chồng sau chót của bà Auguste tạ thế cách đây không lâu đã để lại cho bà gần 40 triệu mỹ kim.

NÚI LỬA VÉSUVE ĐÃ TẮT

Ngọn núi lửa Vésuve hoạt động từ đầu thế kỷ nay vừa rồi bắt đầu hết phun khói vào đầu tháng 12. Theo các nhà chuyên môn dự đoán thì ngọn núi lửa đã vừa lấp thành phố Pompéi và năm 1944, phún thạch do ngọn núi phun ra cũng tương vùi các làng xung quanh bây giờ đã nguội lạnh.

KHÔNG CÓ NỮ CHÁNH KHÁCH TRONG NHỮNG BỮA TIỆC DO IKE MỜI

Mấy tuần qua, tổng thống Eisenhower có cho tổ chức 7 buổi tiệc lớn mời các nhân vật tai to mặt lớn trong giới chánh trị Mỹ. Điểm đặc biệt là tổng thống không cho mời qua một phụ nữ nào dến dự tiệc cả.

Một nữ phóng viên trong một cuộc hội hiệp báo chí tổ chức trước ngày tổng thống đi dự hội nghị Tam Cường ở Bermudes có nêu một câu hỏi như sau :

« Ike có phải đã trở nên một người ghét phái yếu ? » Ike đã nhũn nhặn trả lời : « Không

— Lúc đến bên kia sườn núi đến lượt tôi lại đi ch sang mà !

phải như thế đâu, tôi muốn tổ chức ba bữa tiệc dành riêng cho phụ nữ, nhưng những người tôi hỏi ý kiến lại không bằng lòng với nhau về việc chọn những người bạn của họ để dự vào buổi tiệc. »

NGOẠI TÌNH VỀ TINH THẦN CŨNG ĐƯA ĐẾN LY DỊ

Bà Ruby Irène Andrew đã bỏ chồng vì bà tự xem như là « người vợ tinh thần » của cựu tổng thống Roosevelt. Bà khai trước tòa án Anh là đứa con trai của bà không phải là của chồng bà mà là của cựu tổng thống Mỹ mặc dầu bà không gặp tổng thống bao giờ cả nhưng bà tuyên bố bà đã sống về mặt tinh thần với cựu tổng thống.

Quan tòa từ chối không bằng lòng cho bà được ly dị lấy cớ là « ngoại tình về tinh thần » tòa không can thiệp và chỉ khuyên bà đến hỏi ý kiến một nhà chữa bệnh về thần kinh.

VUA HỀ CHARLOT SẼ DU LỊCH NGA HAY TRUNG HOA ?

Theo một nguồn tin đáng tin cậy, gia đình Charlie Chaplin ở Suisse từ ngày 7 tháng 10 năm 1952 chưa có ý định để rời khỏi nước này để đến ở một nước sau lưng Nga sô. Nhưng Chaplin có ý định sẽ ngao du trong nhiều tháng hoặc ở Nga hay ở Trung Hoa. Cuộc du hành sẽ định vào tháng 12 năm nay.

Y VÀ VIỆC

của HẬU NGHỆ

Kỷ lục ăn uống

Phó tổng thống Nixon sau khi viếng Đông dương trở về Mỹ tuyên bố rằng cuộc hành trình của ông ở trên bán đảo chữ S hết sức vất vả, nhưng không phải mệt vì phải mục kích chiến tranh, mà là vì .. ăn uống.

Chỉ trong vòng năm hôm, cái bao tử tuy đã quen bơ sữa, tiệc tùng của ông cũng phải khiếp đảm lên vì 80 bữa đại yến mà Nixon là nạn thực... nhân. Ông cho rằng quả là cái xứ chiến tranh còn sót lại này đã chiếm giải quán quân thế giới về ăn uống. Trong khi ngay ở nơi lắm tiền, lắm của như dân kẻng, mà tổng thống Eisenhower đãi tiệc 7 lần trong vòng một tháng, đã bị các báo kêu ầm lên rằng ăn uống nhiều quá.

Chánh khách nước Mỹ nếu ở chơi lâu thêm chút ít ở Đông dương nữa, chắc sẽ còn biết rằng chốn này còn chiếm nhiều kỷ lục đặc biệt hơn nữa.

Chẳng thế mà luôn mấy năm nay, Đông dương đã đứng hàng đầu thế giới về sức tiêu thụ rượu sâm banh.

Đông dương lại nổi tiếng, cũng hơn cả toàn cầu, về buôn lậu đồng bạc.

Riêng Chợlớn đã lừng danh là một chốn ăn chơi bực nhất, không phải chỉ riêng Đông Nam Á mà cả toàn cõi Á đông.

Và vân vân, nhiều chuyện quán quân không làm sao xiết tả được. Dân kẻng cứ đính vào thêm nữa thì biết : bày ra cả đấy thôi !

Ngoại tình tinh thần

Tòa án Anh vừa đưa ra xử một vụ ly dị khá đặc biệt. Bà Irene Andrew xin bỏ chồng vì bà tự cho mình là vị « hôn thê tinh thần » của tổng thống Roosevelt, và tuyên bố rằng con trai mình không phải thuộc của chồng, mà là của cố tổng thống Mỹ. Mặc dầu chưa bao giờ bà gặp Roosevelt nhưng luôn luôn bà vẫn sống đời đôi lứa với ông này trong tâm tưởng.

Quan tòa không chịu xử vụ ly dị về « ngoại tình tinh thần » này và khuyên gia đình bà vợ đặc biệt này nên đưa bà đến cho bác sĩ chữa bệnh thần kinh trong nom.

Nghe đâu hội Phụ nữ Toàn quốc Việt Nam ở trước chợ Bến Thành đánh điện phản đối tòa án Anh đã không kính trọng quyền lợi tinh thần của chị em.

Chưa từng có trong lịch sử Pháp

Cuộc bầu Tổng thống Pháp tại Versailles bắt đầu ngày 17-12 kéo dài đến « tua » thứ năm còn lại hai ông Laniel (Thủ tướng, thuộc đảng độc lập nông dân) và Naegelen xã hội.

Khởi chạy đua có lối một lô người, nhưng lần lượt từng cử viên rút tên. Kể ra thì lần này là lần đầu tiên trong lịch sử nước Pháp mới có bỏ thăm nhiều lần như thế để chọn vị Tổng Thống.

Thật là nhân tâm phân tán, đảng phái chen đua, tranh giành ảnh hưởng.

Với cái nội bộ chia rẽ, người ngoại cuộc sợ rồi đây Pháp sẽ mất nhiều ảnh hưởng trên trường ngoại giao.

Quả bom Dulles

Trước ngày Pháp mở cuộc bầu Tổng Thống, quốc vụ khanh Mỹ, Ông F. Dulles thảy ra một quả bom rất to. Ông bảo : « Pháp muốn tự vận thì làm lấy một mình » : Nghĩa là nếu Pháp không phê chuẩn hiệp ước (C.E.D.) Cọng đồng phòng thủ Âu châu thì Mỹ sẽ đi đường Mỹ, Mỹ không chờ đợi Pháp nữa.

Tiếp theo, Thủ tướng Anh, ông Churchill còn nhấn mạnh rằng « quyết định của Mỹ là quả chắng (formidables) ».

Bị kẹt giữa Tây Đức và Anh quốc, liệu Pháp có bắt tay được với Nga chăng ?

Kể ra thì lời cảnh cáo của Mỹ có một tiếng dội rất mạnh. Đã có hai nghị sĩ Quốc Hội ghi tên chất vấn chánh phủ về vụ này. Tướng Montsabert, nghị sĩ sẽ hỏi chánh phủ sẽ đối phó ra sao.

Nhưng chất vấn chánh phủ nào ?

Nếu ông Laniel đắc cử Tổng Thống thì ông chẳng lo gì ai đổ ông. Bằng không cũng là chánh phủ mới. Éo le thay chế độ dân chủ đại nghị !

Phim thầy bói

Nối theo vết xe « Bến Cũ », phim « Nghệ Thuật và Hạnh Phúc » ra mắt dân chúng Saigon được mấy hôm rồi cũng rút lui có trật tự, vì khán giả. Họ cũng ầm ĩ lúc đầu chiếu luôn một lượt 6, 7 rạp như « Bến Cũ », với hy vọng như một nhà bói toán đã từng tuyên bố : « Trong 25 triệu đồng bào Việt Nam, cứ mỗi người chỉ bị tôi một lần thôi là đủ cho tôi sống đầy đủ trọn đời ».

Nhưng lời tiên tri của nhà bói toán kia không được thiên thời địa lợi nên thầy coi tay coi tướng đã phải đổi nghề. Còn nhà sản xuất phim Việt Nam, cũng nhảm mắt đi theo con đường thầy bói, tình chuyện may rủi đề... « 25 triệu đồng bào » kia, không gặp được nhân hòa, thì rồi cũng đến phải xoay nghề.

Tuổi trẻ

Cô lập hóa

Bạn còn nhớ truyện Tàu lúc Trương Lương thổi tiêu làm cho binh Sở tan rã. Chuyện ấy bạn đừng cho là tuyệt đối không có. Nguyên tắc làm cho kẻ địch không còn vì cánh là một nguyên tắc lợi hại.

Bạn là người tranh đấu, bạn chớ thờ ơ coi thường phương pháp ly gián của kẻ địch. Lúc nào và ở trong cảnh nào bạn cũng có thể dễ bị ly gián. Kẻ địch còn có thể làm cho bạn cô lập bằng cách lôi kéo đồng chí của bạn. Họ không những ly gián, mà còn làm cho hàng ngũ của bạn thưa thớt dần, để rồi chờ ngày tan rã.

Cô lập hóa đối phương có nhiều cách. Trương Lương thổi sáo là việc nhất thời, dùng trong trường hợp Sở Hạng Vương vố dõng vô địch lại thêm 8 ngàn đệ tử trung thành. Thổi tiêu không phải là phương pháp khoa học đâu. Cái ý cô lập hóa của kẻ địch mới là điều đáng kể.

Đời nay, người ta có nhiều phương pháp khoa học hơn nhiều. Nhưng tựu trung chỉ quanh quẩn bên hai đường lối : một phá hoại hẳn ; hay là nâng đỡ để tách ra.

Trong số bạn bè của bạn, mỗi người có một sở hiếu, có sở trường và sở đoản. Đối với người háo sắc thì kẻ địch dùng sắc đẹp ; đối với người ham tiền thì chúng cho tiền hoặc phương tiện làm giàu. Bề ngoài, thật là nâng đỡ. Mà kỳ trung là nổ lệ hóa.

Bạn của bạn cứng tánh chăng, không để cho mình bị lôi cuốn vì sắc đẹp hoặc vì phú quí chăng, thì hoặc kẻ địch tìm cách ám hại, hoặc gieo sự phỉ báng chúng cho bạn ngờ vực, hoặc phỉ báng bạn làm cho đồng chí của bạn ngờ vực bạn.

Cô lập hóa là một thủ đoạn lợi hại mà bạn phải đề phòng luôn luôn. Đồng chí của bạn cũng người như ai, cũng muốn sung sướng, cũng dễ bị danh lợi quyến rũ. Dự phòng trước là thượng sách.

BẤT HỦ

SÁCH MỚI

Chúng tôi vừa nhận được :

SỨC KHOẺ CHỈ NAM

bản dịch theo Bác sĩ Hubert Swartout, do nhà xuất bản Thời-Triệu Saigon gởi tặng. Sách in đẹp, bìa cứng, dày 450 trang, giá bán 120 đồng. Đây là một cuốn sách truyền bá vệ sinh và những cần thiết để gìn giữ sức khoẻ, rất hữu ích.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

ĐỜI MỚI

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

1954:
ĐÌNH CHIẾN Ở VIỆT NAM

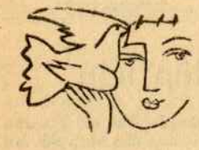

Theo thường lệ, mỗi cuối năm dương lịch, các nhà chiêm tinh học tây phương đều có tiên đoán về những việc sẽ có thể xảy ra trong năm sắp tới. Dưới đây là những lời tiên tri của các nhà chiêm tinh danh tiếng Pháp nói về năm 1954, mà chúng tôi trích dịch để bạn đọc biết qua. Nhưng xin các bạn nên nhớ cho rằng đây chỉ là những lời bói toán mà thôi.—Đ. M.

1954 sẽ là một năm ôn hòa. Sự kiện này do một số nhà chiêm tinh dự đoán, sử dụng trong một địa hạt, nhất là thời tiết và cục diện chính trị. Về thời tiết :

— Mùa đông không đến nỗi cóng lạnh, mùa hạ không đến nỗi oi bức quá.

Về chính trị :

Không có những sự khủng hoảng quốc tế trầm trọng, trái lại thời thế trở nên yên tĩnh, quay về thương thuyết, đàm phán.

Quan trọng nhất là sự tiên đoán về việc kết thúc chiến tranh Đông Dương.

Dưới đây là sự diễn biến của thời cuộc, những hiện trạng sẽ xảy ra trong năm :

THÁNG 1.— *Ngày 14 tháng 1 năm 1954, quốc hội Pháp đề cử tổng thống, ông Herriot sẽ không là ứng cử viên, sau cuộc tuyển cử tổng thống Pháp sẽ xảy ra một cuộc tranh thủ gay go trên chiến trường chánh trị. Tân tổng thống sẽ thụ chức tại điện Elysée ngày 17 tháng 1. Ông Laniel, theo hiến pháp sẽ đệ đơn từ chức. Theo các nhà tinh thông về chính trị thì cuộc khủng hoảng có thể kéo dài. Về phía các nhà chiêm tinh thì họ nhấn mạnh rằng lễ tấn phong tổng thống sẽ đến không hợp vì sát gần ngay đêm nguyệt thực vào 18, 19 tháng giêng.*

THÁNG HAI.— *Người ta biết trước, sẽ có sự phát triển mạnh mẽ về đĩa bay, những đĩa bay có lẽ ở ngoài trái đất.*

THÁNG BA.— *Ngày 15 tháng 3 Pháp cần chuyển đạt tới Hiệp chúng Quốc, đề án, yêu cầu giúp đỡ binh bị Châu Âu. Cũng trong kỳ hạn ấy hoặc xa hơn một ít nghị viện Pháp phải ngã ngũ theo hoặc chống phòng thủ Châu Âu. Đây là một trong những vấn đề thiết yếu nhất trong năm 1954. Trong sự chọn lựa cần thiết ấy có lẽ sẽ mang đến những sự thay đổi lớn lao về chính trị, khủng hoảng nội các. Nghị viện có thể bị giải tán. Về phía các nhà chiêm tinh, người ta cũng phỏng đoán như vậy. Cũng trong thời gian ấy, về mùa xuân, ngày 21 tháng ba, những tiêu chứng hòa bình sẽ nảy nở tại Đông Dương.*

THÁNG TƯ.— *Vì tin tưởng ở hòa bình Đông-Dương, sự hoạt động về thương mại, kỹ nghệ và trí thức phát triển mạnh, thị trường chứng khoán Pháp cao vọt lên. Sẽ có sự kết thúc xung đột ở Châu Phi và Cận Đông.*

THÁNG NĂM.— *Nội các Pháp có thể khủng hoảng vì vấn đề khoáng vật : mỏ than và dầu hỏa. Những biến cố quan trọng sẽ xảy ra ở Ba Lan và Ba Tư, những cuộc cách mạng có thể bùng nổ ở đây được.*

THÁNG SÁU. — *Có thể xảy ra những tai nạn lớn. Một chính khách lừng tiếng và một giáo hoàng người Hồi Hột bị đe dọa về tính mạng. Thị trường lung lay. Ở Bỉ có một cuộc ồn xộn về chính trị. Cuối tháng, chiến tranh Đông Dương kết thúc.*

THÁNG BẢY — *Vì nguyệt thực nên sẽ xảy ra nhiều cuộc động đất ở Âu Châu và Bắc Mỹ. Núi lửa ở Ái Nhĩ Lan và Ý Đại Lợi sẽ phun lạt. Những sự hoạt động chính trị lại tiếp tục để ký kết những thỏa hiệp mới với các nước liên kết trong liên hiệp Pháp. Hòa bình ở Việt Nam.*

THÁNG TÁM.— *Sự hoạt động về kinh tế được thúc đẩy. Những sự thỏa hiệp quốc tế sẽ ký kết giữa Ý và các nước láng giềng cũng như với Tây ban Nha và Trung Âu.*

THÁNG CHÍN.— *Nga-Sô sẽ ký một hiệp ước về thể chế của Châu Âu.*

THÁNG MƯỜI.— *Những nhà chiêm tinh đoán sẽ có phong trào xã hội ở Pháp và Hiệp chúng Quốc. Có thể có sự thay đổi nội các Pháp. Người ta nhìn thấy sự chết chóc và tội phạm sẽ ra.*

THÁNG MƯỜI MỘT.— *Phe dân chủ sẽ có hy vọng làm vừa lòng số đông, về phe cộng hòa. Eisenhower sẽ điều đình với phe của Truman Stevenson. Những nhà chiêm tinh nhìn thấy một trận dịch tả tiêu diệt, những đám cưới và những sự liên hợp trong triều đại này, rất mỏng manh.*

THÁNG MƯỜI HAI.— *Là một tháng mưa gió, lạnh lẽo.*

NÓI TÓM LẠI.— Năm 1954 là một thời kỳ trở lại yên tĩnh. Năm kết thúc chiến tranh và những cuộc xung đột đã phủ một màn tang trên những năm qua.

Năm 1954 sẽ kết thúc bằng lòng tin và hy vọng.

DUY SINH

(Viết theo tài liệu của France Dimanche)

Chung quanh vấn đề Nhóm Đời Mới

TRƯỚC ngày triệu tập Hội Nghị Toàn Quốc Báo Đời Mới có đưa ra một bản Tuyên Ngôn, gọi là của Nhóm Đời Mới, và dưới Tuyên Ngôn có mười người đứng tên.

Sau đó, một số người có tên trong nhóm có tham gia H. N. T. Q. với ý chí tranh đấu cho chương trình của mình.

Để cho bạn Đời Mới xa gần biết rõ, chúng tôi xin nói rõ rằng nhóm Đời Mới với 10 tên công khai chỉ dành cho giai đoạn Hội Nghị Toàn Quốc mà thôi.

Trước biến chuyển của thời cuộc, số người chủ trương báo ĐỜI MỚI vẫn giữ vững lập trường độc lập của mình.

TRẦN VĂN ÂN

Chủ nhiệm
và bộ biên tập Đời Mới

Ông Nguyễn thế Truyền chủ báo Thân Dân kiện Đời Mới

Bổn báo chủ nhiệm và quản lý có nhận được giấy Trưởng Tòa đòi đi hầu Tòa do đơn kiện của ông Nguyễn thế Truyền, chủ báo **Thân Dân**.

Ông Truyền cho rằng về « Công Dân » của báo Công Dân mà Đời Mới đăng tải trong số 85 là có ý sỉ nhục ông. Ông xin Tòa đòi bồi thường thiệt hại danh giá một triệu đồng.

Sự đòi hỏi của ông Truyền không khỏi làm ngạc nhiên nhiều người, nhứt là giới hiểu luật pháp. Và vụ kiện nầy làm cho có kẻ không hiểu tại sao một người đã từng tranh đấu, và làm người « công » tức là sống đời công như ông lại không chịu nổi chỉ trích, phải đâm đơn kiện đồng nghiệp.

Với sự đòi bồi thường một triệu, người ta có thể tin rằng nếu ông Truyền có quyền thế các là ông bóp cổ những người không đồng quan niệm với ông.

ĐỜI MỚI

Một câu đố

TRONG khoảng 1905-1910, là thời ảnh hưởng của Nhật Bản đang lan tràn hầu khắp thế giới và, vì đó, thế giới nêu lên vấn đề Hoàng họa (le péril jaune) để « coi chừng » con Rồng Đen đang vùng giậy. Dĩ nhiên là ai nấy đều muốn hiểu rõ về *tính chất* của dân Nhật. Đồng thời họ cũng cần hiểu cả tính chất của những dân tộc có liên hệ với Nhật, như Trung Hoa, Anh, Đức, Pháp và Nga (Mỹ hồi đó, còn đứng ngõ ngoài), để xét xem thái độ rất yếu (sẽ phải có) của mấy cường quốc nọ, đối với Phù Tang tam đảo.

Bởi vậy, một cơ quan ngôn luận trung lập ở Tây Âu hồi đó có mở ra một cuộc trưng cầu ý kiến độc giả, đúng hơn, là một cuộc đố. Họ đố bạn đọc như sau đây : « Ở một tiệm giải khát nọ mở tại bờ biển miền Nam Pháp có sáu người khách vào hàng uống rượu khai vị. Rượu rót ra rồi, khách sắp nâng cốc thì có một con ruồi sà tới, đậu (hay bu cũng thế) vào ly của vị khách số 1. Người này giơ tay ra hiệu gọi hầu sang đến thay ly rượu đi. Con ruồi liền bay sang ly của vị khách số 2, người này vẫy tay sua con vật đi rồi nâng cốc uống.

Ruồi ta lại bay sang ly thứ ba, vị khách số 3 dang tay hất bật cả cốc lẫn ruồi đi. Ruồi không can chi vội bay sang bu vào ly thứ tư, vị khách số 4 run rẩy đuổi ruồi mãi không được rồi uất quá, gục xuống góc bàn lịm đi, mãi cho đến lúc thấy có tiếng gầm thét và tiếng súng sâu nổ vang, người đó ngước lên thì mới biết con ruồi đã rời cốc của mình sang đậu vào cốc của vị khách số 5, làm cho vị này phát cáu, thét lớn và rút súng định « hạ thủ » ruồi. Song ruồi vẫn bình an và bình thản bay sà vào ly số 6 rồi sa ngay xuống mặt rượu mắc kẹt ở đó để cho vị khách cuối cùng này nâng ly uống cả rượu... lẫn ruồi... Thế thì, xét qua thái độ của 6 vị khách, yêu cầu độc giả định xem mỗi vị thuộc về một dân tộc nào ? ».

Giải câu đố

SAU một thời gian, tờ báo tuyên bố kết quả cuộc trưng cầu :

— Không có giải nhất. Vì người giải đúng đã định tính chất dân tộc cho 6 vị khách như sau này :

« Khách số 1 là người Anh (sạch sẽ và phớt tỉnh) ;

Khách số 2 là người Pháp (trung dung, sạch sẽ vừa vừa, hơi hơi cần thận) ;

THỬ ĐẶT LẠI VẤN ĐỀ

DÂN TỘC TÍNH

Khách số 3 là người Đức (nóng nẩy, bộp chộp, cục cằn) ;

Khách số 4 là người Nga (già nua bất lực bệnh hoạn).

Khách số 5 là người Nhật (nóng nẩy, kiêu căng, hào hùng) ;

Khách số 6 là người Tầu (chịu đựng dơ bẩn).

Định tính chất thì đúng, song không được nhất vì người giải đã quên không ghi rõ là vị khách số 6 (mới ở

HÀ VIỆT PHƯƠNG viết

bên Tầu sang) vì nếu đã ở châu Âu lâu rồi thì cũng không đến nỗi « uống cả ruồi » như thế !

Ở đây không cần bàn đến điểm « sách mé » của nhà báo kia đối với Trung Hoa — Trung Hoa còn là con sư tử ngủ mệt, ở đây chỉ cần bàn đến tính chất dân tộc đã được lộ ra trong thái độ xử thế tiếp vật của mỗi vị khách trên đây.

Dân tộc tính

VẬY thì bởi đâu mà dân Anh đã có được cái tính gan lì (flegme britannique), dân Pháp có được cái tính chiết trung (eclectisme français), dân Đức cái tính đột ngột (brusquerie germanique), dân Nhật cái tính hào hùng (bravoure nipponne), dân Tàu cái tính nhẫn nại (résignation chinoise) ấy ?

Bởi đâu mỗi dân tộc lại có một tính chất riêng biệt như vậy ? Riêng biệt đến nỗi, nếu họ có chung đụng lâu la với nhau ở cùng một nơi (như các khu, các tỉnh kiều dân tứ chiếng ở Hoa kỳ) thì mỗi dân tộc vẫn cứ giữ nguyên lấy một bản sắc đặc thù của mình, riêng biệt đến nỗi tính chất đó không tài nào thay đổi đi được dù dân tộc có bị phân tán (như dân Do Thái bị hãm vào cảnh vong quốc mấn kiếp).

Hơn nữa, dù trải qua mọi biến chuyển của thế sự, những sắc thái phụ có thay đổi đi song sắc thái chính, là tính chất độc đáo thì vẫn y nguyên như Nhật lúc thất trận dù có chịu đầu hàng địch thật, đó song thái độ giải giáp của họ cũng vẫn nhiễm tính chất hào hùng ; như Tầu, sau 1950, thống nhất nồi sơn hà, phất cao lá cờ giải phóng lên, ấy thế mà thái độ thắng trận của họ cũng vẫn nhiễm tính chất chịu đựng, xuề xoà, gặp sao hay vậy ; như Nga, lúc đã thành Nga Sô, cũng vẫn chưa rũ bỏ được cái vẻ u uất cố hữu của mình, khiến cho Xít ta lin đã phải hạ lệnh cho văn nghệ sĩ « sáng tác lại một nếp rung cảm mới, làm sao cho dân Nga bỏ được món nợ u hoài truyền kiếp đi » ; như Pháp dù gặp biến hay gặp thường, bao giờ cũng vẫn trung dung, và Đức thì uống rượu khai vị cũng như... uống máu quân thù, lúc nào cũng cũng học hắc, cũng hùng hổ ; còn Tầu thì tự... « Khai thiên lập địa đến nay » bao giờ cũng như bao giờ : gặp chăng hay chớ đề mà « hầu lớ ! hầu lớ »...

Tại sao vậy ?

TẠI sao mỗi dân tộc lại có một nếp sống tinh thần riêng biệt như vậy ?

Người ta đã mất khá nhiều công phu để tìm hiểu vấn đề này. Nhất là giới văn hóa nước nhà thì, bắt đầu từ ngày non sông được giải phóng, ai nấy đều có ý thức về tinh thần dân tộc thì ai nấy đều vô tình hay hữu ý, tìm hiểu tính chất của dân tộc để mong hòa mình vào đời sống dân tộc. Do đó mà khi nghe kể lại câu chuyện trên, đã có người muốn thêm vào đó một vị khách số 7 là người Việt Nam, và cho vị khác này đã vác cốc của mình sang ngồi ở một bàn khác, thưởng thức món khai vị, trước khi con ruồi rời cốc rượu của ông khách Pháp sang cốc khác, rồi mỉm mỉm cười thầm chê 6 vị kia là « hoài công ..tức khí rồi ruồi » ! Như vậy cốt để tỏ thái độ «tránh hủi chẳng hổ mặt nào », thái độ « không muốn lôi thôi, thái độ « không thèm chấp quản nhặng », thái độ mà đại văn hào Lỗ-Tấn đã gọi là tinh thần À Quay », nghĩa là tính chất của người quân tử bị bĩ gặp phải đứa tiểu nhân đắc chí.

(xem tiếp trang 37)

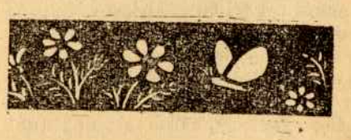

ĐẶT VẤN ĐỀ VIỆT-NAM trong khung cảnh quốc-gia

✱ TRẦN VĂN ÂN viết ✱

Đọc bài này, xin bạn dẹp hẳn cảm tình và thành kiến qua một bên, để cùng tôi nhận chân tình thế, xét sự thật, dù là sự thật ấy chua chát đến đâu.

Chỉ đọc cái đề tài là bạn nhận ra một mâu thuẫn, vì có vấn đề Việt Nam trong khung cảnh quốc tế mà đáng lẽ không có vấn đề Việt Nam trong khung cảnh quốc gia. Đã trong quốc gia rồi sao lại còn vấn đề Việt Nam, tức là quốc gia ? Ấy là điều phi thường. Và phi thường vì nước ta bị hãm trong hoàn cảnh phi thường.

Ở đây, cũng như khi viết những bài trước, tôi chỉ là người viết báo tham khảo chánh trị. Tôi không viết với tư cách một người cầm đầu một nhóm, một đảng, hay lãnh đạo một phong trào. Tôi chỉ làm phận sự một công dân Việt Nam, giúp bạn, nếu có thể gọi là giúp, có thêm tài liệu phán đoán.

Tất cả chúng ta, tất cả người Việt Nam đều mong mỏi hòa bình vãn hồi trên đất nước. Và cũng không có mấy người Việt Nam, mặc dầu có, không muốn giành độc lập. Độc lập mà chúng ta mong mỏi và toàn dân hy sanh để tranh thủ, là độc lập dân tộc, nghĩa là không đổi chủ, không giải thoát một sự bốc lột hay áp chế nầy để chịu một sự áp chế khác. Cũng không vì tình đồng bào mà để cho một số rất nhỏ người Việt thay thế người ngoại quốc mà áp chế toàn dân.

Độc lập mà chúng ta giác ngộ là giải thoát con người trong xã hội và giải thoát dân tộc trong nhân loại. Có lần chúng tôi nêu cao quan niệm độc lập với bạn về hai mặt dân tộc và nhân loại. Vậy xin không trở lại.

Chúng tôi cũng có giải rõ thế nào là hòa bình chân chánh. Giờ, ta thử đặt vấn đề Việt Nam giữa người Việt Nam.

Trước hết chúng tôi tin chắc rằng bạn không muốn thấy cảnh nồi da xáo thịt, mà nhứt là không muốn ở trong cảnh, dù là bạn đứng về phe chủ động, hay là bạn có thể tránh được người ta xấu xé bạn. Cảnh giết lẫn nhau giữa người một nước, sau nhiều năm kinh nghiệm và nhiều năm trông thấy ở nước ta và ở nước người, không bao giờ giải quyết được vấn đề hòa bình, không đem lại phúc lợi cho ai cả, cho cả người cai trị cũng không có.

Sự chém giết kêu gọi sự chém giết (Le crime appelle le crime ; la violence appelle la violence). Mà phàm đã là người tiến từ xã hội phong kiến đến xã hội ngày nay, thì ai ai cũng tỉnh cảm, cũng thương ghét, oán thù, ân nghĩa. Thì bạn có chắc rằng người ta, dù là giữa đồng bào, có thể tránh được chăng sự thi ân trả oán ? Khi người ta trả oán (règlement des comptes) trong một phạm vi rộng rãi, thì sự trả oán nầy chỉ đào sâu cái hố « oán hận » giữa người một nước ; không những thế, nó còn gây nên một phản động lực mạnh, để rồi sanh ra cảnh nồi da xáo thịt.

Mạnh như Hitler kia, có một số đông quần chúng theo, có mục tiêu bên ngoài để cho nhân dân nhìn vào mà quên nội bộ, còn phải hư việc cả thay ! Một chế độ dựng nên bằng võ dõng, có thể đứng được. Nhưng trong thời gian, chế độ ấy không có nghĩa gì cả.

Đó là tôi nói chung, không ám chỉ ai là bạo tàn, vì ai cũng có thể bạo tàn. Đứng trên lập trường nhân dân, điều mà chúng ta quyết muốn, là tránh bạo tàn cho nhân dân, vô luận ở đâu lại, và lại bằng cách nào, bằng danh từ tốt đẹp, hoặc bằng « bạo tàn ».

Ngộ như năm 1945, dân tộc ta giành xong độc lập, và vô luận nền độc lập ấy có màu sắc nào, thì đến nay nội bộ Việt nam đã hướng về một chiều, và đã trở nên một quốc gia thống nhứt có màu sắc chánh trị rõ rệt của nó.

Đàng nầy, cuộc tranh thủ độc lập kéo dài mãi đến nay. Ở đây ta không nên động đến phần lỗi phải mà chỉ nhận ra một thực tại. Thời gian trải qua, sự vật biến, chánh tình biến. Rõ rệt là hiện nay, mặc dầu toàn dân đều mong mỏi độc lập và hòa bình, người Việt nam chia ra đứng về hai khối, Nga Hoa và Pháp Mỹ. Vẫn có người không theo khối nào, chỉ biết có dân tộc Việt nam, muốn làm cách nào có thể đứng trung lập mà giành và giữ được độc lập, nhưng số người nầy không dựa vào đâu mà tranh đấu.

Nhận ra sự chia phân dân tộc không phải là cho ai phải ai quấy, bởi vì phải quấy vốn tùy lý tưởng ; mà nhận ra là xét rõ thực tại.

Biết như vậy là nhìn nhận có vấn đề Việt Nam trong khung cảnh quốc gia. Dù ta có muốn chối cãi cũng không tránh được thực tế. Thực tế bắt ta phải đếm xỉa đến những dữ kiện (données) cụ thể.

Ta muốn đặt chăng vấn đề hòa bình dân tộc, có thể nào ta bỏ được dữ kiện nói trên. Về vấn đề nầy, báo Journal d'Extrême Orient ngày 15-12, có trích đăng một đoạn bài xã luận của hai tờ báo « *Science Christian Monitor* » (Mỹ) và « *Marchés coloniaux* » (Pháp), đại để như sau đây :

« Viễn ảnh đình chiến ở Việt Nam vô luận với giá nào, do Paris định đoạt, làm người Việt đàm lo. Đình chiến như thế ấy (do Paris quyết định) có nghĩa là Pháp bội phản. Và cuộc điều đình sẽ gây ra một sự ngã ngũ lớn giữa người Việt Nam, một số lớn phần tử ái quốc sẽ về với ông Hồ Chí Minh. Trong giờ nầy điều đình có nghĩa là đầu hàng cộng sản ». (Lời của báo Mỹ nói trên).

Còn báo « Marchés Coloniaux » thì cho rằng :

« Việt Minh có một chánh phủ mạnh, một bộ đội thiện chiến, dựa vào phương pháp có hiệu quả chắc chắn. Sự khốn khó là, người Việt Nam mặc dầu đồng ý về sự cần thiết tập hợp lực lượng quốc gia trong một liên hiệp quốc gia để đương đầu Việt Minh, họ lại không tìm ra con đường thỏa thuận khi phải qui định phương tiện. »

Đăng tải ý kiến trên, báo J.E.O. đã làm phận sự thông tin, đám nhìn vào thực tế. Kể ra cũng đáng khen.

Chúng ta sở dĩ nói đến ý kiến của hai tờ báo Mỹ Pháp, vì Việt Nam có dính dấp với Pháp Mỹ.

Khi ta nói đến hòa bình dân tộc là ta nhắm vào sự kiến lập một quốc gia thống nhứt, có một chánh phủ. Và ta cũng không quên điều hòa xã hội, làm cho không có đảng nầy đàn áp đảng kia, phe nầy sát hại phe kia. Đó mới là hòa bình toàn diện, hòa bình dân chủ.

Cũng có thể có hòa bình một khi có một đảng thật mạnh dùng võ lực mà thiết lập trật tự của mình. Nhưng đó không phải là hòa bình dân tộc, mà chính là thiết lập trật tự của một phái người. Thì ra vấn đề hòa bình thực sự vẫn chưa giải quyết.

Cách thiết lập hòa bình như trên là hạ sách. Hạ sách có khi cũng được áp dụng tùy hoàn cảnh. Còn trung sách và thượng sách.

Trung sách là cả hai bên đều phải nhờ ngoại thế mà thiết lập hòa bình xử sở rồi để cho ngoại quốc dàn xếp việc nước mình trong một thời gian. Thượng sách là nhận chơn tình thế, bắt đầu gây lên cái thế nhân dân về cả hai phương diện vật chất lẫn tinh thần.

Trong trường hợp thi hành « thượng sách » để thiết lập hòa bình dân tộc, thì phải giải quyết vấn đề Việt Pháp để mà làm chủ tình thế. Đây là một mâu thuẫn lớn lao, Tuy nhiên, với điều kiện khách quan và tình thế nội bộ nước Pháp ta rất có thể làm cho nước Pháp hiểu. Nhứt là nếu ta có một chương trình thay thế quân đội Pháp, và thay thế một cách đắc lực, tỏ ra mình đủ sức bảo vệ hậu tuyến cho Pháp lui binh. Và khi Pháp ưng lui binh ta phải làm cho nhân dân Pháp và thế giới thấy rõ quan niệm độc lập của ta là quan niệm nhân loại : tất cả người Pháp muốn ở lại sống làm ăn bình đẳng với dân tộc Việt Nam đều được trọng dụng, tùy ở tài bộ chuyên môn của họ. Chỉ có điều khác ngày xưa là chủ quyền thuộc về quốc gia Việt Nam.

Với lời tuyên bố của Quốc vụ Khanh Mỹ ngày 15-XII cảnh cáo Pháp nếu « muốn tự sát thì tự do làm lấy » về vấn đề phòng vệ Âu châu, ta càng có điều kiện khách quan mà nói chuyện với Pháp. Dù muốn dù không, vì vấn đề võ trang Tây Đức, Pháp cần rút binh sĩ về xứ. Thì sao ta lại không nghĩ ngay kế hoạch thay thế quân đội Pháp ?

Đọc hai đoạn trích văn của hai tờ báo Mỹ và Pháp bên trên, ta thấy rằng người ngoại quốc đều nhận sự chênh lệch giữa hai khối Việt Nam. Tôi không nói chênh lệch, tôi còn thêm rằng thiếu sự chênh lệch, nghĩa là khối người Việt đứng về bên Pháp Mỹ quả nhẹ trên bàn cân. Nếu có chênh lệch là có tương quan, hay đối tỷ. Tôi thấy tựa hồ như không có đối tỷ. Bằng cớ là khối Việt Minh (Nga Hoa) nói điều đình với Pháp mà không nhắc đến phe Việt Nam đứng bên Pháp Mỹ.

Vẫn biết rằng khối Việt Nam theo về Pháp Mỹ có rất đông người, nhưng số đông ấy đúng như lời của báo *Science Christian Monitor* sẽ dễ tan rã. Và đúng như lời báo *Marchés Coloniaux* thì đám người « quốc gia » không tìm ra lối thoát, không đoàn kết nhau được.

Nếu ta chịu sự nhận xét của hai tờ báo Mỹ Pháp là đúng, thì ta thấy ngay biện pháp thích ứng để cứu vãn tình thế.

Chắc chắn là không có mấy người Việt Nam ưng nhận một nền hòa bình nửa chừng, hòa bình bề mề, tức là hòa bình do « hạ sách » nói trên thiết lập, vì trong đó có một số lớn đồng bào bị sát hại và nhân dân không được hưởng những điều mong nói là phẩm giá con người được tôn trọng và tự do cá nhân cùng tự do dân tộc được kính nể.

Không ai chối cãi được rằng phàm tùy thuộc một khối, lại đặt mọi vấn đề sanh sống và cả lý tưởng trong khung cảnh khối ấy, thì vấn đề quốc gia dân tộc không còn, chỉ còn người của khối.

Đã không ưng hòa bình nữa chừng, thì chắc đồng bào ta cũng không thích hòa bình bị ngoại thế trùm lên trên, tức là thứ hòa bình do « trung sách » nói bên trên thiết lập. Nhưng nếu nội bộ đám người gọi là « quốc gia » không giải quyết để tạo điều kiện có thể bắt đầu gây lên một sự chênh lệch (nghĩa là có tương quan lực lượng phần nào) thì tôi e khó mà tránh được thứ hòa bình của trung sách.

Hòa bình « thượng sách » mà tôi gọi là hòa bình toàn diện, hòa bình nhân dân, càng tốt đẹp bao nhiêu thì sự thực hiện càng khó bấy nhiêu. Ở đây, bạn đọc sẽ lượng giải cho tôi, nếu tôi nói không hết lời vì không thể nói hết được.

Khi bạn lấy công tâm mà nhìn vào nội bộ « quốc gia » bạn không tránh được một cảm giác bi quan. Bạn sẽ tự hỏi làm sao gỡ nổi bao nhiêu gút mắc, lấy đâu mà dàn xếp những cái trở lực nặng nề, khi con người đã quen sống chủ ông khắp nơi ; làm sao đào tạo nổi một đời sống nhằm về phúc lợi chung khi mà người ta cố lo bảo vệ sự nghiệp riêng.

Vẫn biết hoàn cảnh phi thường rắc rối của phe « quốc gia » là do quân đội viễn chinh Pháp tạo nên, nhưng ta đừng đổ trọn lỗi cho họ. Một phần lỗi lớn vốn ở nơi tư cách người mình.

Khi tôi đở vấn đề hòa bình nhân dân và làm bộc lộ bao nỗi khó khăn, không khỏi bạn cho tôi là lý luận suông. Bạn sẽ bảo thôi thì hoặc ta ưng hòa bình trung sách hay hòa bình hạ sách để hơn. Tôi xin thưa quyết với bạn rằng, ấy không phải là luận suông.

Xưa nay những cải thành công lớn trong lịch sử đều bị người ta cho rằng không thể thành công trong lúc đầu. Điều tối cần là phải có người tin quyết và có chí kiên trì. Điều mà bạn nên để ý là cái gì không có tâm hồn, tức là không có lý tưởng đều bị tan rã trước gió mưa. Cái mà bạn thấy vững chắc như thành trì có thể đổ sụp như lâu giấy của thợ mã, một khi mưa gió đánh tập.

Vì không thể nói hết được với bạn, tôi xin bạn hãy chịu khó suy luận, bạn sẽ nhận ra những yếu tố cần có để xây dựng hòa bình nhân dân, tức là một nền hòa bình bảo vệ sự tồn tại của dân tộc.

Nói hòa bình nhân dân tức là nói không loại bỏ phần tử ái quốc nào, hay đảng phái nào. Chỉ có khác là không để cho một đảng nào hay một nhóm của người Việt Nam nào thay mặt một cường quốc mà thống trị nhân dân.

Tôi vẫn dư biết rằng trước một sức mạnh phi thường, sức mạnh của phân nửa nhân loại, làm sao số người thiên về sức mạnh ấy cũng đông hơn. Nhưng nếu ta sợ sức mạnh là ta mất lẽ sống của con người. Thì thà ta nói hẳn với quốc dân rằng ta ưng chịu làm hành tỉnh của nước mạnh còn hơn tuyên bố với dân chúng là ta có quốc gia dân tộc.

Nếu ta tin tưởng có thể bỏ quốc gia dân tộc Việt Nam mà người Việt Nam cũng hưởng được phúc lợi đầy đủ trong hiện tình thế giới, thì ta cứ nói ra đi, và chủ trương sáp nhập dân tộc Việt Nam vào khối mà ta theo. Chừng ấy không còn thắc mắc về các vấn đề quốc gia nữa.

Bằng như ta tin rằng trong hiện tình thế giới phải dùng đơn vị quốc gia dân tộc để mà tham gia sự hiệp lực quốc tế trong công cuộc xây dựng hòa bình nhân loại, thì ta phải làm cho đơn vị quốc gia dân tộc được phát triển, để chờ ngày toàn thể dân tộc thế giới đều đạt đến một trình độ có thể bỏ đơn vị quốc gia dân tộc mà kết thành đơn vị nhân loại.

Bạn sẽ cho tôi là người mâu thuẫn vì thường nhựt tôi có những quan niệm xã hội, Không, tôi không mâu thuẫn. Mặc dầu tôi là người có lý tưởng xã hội, chủ trương *nhân bản mới*, tôi không chủ trương đốt giai đoạn.

Và với tư cách người đề xướng nhân bản mới, tôi không tán thành giết người để mà thiết lập trật tự theo lý tưởng của mình, và với tư cách một người tôn phụng chủ nghĩa xã hội tôi ưng chịu một chế độ trong đó có nhiều chánh đảng có đủ màu sắc chánh trị, với điều kiện là không đảng nào được võ trang, hay được dùng bạo động mà đàn áp đảng khác.

TRẦN VĂN ÂN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

SỐNG ĐỜI NÀNG SỐNG

BẮP THỊT MẠNH

của LÂM NGỮ ĐƯỜNG

Đã là một động vật có hình hài, sinh ra thì rồi có lúc chết ; điều này lại đưa đến một hậu quả khác là chúng ta, ai ai cũng có thể giết người được cả, mà chính ra thường thường không mấy ai muốn giết chóc làm gì. Con người sinh ra vốn có hoài vọng cao xa là muốn biết nhiều, hiểu rộng, do đó rồi đẻ ra biết bao nhiêu là quan niệm, lý luận khác. Nếu đặt trong một thế giới thần tiên bất tử, có tranh luận với nhau cũng không thể nào biến thành cãi cọ được, một mặt khác, đã cãi cọ với nhau, thì dù là thần tiên đi nữa, mấy ai muốn nhận mình là nói bậy, làm càng ?

Trong xã hội giữa người với người, tình thế thật khác hẳn. Trong một đám cãi cọ với nhau, hai bên đều nhìn nhau hậm hực và gay gắt, sao đối phương đáng ghét thế ! Rồi càng nhìn nhau đáng ghét bao nhiêu, thì lý lẽ ngó qua thì cứng, nhưng thật ra là bối rối — tình trạng này xô đẩy cho đến lúc phải có một bên bị tàn sát ngã gục mới được, và bên còn lại tha hồ nêu cao lẽ phải của mình.

Cho nên, nếu « Cam » giết « Quít » thì « Cam » có lý, nếu « Quít » giết « Cam » là Quít có lý vậy. Chúng ta thử nhìn lại ngược giòng thời gian mà xem, à thì ra từ xưa lắm đã có rồi, đây là một phương pháp có tự ngàn xưa để « tìm cho ra lý lẽ » giữa loài thú với nhau. Ai không hiểu trong chốn sơn lâm, lẽ phải bao giờ cũng về sư tử ?

Đây là một sự thật rành rành giữa xã hội loài người, nó diễn tả được tính chất của lịch sử nhân loại, cho đến thời bây giờ, ta thử nhìn kỹ lại mà xem. Xưa kia, Galilée tìm ra được quả đất tròn mà mang lụy vào thân, người ta cưỡng bức Galilée phải cải chính điều đó, có như vậy là « lỗi » tại Galilée là một con người có thể xác, có sống, có chết như mọi người khác, có thể bị đánh đập, đau đớn vì tra tấn được. Thời bấy giờ mà phải tranh luận cùng Galilée thật là mệt, phải chi Galilée mà một bậc thần tiên bất tử chẳng hạn, ai dám bảo ông ta nói xằng, ừ, mà có như vậy, thật là mệt nữa, còn khổ mãi vì câu chuyện quả đất tròn hay vuông. Người ta đã bày ra phòng tra tấn, ngục thất, đoạn đầu đài trước mặt Galilée, nội chừng đó cũng đủ tỏ ra rằng Galilée nói bậy rồi, Galilée mà công nhận mình trái, thì tôn giáo đương thời lại càng tin mình là phải vậy. Việc thật rõ ràng và giản dị.

Kể ra thì cái lối gây sự như vậy cũng tiện lợi đẹp đẽ và có kết quả đấy. Từ những cuộc chiến tranh tự ngàn xưa, cái cuộc chiến tranh sát phạt nhau vì tôn giáo, từ đời Thập tự chinh, đến các cuộc chiến tranh gần đây để truyền bá đạo giáo, có súng ống đi kèm, cho đến cuộc chiến tranh Mussolini thôn tính Á để truyền bá văn minh bằng xe tăng và tàu bay, tất cả những điều đó không có gì lạ, con người sinh ra đã thừa hưởng máu đó rồi.

Nếu súng Ý tối tân hơn, lính Ý bắn giỏi hơn, thì Ý đem văn minh sang truyền bá ở Á, nếu Á có súng tối tân, bắn giỏi, giết khỏe hơn, thì ngược lại, Haïle Sélassié lại đem văn minh sang truyền bá ở Ý, có vậy thôi.

Trong con người chúng ta có máu của con sư tử oai hùng, nên chúng ta bất chấp cả lý lẽ. Ở trận mạc, muốn có chiến công là phải có tài sớm kết liễu sinh mạng của đối phương.

Phương pháp tốt nhất để khóa miệng người nào tưởng mình có lý và làm le muốn cãi, là treo cổ người ấy lên. Lời nói chỉ cần thiết khi mình không đủ sức mạnh để bắt kẻ khác thừa nhận ý kiến mình. Một mặt khác, ai có sức mạnh và chỉ hành động thôi, lại không mấy khi nói. Họ không cần đếm xỉa đến lý lẽ làm gì.

Nói cho cùng, chúng ta nói là để chinh phục ảnh hưởng của kẻ khác, và khi biết rằng chúng ta thừa sức nói cho họ nghe, vậy nói để làm gì, có phải thừa không ? Về điều này, trước kia, Hội Quốc liên quả thật đã nói rất nhiều, bàn tán hô hào rất dữ trong kỳ chiến tranh xâm chiếm Mãn châu và chiến tranh Ý-Á.

Đáng tiếc, Hội Quốc liên trước kia thật là thiếu tư cách. Rồi với cái lối lấy uy lực ra mà làm lẽ phải đôi lúc thấy thật là phi lý, Luồn cười, thì dụ như đạo trước lúc mà người Nhật tưởng rằng cứ đội thật nhiều bom đạn vào là tẩy sạch được đầu óc chống Nhật của dân Trung hoa. Cho nên tôi không muốn sớm thừa nhận rằng con người chúng ta sống theo lẽ phải nhiều.

Trước nay, tôi vẫn cho rằng Hội Quốc liên là một Đại học đường về Sinh ngữ dạy giỏi nhất, bởi vì, người nói, người dịch, người nghe, ai cũng có dịp đem ra ứng dụng rèn thêm về sinh ngữ các nước. Tôi có một người bạn cũng đi dự Hội nghị Quốc liên, anh ta bị ngọng lâu năm, thế mà ở Genève được sáu tháng, dự Hội nghị nhiều, chứng nói ngọng lành hẳn.

Nhưng điều đáng ngạc nhiên nhất là Hội Quốc liên là nơi để trao đổi ý kiến, là một cơ quan thiết lập ra chỉ để bàn cãi, thế mà ở đấy lại có hai hạng : hạng « To mồm » và hạng « Ngắn Họng » ; hạng To Mồm là hạng có « Quả Đấm Mạnh », hạng Ngắn Họng là hạng có «Quả Đấm Nhẹ », ngán thay, nếu đó không phải là một điều ngu xuẩn thì cũng là trò lừa bịp thôi ! Thật là.....!

Dầu sao tôi vẫn phải nhận rằng đó chẳng qua là con người đã thừa hưởng cái thú tính đó cho nên bọn có « Quả Đấm Mạnh » mới là bọn hùng biện nhất ! (Làm giống như hễ bọn nào mà « Quả Đấm Nhẹ » thì đều ăn nói không ra đầu, ra đuôi ! Và tôi muốn dùng tiếng « súc vật » ở trên đây, chứ chính ra tiếng này mới là đúng nghĩa nhất).

(còn một kỳ)

« TÌM LỐI SỐNG »
HÀN CHÂU dịch

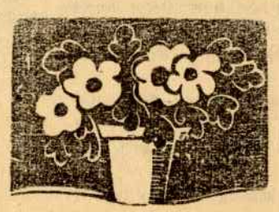

TIẾNG VIỆT ĐÁNG YÊU

GHÉP Ý VÀ CHUYỂN THANH

ĐẶNG TÂM THÀNH viết

Tiếng nói ở trên thế giới nay được chia ra thành ba loại :

1) Loại nhiều âm hay âm rời (langue polysyllabique ou langue flexionnelle) như tiếng Pháp và đa số ngôn ngữ châu Âu ;

2·) Loại âm đinh (langue agglutinante) nhiều âm nhưng đọc không rời ra như loại tiếng thứ nhất), như tiếng Nhật, tiếng Mông cổ và đa số ngôn ngữ các giống người ở bờ biển;

Loại một âm (langue monosyllabique) như tiếng Việt và đa số ngôn ngữ châu Á và trên các đảo.

Riêng đối với tiếng Việt, vì là đơn âm nên mỗi khi cần ghép ý (hội ý) để tạo ra một chữ mới (một tiếng mới) thì người ta dựa vào một âm gốc (căn ngữ, radical) — phần lớn do phép hài thanh mà đặt ra — rồi theo một trong hai cách sau này :

1·) Biến chuyển mực độ của thanh âm tiếng gốc đi (gọi là *ngạn tiếng*) :

2·) Thêm một âm phụ vào đằng sau hay đằng trước âm gốc (gọi là *đệm tiếng*).

Phép ngạn tiếng

Đặc điểm của thứ tiếng đơn âm là rút ngắn tiếng lại (contraction) nên ít khi dùng đến lối đệm tiếng, mà trái lại, luôn luôn dùng lối ngạn tiếng để mà ghép ý mới vào ý của âm gốc hòng đặt ra tiếng mới.

Do đó mà tiếng Việt chỉ có một số ít âm gốc (thường được gọi là *vần*) rồi đem biến chuyển mực độ phần *thanh* của âm đó đi để cấu tạo ra tiếng mới.

Tỷ dụ : theo sự bắt chước tiếng động thiên nhiên mà đặt ra âm RU (để chỗ sự trạng : lấy âm thanh làm cho người ta dịu tâm hồn đi). Thì trạng thái của kẻ được RU thường thường vẫn là trạng thái không cứng rắn, trạng thái mềm mềm, trạng thái *rù rù*.

Do đó mà cái gì gần giống trạng thái RU thì được liệt vào trạng thái RÙ (gà *rù* lông *ru rú* xuống). Rồi cứ thế, cái gì quá độ *rù* thì là *rũ* quá độ *rũ* là *rũ*. Và ngược lại, cao quá độ RU là *rú* (thét lên).

Như vậy, theo âm giai của Nhạc mà đặt âm độ cho mấy tiếng trên đây, ta sẽ có một bảng danh từ, đặt ra theo phép ghép ý dựa vào lối bắt chước âm thanh thiên nhiên để mà hình dung ra sự trạng (nghĩa là dùng phương pháp thứ ba của luật cấu tạo ngôn ngữ là phép tượng hình, tức là tưởng tượng ra hình thù của sự vật). Bảng đó như sau đây :

RU
- RŨ *được ghi âm độ bằng dấu ngã,*
- RÚ *được ghi âm độ bằng dấu sắc,*
- RÙ *được ghi âm độ bằng dấu huyền,*
- RỦ *được ghi âm độ bằng dấu hỏi.*

Tiện đây cần nhấn mạnh vào điểm này là *có tiếng rồi mới có chữ* (dùng để ghi tiếng), có tiếng rồi mới có sự biến chuyển của tiếng gốc đi (để tạo tiếng mới) và để ghi sự biến chuyển về âm độ của tiếng, ghi ở chữ Việt, người ta mới dùng đến các *dấu*.

Vậy dấu chỉ là một phù hiệu để ghi mực độ của âm thanh thôi ; không thể bỏ được nó ; chỉ có thể thay nó bằng một phù hiệu khác (chữ cũng là một thứ phù hiệu).

Đó là nhận xét thứ nhất về tính chất cực kỳ uyển chuyển, cực kỳ linh động của tiếng Việt, khiến cho người mình hễ cất tiếng lên nói — chỉ nói thôi — là người nước ngoài, không biết tiếng Việt mà lại có lỗ tai thẩm âm, tất đều phải cho là ngôn ngữ Việt Nam « chứa đựng nhiều chất nhạc lắm. »

Ở đây chưa cần bàn đến ưu thế tất nhiên sẽ có của tiếng mình ở trên lãnh việc Nhạc sau này, ở đây hãy trở lại vấn đề cấu tạo tiếng mới (bằng phép hội ý phối hợp với phép tượng hình) để chứng minh rằng : rất có thể làm giầu cho tiếng Việt bằng hai lối :

GHÉP Ý, GHÉP HÌNH :

Tỷ dụ :

NGÀ NGÀ *thì có (say rượu)*
- NGÃ, *nghĩa là trạng thái quá cái độ ngà ngà ;*
- NGÃ. *thì là ngã sát mặt đất rồi.*

TÀ TÀ *thì có*
- TÀ *(lả tả) quá độ* là tà ;
- TÁ *(rách) quá độ* tả tả
- TẠ *(tàn tạ) quá độ* tả.

2·) GHÉP CHỮ (rồn hai tiếng làm một) :

Tỷ dụ :

Phải không? đã rút lại thành PHỎNG? ; *Anh ấy, cô ấy, ông ấy, v.v...* rút lại thành ẤNH, CÔ, ÔNG, v.v... (tiếng thường dùng trong Nam) ; riêng có tiếng GIẢ (thay tiếng *nó, va, hắn,* thông dụng ở Nam) thì rất có thể là kết ngữ của hai tiếng GIA ẤY (vì đồng bào Nam hà hay đọc truyện Tầu nên quen dùng danh từ *gia* — cô gia, hàn gia, thương gia, v..v..—) ;

Các ông (miền Thành) rút lại thành COÓNG.

Tiện đây, dẫn thêm một vài nhận xét phụ về sự phiên âm tiếng nước ngoài ra tiếng Việt, theo lối rút ngắn đi, để hợp với thể đơn âm :

Tỷ dụ : *commissaire* (ba âm Pháp thành một âm Việt : *cẩm*) ;

Enveloppe (ba âm Pháp thành một âm Việt : *lếp*) ;

Américain (ba âm Pháp thành một âm Việt : *kếng*).

Rồi cũng theo phép hài thanh (bắt chước tiếng có sẵn) và phép hội ý mà người mình lại gọi cái hộp, cái ống đựng *bơ* (beurre) là cái *BƠ* ; cái xe « bicyclette » (xe đạp, xe máy) là xe *LẾT*.

Và cũng theo thường lệ của sự rút ngắn các danh từ hay dùng đến mà người Anh thì đã giản tiện hoa câu hỏi: «Mấy giờ rồi: *What time is it?* » thành « *W'Time is it?* », để rút lại thành « *W'Time ?* », cũng như người Pháp rút câu hỏi thăm sức khỏe : « *Comment ça va t-il ?* » thành « *Ça va ?* », thì người mình càng tiến vào miền Nam càng rút ngắn câu « mặc cả » lại : Bác dềnh dàng : « *Cái này giá bao nhiêu đây ?* » qua Trung thì đã mau mắn mà : « *Bao nhiêu ?* » để đến Nam thì cụt lủn lại là : « *Nhiêu ?* »

Để kết luận, có thể rút ra được thông lệ này : *đặc tính của tiếng Việt trong việc cấu tạo từ ngữ mới là sự biến chuyển mực độ của thanh âm gốc đi*, bằng cách ngạn nga tiếng gốc qua tất cả cung bực của âm giai. Do đó mà chất nhạc của tiếng Việt rất là súc tích và uyển chuyển, và mặc dầu là thuộc loại đơn âm mà tiếng Việt vẫn đủ khả năng để biến hóa vô cùng tận.

Đ. T. T.

Kỳ sau :
CHÊN Ý và ĐỆM THANH

Nguyễn xuân Chương Hànội. — *Các mục ông giải đáp trong báo « Đời Mới » tôi đều tán thành nhưng mà, tôi phải điên lên vì ông, trong số báo 88 ở mục trả lời ông Hồ hữu Lộc ở Nam vang, tại sao ông trả lời cho người ta như thế ? Tôi là một trong những nạn nhân về câu trả lời ấy vì tôi đang yêu và đang bị gia đình người yêu phản đối. Ông không có trái tim hay sao ?*

TRẢ LỜI : Tôi cũng mất ăn mất ngủ vì câu trả lời đó. Tiếp được thư bạn, tôi đã dở lại xem số báo đó thì biết là nguy hiểm. Thợ nhà in tự động bỏ đi một dòng cho vừa khuôn mà quên báo cho tôi biết. Dòng chữ bị bỏ đi là : « Nhưng căn cứ vào đâu mà ông biết người đó không có căn bản chắc chắn. ? » nằm sau cùng câu trả lời trên.

Còn tại sao tôi trả lời cho ông Lộc như vậy, vì lá thư ông Lộc dài lắm kể rõ nhiều tội của người thanh niên kia, tôi phải tóm tắt lại mới đăng vào báo được. Bạn thử nghĩ có người con gái nào mới lớn lên bắt được thư của con trai mà chẳng rung động và rung động là bước đầu của yêu đương.

Hiện nay có một số thanh niên, một số rất ít thôi đã lợi dụng chỗ yếu đó của bọn thiếu nữ để sắp đặt nhiều mưu mô, cạm bẫy những con chiên hiền lành và bỡ ngỡ để rồi làm dở dang nhiều cuộc đời, trả lời cho ông Lộc như thế, tôi giúp ông ta phương pháp để hướng dẫn cô em. Nhưng tôi vẫn chưa tin sự nhận xét của ông Lộc, có thể ông Lộc vì tham của, tham danh mà chê người kia nên tôi đã hỏi gắt ông ấy bằng câu sau cùng :

Căn cứ vào đâu mà ông biết người đó không có căn bản ? vì thợ nhà in bỏ mất câu đó nên tôi đã vô tình mang tội xui người làm việc không phải, xin lỗi các bạn nhé.

Đ.V.N. Saigon. — *Theo tình trạng hiện thời trong xứ ta, thuyết : « không con để nối dòng là bất hiếu » còn hợp thời không?*

TRẢ LỜI : Theo ý riêng tôi, chúng ta phải đẻ thật nhiều con vì :

1·) Bạn sẽ chết, mọi vật của bạn đều mất nhưng nếu bạn có con hình ảnh của bạn vẫn còn trong thớ thịt, mạch máu của con cái. Con người bất tử là vì vậy.

2) Qua trận đói năm 1945 và cuộc chiến tranh hiện tại, dân tộc ta đã bị hao hụt nhiều, muốn bảo vệ được sự tồn tại của mình trên lục địa Á châu, dân tộc Việt Nam phải gấp rút tăng gia dân số.

3·) Có con cái thì con người mới lo nhiều tới tương lai, đức hy sinh sẽ có chỗ nảy nở. nếu không, con người trung bình chỉ biết có khoái lạc hiện tại mà quên những bổn phận đối với các thế hệ sau.

4·) Bạn đừng sợ không nuôi được con, bạn nghèo xã hội sẽ khinh bỉ ruồng rẫy con cái bạn. Nhưng sự ruồng rẫy khinh bỉ đó là lò luyện người, sẽ giúp con cái bạn đủ ý thức để vật ngã những kẻ đã khinh bỉ ruồng rẫy chúng nó.

5·) Bạn đừng nên bắt chước chủ nghĩa độc thân của các vĩ nhân nếu bạn không phải là vĩ nhân, chủ nghĩa độc thân đối với các vĩ nhân là đức hy sinh cao cả còn đối với người thường thì chỉ là tính ích kỷ mà thôi.

Hoàng Thư, Căn giuộc. — *Thưa ông, tại sao trai gái trong một họ lại không thể yêu nhau và lấy nhau được? Căn cứ vào đâu mà đặt ra luân lý đó, có nên xóa bỏ không?*

TRẢ LỜI : Cái luân lý ấy dựa vào thuyết « Cùng họ lấy nhau không phồn thịnh » của luân lý Trung hoa. Lúc đầu nó chỉ là một chính sách chính trị của ông Chu Công muốn đồng hóa các dân tộc Tạng, Mãn, Miêu, Hán, Hồi. Áp dụng chính sách này, người họ nọ phải lấy người họ kia để thắt chặt thêm giây liên lạc giữa các gia tộc và chủng tộc trong nước Tầu. Chính sách chính trị đó dần dần biến thành một thứ luân lý của Khổng giáo.

Theo thuyết sinh vật học của Mitchourine hiện tại thì sự pha trộn các chủng tử khác giống sẽ làm cho sinh vật tốt và khỏe thêm. Ngày nay theo tục lệ Tầu, con cô và con cậu có thể lấy nhau. Cái luân lý này ở nước ta có hơi phiền phức hơn ở Tầu. Luân lý thì thế nào cũng phải giữ vì đó là biểu hiện sự khác nhau giữa loài vật và loài người nhưng còn cần phải chỉnh đốn lại cho hợp lý. Việc ấy trong lúc này, chưa ai đủ thì giờ nghĩ tới trừ ông ra.

Trả lời Bạn Lê Thu Lê Hải, Marseille : Bạn phải xét ở vị trí của chúng tôi đang đứng ở đâu, vì sao chúng tôi được khen những thứ đó, vì sao chúng tôi chỉ có thể nói như thế. Bạn ở ngoài nước, bạn chưa biết hoàn cảnh của chúng tôi. Bạn yêu nước chúng tôi cũng yêu nước như bạn, tại sao chúng tôi không nói được những điều bạn muốn nói và phải nói như vậy. Chắc phải có lý do chứ. Chúng tôi muốn phát biểu một ý kiến nào chúng tôi phải đứng vào một vị trí chớ không thể nói buông.

Bà Hoàng Đăng, Sơn Tây : *Vợ chồng tôi lấy nhau đã có 5 con, tôi nguyên là một nữ giáo viên kiêm Hiệu trưởng ở tỉnh lỵ chồng tôi, nhân viên nhiếp ảnh, hội họa.*

Năm 1945 chồng tôi tản cư, đến 1950 chồng tôi trở về nhưng tôi « Phớt » chồng tôi, có lẽ vì lúc đó tôi là bà giáo mà chồng tôi chỉ là một ông thợ vẽ biển quảng cáo dọc hè phố. Tuy vậy : chồng tôi vẫn thỉnh thoảng gửi thư và tiền về, có lần gửi cho tôi một lạng vàng toàn đồ nữ trang. Chồng tôi hiện nay đang thất nghiệp ở Huế với người vợ lẽ, viết thư bảo mẹ con tôi vào sum họp, nếu không, chồng tôi sẽ bỏ mặc tất cả và vào Saigon.

Xin ông cho biết ý kiến, với sự lâm lỡ trước của tôi như vậy, chúng tôi có nên vào không ?

TRẢ LỜI : Thói thường một số đàn bà hơi có chút địa vị tuy chẳng tới đâu, nhưng tưởng là mình to lắm, tìm cách « phớt » chồng. Đó là chuyện thường hay xảy ra, bà đã lầm lỡ mà bà biết nghĩ như thế. Thật là đáng khen. Một người chồng bị vợ « phớt » như thế mà vẫn nhẫn nại chịu đựng làm ăn để gửi tiền về cho vợ con, vẫn thương con thương vợ, chồng bà tất không phải là người đàn ông xấu. Còn tại sao chồng bà lấy vợ lẽ ? Thưa bà, ở đời nhiều khi người ta phải làm những việc mà người ta không muốn một tí nào, vã lại, vắng bà bên cạnh, chồng bà lấy vợ lẽ chỉ là để đỡ hiu quạnh thôi. Cuộc sống có dài lắm đâu, 5 hay 7 mươi năm là cùng, ông bà có lẽ cũng đã lớn tuổi rồi, dầu thiếu thốn mà gần gũi nhau thì cuộc đời cũng đỡ tẻ lạnh, hơn nữa ông bà phải làm gương tốt cho con cái và đừng để cho chúng phải đau khổ vì sự chia rẽ của cha mẹ chúng nó chứ. Nhất là con bà lại toàn là con gái.

HỒNG NAM

TRƯỚC TÒA PHÁN XÉT

Im lặng sâu xa bao phủ Tòa Phán Xét. Và người ra hầu tòa, trần truồng, trước Thượng Đế.

Thượng đế giở sổ Đời Người, phán :

— Đời ngươi xấu xa vô kể. Ngươi đã độc ác đối với kẻ cầu xin ngươi che chở. Ngươi đã tàn bạo, nhẫn tâm, đối với kẻ nương tựa ngươi. Kẻ khốn cùng van khẩn ngươi, ngươi làm ngơ, giả điếc, tai ngươi bịt kín không nghe tiếng rên siết của kẻ tật nguyền, bệnh hoạn. Của cải của trẻ mồ côi, ngươi đã chiếm đoạt lấy. Ngươi thả chồn vào vườn nho của bạn láng giềng. Hạt cơm của trẻ nhỏ, ngươi đã cướp giật cho chó ngươi ăn. Và những bọn phung hủi, sống bên ao hồ, bình lặng mà chiêm ngưỡng ta, ngươi đã đuổi chúng lên đầu đường, xó chợ. Trên quả đất mà ta cho ngươi sống, với đất ta đã tạo nên thể xác ngươi, ngươi đã làm gì trên trái đất ? — Ngươi đã gây bao cuộc đổ máu vô tội chảy tràn lan.

Người trả lời :

— Quả ta có làm những điều ấy.

Thượng Đế lại giở quyển sổ Đời Người ra lần nữa.

Và Thượng Đế bảo Người :

— Đời ngươi xấu xa lắm, và Sắc Đẹp mà ta gieo rắc nơi nơi, ngươi cứ chạy theo đeo đuổi mãi. Còn lẽ thiện mà ta dấu đi, thì ngươi không chịu khó tìm. Trên tường vách phòng ngươi treo ngổn ngang những tranh ảnh, và mỗi buổi mai, tự trên giường tội lỗi, ngươi thức giấc dậy cùng với nhịp đàn sáo phách sênh. Ngươi đã lập bày bàn thờ, thờ bày tội lỗi mà ta đã cấm đoán, ngươi đã ăn bao thứ không được ăn. Trên chiếc áo đỏ chóe ngươi còn thêu ba dấu hiệu của ô nhục. Những thần tượng ngươi sùng bái không làm bằng vàng, không đúc bằng bạc, tồn tại lâu ngày, mà bằng xương thịt diệt vong trong chiều sớm. Ngươi pha hương trên mái tóc chúng, trong tay chúng ngươi đặt những quả lựu hồng. Rồi trước mặt chúng ngươi quỳ mọp sát đất, ngươi dựng chúng lên đối diện với mặt trời. Ngươi đã vạch cái vết nhơ của đời ngươi cho mặt trời chiếu, ngươi đã vạch cái vết nhục của Đời Ngươi cho mặt trời soi.

Người trả lời :

— Quả ta có làm những điều ấy.

Lần thứ ba, Thượng Đế giở quyển sổ Đời Người ra mà phán rằng :

— Đời ngươi xấu xa, kiếp ngươi nhục nhã, ngươi đem điều ác đáp lại điều thiện, ngươi đem điều dữ đáp lại điều lành. Bàn tay nâng đỡ, ôm ấp ngươi, ngươi đâm thủng nó. Bầu sữa nuôi dưỡng cho ngươi khôn lớn, ngươi bóp nát nó đi. Ngươi phản bội sáng nay kẻ vừa cứu ngươi trong đêm trước. Địch thủ của ngươi vừa gia ân cho ngươi, ngươi đã vội ra tay hãm hại. Người bạn đường trung trực, quyến luyến theo ngươi, ngươi bán đứng nó đi để lấy đồng bạc trắng. Ai đem tình yêu đến cho ngươi, ngươi chỉ trả lại bằng thú dục ô nhục.

Người trả lời :

— Quả ta đã làm những điều ấy.

Thượng Đế xếp quyển sổ Đời Người lại và nói :

— Nhất định ta sẽ đưa ngươi xuống hỏa ngục. Về hỏa ngục, ta sẽ đưa ngươi về hỏa ngục.

Người kêu lớn :

— Người không thể nào làm điều ấy được.

Thượng Đế bảo người :

— Sao ta lại không thể đuổi ngươi xuống hỏa ngục. Vì sao ?

— Vì xưa nay, ta đã từng mãi mãi sống trong hỏa ngục.

Một sự im lặng sâu xa bao phủ tòa Phán xét.

Một lúc sau, Thượng Đế lên tiếng bảo Người :

— Ta không thể đày ngươi xuống hỏa ngục thì ta sẽ đưa ngươi lên Thiên Đường.

Người trả lời :

— Người không thể nào làm điều ấy được.

Thượng Đế hỏi Người :

— Sao ta lại không thể đưa ngươi lên Thiên Đường ? Vì sao ?

— Vì không bao giờ, bất kỳ ở nơi đâu, ta có thể thấy Thiên Đường được cả.

Và một sự im lặng sâu xa bao trùm Tòa Phán Xét.

Nguyên văn của Oscar Wilde

BÙI GIÁNG dịch

Lời thêm của người dịch

Chúng tôi yêu đời, sống với tấm lòng lạc quan, hy vọng, nên đến đây chúng tôi muốn thay lời Thượng Đế mà đáp lại người rằng : « Vàng, nếu sống ở trần gian người đã không có thiện chí ít nhiều mà tô điểm cuộc sống, mà « Thiên đường hóa » trần gian, thì cũng đừng mong chi tìm đâu ra một Thiên đường khác .. »

ÔNG GIÀ NOEL

Nói chung, gia đình tôi đều không thích sự giả dối, nhưng cha tôi là người dễ tính hơn chú tôi, nên mặc dầu ông rất tức bực vì sự cần thiết bắt buộc ông phải làm như thế, mỗi năm một lần ông vẫn giấu diếm cải trang làm ông già Nô-En. Kết quả hầu như luôn luôn không được mỹ mãn. Cái kỷ niệm đầu tiên chợt hiện lên trong trí tôi mỗi khi nghe người ta nói đến ngày lễ Giáng-Sinh, hồi tôi hãy còn nhỏ lắm, là hình ảnh một người mặc áo đỏ, có hàm râu bông trắng, tay cầm cái « xắc » đi vào trong phòng khách, cùng nghe thấy anh cả tôi, lúc ấy vừa được mười hai tuổi, cười nhạo và nói thầm với người anh họ tôi với cái giọng vừa đủ nghe rõ : « Ba đó chứ ai ! », rồi liền ngay sau đó, trong sự khủng khiếp vô hạn, tôi thấy cái « xắc » rơi xuống và cánh tay đã cầm nó giáng xuống mé đầu anh tôi một cái thật mạnh. Nếu không phải giả trang làm ông già Nô-En thì không bao giờ cha tôi đánh chúng tôi. Chú tôi thì khôn hơn. Tôi không hề tưởng rằng ông có thể cải trang làm ông già Nô-En. Ông cho rằng như thế là bày ra một trò giả dối.

Nguyên Anh văn
của W. SALTER

HUYỀN VI dịch

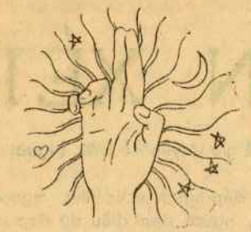

CHUÔNG BAN TRƯA

Tôi gặp Em. Một buổi chiều ấy nhiều mây nặng.
Sao rất ít. Lưa thưa Bác đầu xa mờ.
Tôi áo quần vừa độ bạc màu năm tháng. Đời nghèo với ý thơ.
Vàng trán em cao, sáng ngời linh hồn. Ôi ! đẹp và say đôi mắt.
Mái tóc lung linh... Áo trắng hiện về hư ảo.
Người ơi ! vườn khuya nhớ chuyện Liêu trai.
Đêm vắng, qua phố hoang tàn. Gió chạy dài heo hút...

Tôi nhớ chuyện đời Em xưa,
Đời em bao nhiêu hy sinh, bao nhiêu giông lệ..

« Em cười ! Vui thật không ?
« Rượu say, đôi má đỏ hồng... đau đớn.
« Ta thương người một sáng hôm nào :
« Giường trắng tinh, gió mát thổi hương cau.
« Gió mát từ ao qua khung hoa cửa sắt.
« Giường trắng êm êm, dáng nằm ngoa ngoắt.
« Ôi ! không phải của mình chiếc rèm buông màu tím ; tường mát dịu màu xanh...

« Chiều về. Đường quạnh vắng. Em đi.
« Tôi bàng khuâng thất vọng...về Em trên dọc đường về.
« Em có yêu ta không ? Ta có yêu người chăng ? Ngoài ba mươi tuổi đầu đang dở.
« Trên đường đời phẳng phiu
« Chúng ta là hai kẻ
« Rất lang thang...

« Mấy phút gần đây tái ngộ,
« Nhìn Em thêm rõ lối tâm tư...
« Ôi ! mái tóc...đôi mắt thắm xưa
« Tất cả mắt Em là Nghệ Thuật
« Nhớ em giòng tóc dài đôi mắt...

Đề em lại về suối buổi trời mưa
Mưa cũng khắp cả ngày tối hôm ấy.
Em đi ! tình ngây thơ đã giậy
Lại trở về
Mặc dầu tóc không còn xanh nữa
Và đôi chút phôi pha.

Nhớ người ba hôm nay
Đời thấy càng đáng sống
Sống để mà say
Say « suối tóc » ngày xưa bây giờ bắt gặp
Phải chăng nguồn thông cảm là đây...?
Phút chốc Em thành Thần nữ ngự trị hồn ta :
Một tình thương yêu liêu lĩnh.
Bạn càng kề đời em
Lại càng như rượu mạnh
Rượu mà Tiêu nhiên và Mị cơ, (1)
Đã cùng uống trộm
Trong thiên truyện tình bất tử ngàn xưa.

Trưa nay nép bóng Nhà Thờ, linh hồn mệt mỏi. Chuông hồi vang « Angélus ». Nhớ bức tranh cầu nguyện của Mi ê (2).
Viết những giòng thơ — không lề luật, — mà chẳng tặng ai .. vì biết không bao giờ gửi ! không bao giờ gửi ! không bao giờ gửi !
Em ! Chúng ta đã quá nhiều những lòng thương ; những tâm tư, những « tình sử » chan hòa nước mắt hay niềm vui, tiếng cười rò dại...
...Rất là mệt mỏi.

Lòng hào kiệt cổ xưa chợt dậy !
Bực dọc...
Muốn đập tan một thứ — nếu không là tất cả.
Em ! mái tóc với đời Em.

XII-52 — *Vườn Chanh, sau Nhà Dòng Mến Thành Giá đúng giờ Chuông Ban Trưa.*

QUANG DŨNG

(1) *Tristan et Iseult.* (2) *Millet*

SỐNG MUÔN ĐỜI

★ *của* BA KIM ★

Một mai tôi có chết, người ta sẽ nói : « Có hề gì, nó đã sống. »
F. GREGH
(La beauté de vivre)

CÓ MỘT lần tôi đã đọc được ở đâu một câu nói thật là chí lý :
— « CHẾT là chỗ SỐNG MUÔN ĐỜI ».

***

Tôi đã suy đi nghĩ lại rất nhiều để tìm hiểu ý nghĩa của nó.

Một ngày kia, chúng tôi đương họp nhau trong nhà một người bạn ở Thành đô để bàn đến thân thế của anh thì đột nhiên chúng tôi được tin anh đã từ trần.

Đối với cái tin này, chúng tôi không còn nghi ngờ gì nữa. Bởi vì từ nửa tháng trước có một người bạn gởi thư báo tin cho chúng tôi biết về những lời nói của bác sĩ. Đối với bịnh tình của anh, theo thơ ấy thì mùa đông năm nay là giờ phút cuối cùng để quyết định bịnh tình của anh. Nếu không phải anh chiến thắng mầm bệnh, thì trái lại mầm bệnh sẽ vật ngã anh trên giường và đưa anh sang thế giới bên kia.

Chúng tôi mong anh sẽ chiến thắng bệnh tật, nhưng mà ngày nay cái chết đã bám lấy anh.

Giờ đây, bức thư « hung tin » lặng lẽ nằm trên mặt của chúng tôi, và mọi người đều đau đớn cúi gầm đầu xuống, chúng tôi không dám nhìn vào nhau, những gương mặt đưa ma của chúng tôi, và chúng tôi cảm thấy cái chết đang lẳng vẳng đâu đây.

Có một người bạn thở dài :
— Một người « biết sống » đã chết đi rồi !

Tôi tiếp theo bằng một giọng đau đớn :
— Anh ấy không muốn chết, anh ấy không đáng chết, nhưng mà không ngờ anh lại chết trước chúng ta.

Ở khắp mọi nơi... Tôi đã hân hạnh được đọc văn của anh, trong lời văn ngọn bút của anh lúc nào cũng tràn trề nhựa sống, anh đã dùng lời văn của anh để thúc đẩy người ta đi thử thách với cuộc sống, và cương quyết chinh phục lấy cuộc đời ; anh đã ca ngợi cái vui tươi của đời sống, cũng như anh đã ca tụng cái đẹp đẽ của những cuộc đấu tranh.

Anh đã dùng ngòi bút chấm những dòng nhựa sống của cuộc đời, và chấm những dòng máu nóng hổi của anh mà viết... anh viết... anh viết... anh viết không ngừng, anh đã cặm cụi dùng ngòi bút gieo mầm sống cho đến ngày cuối cùng của đời anh. Vì thế có người bảo anh là « tượng trưng của sự sống ».

« Tượng trưng của sự sống » mà có thể mất đi được à ?!

Tôi không tin anh có thể chết. Cho đến ngày nay chúng tôi cũng còn cho rằng anh chưa rời khỏi cái thế giới này, chúng tôi chỉ cho là anh đang sống ở một nơi xa xôi nào mà thôi, và ở trong chỗ xa xôi ấy anh vẫn luôn luôn làm việc, luôn luôn cặm cụi viết những giòng tư tưởng của anh.

***

TỪ ngày anh mất đến nay, thấm thoắt đã gần nửa năm rồi. Trong khoảng thời gian ấy, chúng tôi lúc nào cũng nhắc nhở đến anh như một người còn sống mà chúng tôi đang kính mến, chớ không phải như một người đã chết. Lúc nào anh cũng sống trong chúng tôi, và anh sẽ sống mãi mãi ở trong lòng của chúng tôi.

Ngày nay chúng tôi đọc văn của anh, chúng tôi bàn bạc đến việc làm của anh, chúng tôi lặp lại những lời nói của anh, cho đến một ngày kia chúng tôi rời khỏi cõi đời này, thì tiếp theo đó, một lớp người khác lại tiếp tục đọc những lời văn của anh, bàn bạc những việc làm của anh, và làm theo lời anh chỉ bảo...

Đúng thế ! Anh lúc nào cũng sống trong chúng tôi. Và cái khối « chúng tôi » càng ngày càng rộng lớn thêm ra mãi mãi.

Thế nghĩa là anh không bao giờ chết cả ! và cái CHẾT của anh đã bắt đầu cho cái SỐNG MUÔN ĐỜI.

***

Ngày nay tôi mới hiểu thấm thía cái câu :
— « CHẾT là con đường đi đến chỗ SỐNG MUÔN ĐỜI. »

NGUYỄN KHẮNG dịch

TÌNH NGHÈO

Nhớ thuở
Anh cày thuê
Em chăn trâu
Bóng mát dưới cầu
Quen nhau...

***

Một cổ trầu cau
Nên đôi chồng vợ
Túp lều tre nứa
Dựng cuối vườn làng
Hai mùa lúa chín ngô vàng
Chày tre cối đất nhịp nhàng đá vui !

***

Thế rồi
Mố giục từng hồi
Giặc tràn mấy xứ
Lúa khoai màu mỡ
Ai không tiếc ruộng tiếc đồng
Đường quê, thiên hạ tiễn chồng
Em đưa anh ra lính
Giặc vào, anh đánh
Giặc tan, anh về
Làm sao đuổi hết giặc đi
Để cho cối đất chày tre nhịp nhàng

***

Bao giờ
Giặc chết trên ngàn
Giặc tàn ngoài bể
Nhớ lời em nhé
Và, cánh đồng quê
Dù không may !
Anh cứ về
Ai chê người đuổi giặc
Ai ghét kẻ thương binh
Còn làng, còn nước, còn anh
Còn đồng ruộng cú, còn tình lứa đôi

***

Em vui
Nước nhà độc lập
Đường quê tấp nập
Trai tráng về làng
Hai mùa lúa chín ngô vàng
Cày xe bừa máy nhịp nhàng hơn xưa.

HỒ HÁN SƠN

ĐỘNG VIÊN

Nếu sinh dùng danh từ chính trị và quân sự thì cần nói ngay rằng: trong việc xây dựng điện ảnh bây giờ, người lãnh đạo phải động viên về đủ mọi mặt nhân lực, vật lực, tài lực, nên cần đến nhiều khả năng lắm.

Điều Kiện Chủ Quan

Quả vậy, cán bộ phụ trách ngành « Nghệ thuật toàn diện » này, ngoài công việc sáng tác (đòi hỏi rất nhiều đến sự vận dụng tình cảm), ngoài công việc tổ chức (đòi hỏi đến sự vận dụng, lý trí phối hợp với tình cảm), còn phải nghĩ đến việc động viên (đòi hỏi đến sự vận dụng tất cả các khả năng về hành động, về lý trí, về tình cảm).

Công việc này, trong lúc này, ở đây bắt buộc người lãnh đạo phải có một sức khỏe dẻo dai, một khối óc sáng suốt, một tấm lòng bao dung quảng đại. Thì mới làm nên việc. Bằng không thì thế nào cũng sẽ thất vọng « bỏ rơi nghề » hoặc « bám lấy nghề để mà sống lấy được », nghĩa là đánh đĩ nghề, làm tôi mọi cho nghề rồi bán rẻ cả nghề lẫn mình đi.

— Mà động viên cho Điện-Ảnh ở đây, bây giờ thì sao lại có lắm người sinh cái trò ấy thế ?

Một ông bạn ở Pháp biên thư về tự hỏi mình như thế, rồi lại tự đáp như sau đây :

— Hay là điếc không sợ súng, họ cứ làm bừa đi để hốt bạc cho thật nhiều rồi thì . . . sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ túi... ?

Lại còn « hay là » gì nữa ?

Mà cứ gì ở Pháp mới có lắm người sinh cái nghề xi nê . . . ma !

Nhưng xin ông bạn hãy khá yên tâm. Vì ở bên này cũng như ở bên ấy, sau ít lần thử lửa với một lớp khán giả giác ngộ về quyền lợi dân tộc rồi thì số người « Sính » cái trò nọ cũng đã thấy tỉnh mộng, và rút lui có trật tự ra khỏi sàn khấu . . . màn bạc, để nhường chỗ cho những ai có thành tâm, có chính ý phụng sự Nghệ thuật xứ sở.

Sở dĩ có được triệu chứng đáng mừng đó là bởi nỗi nhân dân hiện thời rất tư à tinh : thiên hạ nhất định không dung túng phường bịp bợm nữa.

Động viên tài lực

Mà lại không dung túng ngay từ lúc sơ khai, nghĩa là ngay từ lúc cán bộ phụ trách bắt đầu động viên về tài lực : những người « hữu hảng sản », dựa vào thành tích bất hảo của một vài kẻ đầu cơ Điện ảnh để buôn lậu giấy chuyền ngàn và buôn công khai cả bạn cộng sự, đã bắt đầu biết chọn mặt gửi vàng.

Đó là về mặt tiêu cực của vấn đề động viên tài lực ; còn về mặt tích cực thì lại càng khó khăn hơn nữa : đành rằng trong lúc thời thế bấp bênh này, vẫn có lắm người tiền kho bạc đụn không biết tiêu vào đâu thật đó, song vì còn nặng tinh thần ỷ lại và nhất là vì không tin tưởng gì vào hoàn cảnh ngửa nghiêng lúc này, nên thà khóa kín trong két hay chuyển ra nước ngoài — chắc ăn hơn mà ! — thành thử công việc chạy tiền kinh doanh cho xi nê lúc này không phải

của NGÔ ĐỒNG THANH

là chuyện dễ. Do đó mà ba cuốn phim đầu đã « bắt buộc » là phải do ba « công ty chuyên nghiệp » sản ra, một cách rất là ì ạch : non sức, mỏng lưng mà.

Đến cuốn phim của một nhóm nghệ sĩ hùn vốn (dĩ nhiên là kẻ có của, người có công) họp nhau lại để quay, xem ra có vẻ cực kỳ là mệt nhọc, mặc dầu là đương sự đã dốc hết năng lực vào công cuộc chung. Còn ở bên Pháp nếu tin tức không sai lạc, nghe đâu cũng có mấy « hãng » nho nhỏ đã và đang sản phim, song với vốn liếng mong manh mà đứng thấp chém với thì rồi đây e khó lòng tránh nổi được chứng bệnh... hậu sản : nghĩa là sản được một cuốn phim rồi thì Sài láng.

Sự tình như vậy thế tất là rồi phải có — nếu chưa phải là đã có — cuộc xâm lăng của tư bản ngoại quốc. Xét kỹ thực tại quốc tế thì người Pháp vì muốn củng cố quyền lợi Kinh tế và Văn hóa của họ ở xứ ta, tất phải nghĩ đến việc đầu tư vào ngành điện ảnh Việt ; họ là loạt người có ưu thế nhất.

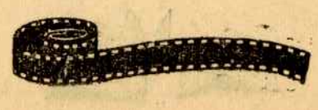

Thứ nhì, và lại mạnh nhất, là người Tầu vì thị trường tiêu thụ của họ bị thu lại quá hẹp mất rồi nên, theo luật « nước thông », phải tràn sang ta. Sau đến người Mỹ thì « đầu tư » tuy còn là chuyện hơi kho khó đối với họ, song bằng đủ cách gián tiếp, tất là rồi sẽ có « người » dựa vào vốn của ông chủ nợ hoàn cầu ấy để mà « nuốt trôi tư bản bản xứ » cho mà xem.

Rút lại thì, trong việc động viên về tài lực, sẽ gặp hai mối trở ngại : tư sản Việt nhà mất tin tưởng vì bất lực cũng có nhưng nhất là vì ngờ vực phường cán bộ bất chính tư bản ngoại quốc rục rịch xâm lăng thị trường Việt.

Muốn cứu vãn tình thế thiết tưởng chỉ còn hai phương sách : đối nội, gây lại lòng tin của nhân dân bằng cách trao công việc động viên tài lực cho một chính quyền hoặc một đoàn thể nào xứng đáng (như đã làm ở Gia nã đại) ; đối ngoại, cần thỏa hiệp với tư bản quốc tế, trên lập trường bình đẳng, để cho người mình nắm lấy phần chủ động trong mọi việc kinh doanh (như đã làm ở Ấn, ở Phi luật tân).

Đành rằng : mỗi nơi một khác, mình chỉ rút tỉa kinh nghiệm : nước ngoài để ứng dụng vào tình trạng, đặc biệt của nước mình thôi, chứ phỏng phải bắt chước người một cách máy móc, song với hiện tình xứ sở thì phương sách hợp lý nhất trong việc động viên tài lực là phải làm sao có được:

1·) Sự đảm bảo cho vốn liếng của tư sản bỏ ra kinh doanh ;

2·) Sự chủ động của người Việt trong công cuộc làm ăn.

Có thế, chỉ có thế thì mới mong gây nổi và giữ nổi được cơ sở tài chính cho cái Nghề cần đến rất nhiều vốn này.

KỲ SAU :

Động viên vật lực

TỔ CHỨC NGHỀ

ĐỂ MỞ LỐI THOÁT CHO NGHỀ

Trong giới ca kịch hiện đại, nếu có một người ngoài mặt lúc nào cũng trầm trầm, lộ vẻ bình thản — có khi đi tới độ phớt tỉnh — mà trong lòng thì lại băn khoăn luôn luôn về Nghề thì người đó phải là anh *Tư Trang*, một thầy tuồng (tức là soạn giả) có tài, có đức, có chí, và hơn nữa, một tổ chức viên tiến bộ.

Ở đây chúng ta bàn qua về khía sáng tác của anh, vì còn để dành thời giờ đi sâu vào khía tổ chức, vốn là ngành nhiều khê nhất trong nghề ca cải lương.

Đã nhiều lần ta phải công nhận rằng : Sở dĩ nghề ca cải lương còn tồn tại đến ngày nay, giữa lúc các hội và các đoàn kịch nói cứ thi nhau mà tan rã, chính là bởi nghề mình có một nền tổ chức khá chặt chẽ. Chúng ta không được quên điều sở trường này thì mới hiểu nổi bao nỗi khó khăn mà nhân viên ban tổ chức của mỗi đoàn đã gặp phải và đã thắng nổi để cho chúng ta có thể rung chuông kéo màn ra trình diện với khán giả.

Thật là kỳ khu, cái việc tổ chức một tối hát, và kỳ khu gấp trăm phần nữa là cái việc tổ chức một đoàn hát.

Tuy ta không có quyền đòi hỏi ở khán giả, mỗi khi đến xem chúng ta, phải có quan niệm rõ rệt về việc tổ chức một buổi diễn nó công phu đến mực nào (như thế không phải cốt để khán giả biết ơn gì mình, mà mục đích chính là để khán giả có biết như vậy rồi thì lúc thưởng thức mới tăng thêm phần hứng thú lên được), ta không đòi hỏi gì ở khán giả nhưng đối với bản thân của chúng ta, là người trong nghề, thì bổn phận chúng ta phải hiểu rõ rệt về tổ chức thì mới thấy được ưu, khuyết điểm của Nghề. Như vậy mới mong chấn chỉnh được Nghề.

Tôi phải nhấn mạnh vào điểm này để các bạn, dù ở ngành chuyên môn nào của Nghề, cũng nên tham gia vào việc tổ chức — nghĩa là nghĩ vào ngành đó — thì mới mong canh tân nổi cái Nghề xem ra đang bị sa lầy vào vòng hủ hóa rồi. Nếu cứ buông trôi câu chuyện, mặc cho việc tổ chức muốn ra sao thì ra, thì tôi chắc một ngày rất gần Nghề ca cải lương sẽ theo vết xe của nghề tuồng chèo mà chạy thẳng vào... nhà bảo tàng, nghĩa là không chết hẳn thì cũng ngắc ngoải.

Nhắc đến ngành Tổ chức thì phải nhớ đến công Tư Trang. Riêng tôi, hồi tiền chiến, vào mấy năm 1940-41, non sông đẫm máu, bao nhiêu anh hùng vô tội và vô danh, việc xé dịch cũng như việc trình diễn của các đoàn ca kịch thật là muôn phần khổ cực, lúc đó tôi mới rõ mọi khúc nhôi của một nhân viên tổ chức trong cái nghề thường xuyên giang hồ mãi . . . võ và mãi văn. Thôi thì đủ thứ xoay xoả, thảo vát mới thuê được một chuyến xe, mới mua được tấm vé hoả xa, mới giành được một khoang tầu mới « thầu » được một tay bao giàn, mới xin được phép trình diễn, mới mướn được một ngôi rạp, mới rấm kỳ được phòng cho diễn viên trú trọ,

của HÀ VIỆT PHƯƠNG

mới kiếm duyệt nổi một vở mới cho chí đến việc mới mọc, đón rước tân khách, chiêu đãi nhân viên trật tự chính thức (cảnh sát lính kín) và nhân viên phá trật tự (du côn, lưu manh)... rồi lại còn « phòng thủ thụ động », rồi lại còn bom đạn phi cơ Nhật chán tới phi cơ Mỹ... bao nhiêu việc « ở ngoài » đó đều trút lên đầu, lên cổ một người phải thuần tính như một vị Thượng sứ Châu Á, phải phớt tỉnh như một chính khách Anh, phải mềm dẻo như... cán bộ dân chủ mới, phải chịu đựng như một nông dân Việt Nam... thì mới kham nổi được : người điển hình đó là anh Tư Trang.

Vì anh Tư Trang là một nông dân thuần túy. Mặc dầu cái mã nho sĩ và cái sở trường về sáng tác của anh đã làm cho thiên hạ lầm tưởng rồi cứ cho anh là một nhà trí thức xa lạ với thực tế. Nhưng xét về đời sống thâm thiết của tác giả ca kịch này thì thấy anh đứng thái cực bên này giữa lúc Năm Châu đứng thái cực bên kia của con đường tả chân xã hội : Tư Trang ghi chép để phỏ diễn tất cả những cái gì có tính chất chịu đựng, cố gắng yêu đời, mai mỉa thấm thía và ngấm ngầm phản kháng, tính chất của lớp nông dân vì sinh kế mà phải rời bỏ luống cày, kéo nhau lên chinh phục thị thành, còn Năm Châu thì nắm lấy cái phần hào nhoáng nhất của lớp người dân cày lạc ngũ đang muốn nhoai lên sống cuộc đời trưởng giả, và Năm Nở thì theo đòi cái phần u uất nhất của cùng một lớp người trên đây đang sa vào vòng vô sản hóa.

Bởi vậy mà ngay con người của Tư Trang cũng vẫn giữ được nguyên vẹn bản chất của dân cày. Do đó anh rất hợp với guồng máy sinh hoạt của xã hội Việt Nam hồi tiền chiến : một tổ chức còn đậm màu sắc thủ công nghiệp, kết quả của một chế độ chính trị bán phong kiến, bán tư bản, là chế độ thuộc quốc.

Cho nên anh đã thành công ở cả hai địa hạt sáng tác và tổ chức. Anh cảm thông dễ dàng với đối tượng của mình là lớp khán giả và lớp đoàn viên còn nặng nợ nông dân tính, pha mầu thị thành nhờn nhợt.

Đoàn nào — phần lớn thời giờ và năng lực của anh trút vào đoàn Năm Châu — có anh phụ trách đạo diễn và đạo dẫn thì đều chạy như bay. Đồng bào Trung, Nam, Bắc hoan nghênh tác giả Trần hữu Trang, tức là vô tình hoan nghênh tổ chức viên Tư Trang. Khoảng 1940-44, gánh Năm Châu ngồi chiếu nhất về cả hai mặt diễn xuất và tổ chức. Đó là về thời tiền chiến.

Đến nay, sau cuộc biến dâu của thế sự, mọi trật tự xã hội đã đảo lộn, cơn bình lửa đã sàng lọc cái phần hào nhoáng nhất của lớp thị dân để dồn họ về với hè phố. Từ diễn viên đến khán giả đều đã qua một cầu thử thách, cái chất nông dân chỉ còn là vang bóng, trội lên bây giờ là chất thành thị « cơ giới hóa » dưới sự ảnh hưởng của màn ảnh, của cao bồi, của da du.

Đối tượng của anh Trang đã thay bực, đổi ngôi. Anh ngừng sáng tác vì, theo lời anh, thì nông dân cũng đã biến hóa đi rất nhiều rồi, anh rung cảm chưa kịp, chưa sâu nên anh tạm nghỉ để chuyên vào công việc tổ chức Nghề.

Thì anh đã góp phần vào việc xây dựng Ái hữu, vào việc giáo dục nội bộ,

(xem tiếp trang 31)

TIẾNG CHUÔNG

TRONG ĐÊM VẮNG

TRUYỆN NGẮN
của VĂN HÒA

Đã tám chín giờ sáng rồi, vậy mà trời vẫn một mầu sáng đùng đục. Gió nhẹ thổi, nhưng rét cóng cả người. Trên những mái tranh nghèo, mấy làn khói bếp cũng thấy nhạt dần và thưa thớt. Bữa sáng người ta đã ăn xong, và lục tục kéo nhau đi làm việc.

Một vài em bé bán mì, co ro bước trong sương lạnh rao hàng với giọng kéo dài buồn lẻ thẻ.

Trong một túp lều tranh nghèo nàn và chật hẹp, ba đứa trẻ co ro ngồi nép vào nhau nhìn ra đường. Thằng lớn nhất bồng đứa nhỏ nhất. Đứa bé nằm gọn trong tay anh đang đưa tay vào miệng mút bẳm bặp. Thằng em thứ hai với đôi mắt thao láo, cái bụng chẳng chịt gân xanh, tròn to như đàn bà chửa, bận áo ngắn cũn cỡn, nó ngồi dựa vào anh bắt lấy chéo áo nhai một cách ngon lành. Thằng anh chưa đầy mười tuổi mặt hom hem và buồn xo như một ông lão. Cứ mỗi lúc nghe tiếng rao hàng từ đường phố xa vọng đến như trêu thèm, mắt nó lại long lanh, nuốt nước miếng ừng ực.

Trên giường, một người đàn ông nằm dài đắp chiếu, không nhúc nhích. Lâu lâu thằng lớn tuổi lại quay nhìn về phía giường, rồi trông ra ngõ như mong ngóng một ai. Nó ôm rịt đứa nhỏ để ủ lấy hơi ấm cho em và cũng đỡ lạnh vì nhờ hơi thằng bé.

Một người thanh niên từ ngõ ngoài bước vào, thọc tay vào túi, lôi ra ổ bánh mì bẻ đôi chia cho hai thằng nhỏ.

Thằng bé vồ lấy miếng bánh, đưa lên miệng nhai bỏm bẻm, chạy ra đường. Thằng anh mắt sáng lên, đớp lấy nhai ngấu nghiến mặc dầu nó đã không quên moi lấy ruột bánh nhét vào miệng thằng út.

Người thanh niên đứng nhìn mấy đứa trẻ bằng một con mắt bao dung đau xót. Trong bộ áo vải xanh sẫm bê bết những dầu mỡ, mặt gã như đanh lại, trán hằn lên những đường gân lớn. Anh ta bước vào nhà, đến chõng tre giở chiếu nhìn đăm đăm vào người đang nằm đấy. Gã lại nhìn ra ba đứa trẻ, nhìn quanh túp lều xơ xác, khẽ thở dài. Có một cái gì nghèn nghẹn ở cổ gã, mắt gã cay cay.

Có tiếng gọi :

— Quýt ơi, Quýt !

Quýt, thằng anh lớn vẫn ngồi yên không nhúc nhích. Lại cũng tiếng kêu ấy : « Quýt ơi, Quýt » Một người đàn bà miệng vừa kêu chân vừa bước từ nhà bên sang. Tay bà ta ngửa ra, ở trên lót một miếng lá chuối đựng một nắm cơm lẫn cháy. Vừa đi mụ vừa đưa tay mặt un un lại đống cơm trên bàn tay trái cho gọn. Đến bên thằng Quýt, mụ túm gọn bốn góc lá bỏ vào lòng nó, nói :

— Cho mày.

Thằng Quýt thu vội mẩu bánh mì còn lại vào túi. Nó đưa hai bàn tay lấy bẩy đón lấy gói cơm, phanh lá ra bốc bỏ vào mồm. Mụ đàn bà thấy vậy vội vã nói :

— Ấy, ấy mầy ăn mấy miếng cháy thôi. Cơm rời để cho út.

Thằng bé ngừng nhai nhìn mụ hàng xóm, rồi nuốt ực búng cơm trong miệng. Nó cảm thấy cơm ngọt và bùi quá. Nó cầm miếng cháy lật qua lật lại rồi nhìn đống cơm rời. Nhưng rồi bợn cháy cũng nhẵy tuốt vào miệng nó. Nó nhai nhai. Vì trời lạnh nên tấm cháy đã cứng lại, hai hàm răng sún của nó phải nghiến một cách khó khăn hơn.

Mụ đàn bà bước vào nhà, đến bên giường, đứng cạnh gã thanh niên. Mụ đưa tay vén góc chiếu, trông vào mặt người nằm, ngước mắt nhìn gã trai trẻ. Hai người nhìn nhau không nói một lời.

Một hồi lâu im lặng, mụ đàn bà cất tiếng trước :

— Chú định hồi nào chôn ?

Gã thanh niên đáp gọn lỏn :

— Chiều.

— Mua hòm rồi chứ ?

— Chưa.

Mụ đàn bà giẫy nẩy.

— Thế làm sao ?

Gã thanh niên thở dài :

— Mình đóng lấy vì . . . thiếu tiền. Đào đâu cho ra 7, 8 trăm bạc giờ !

Người đàn bà mắt chớp chớp, mũi mụ khịt khịt. Mụ đưa vạt áo nâu lên lau cặp mắt đỏ hoe và lau luôn cả quệt trầu đóng đen hai bên khóe miệng. Gã thanh niên vẫn đứng bần thần, hai bàn tay vặn vào nhau vì rét.

Ánh sáng trong nhà hơi tối lại. Gã thanh niên và mụ láng giềng quay mặt nhìn ra cửa. Hai người đàn ông áo quần lôi thôi lếch thếch vai vác bốn tấm ván dài, định đứng lại bỏ xuống trước thềm. Gã thanh niên ra hiệu cho họ đưa thẳng gỗ vào trong nhà. Hai cái lưng còng xuống, lòn vào trong. Họ bỏ gỗ xuống đất, một người vụt chạy đi. Chốc lát gã mang về cái cưa, cái búa và móc túi kéo ra một gói đinh to.

Mụ đàn bà quay người bước ra cửa, về.

Gã thanh niên nhìn theo hai vai áo nâu đã bạc phếch với cái đầu tóc rối của mụ cho đến khi họ đi khuất mới thôi. Anh ta quay lại các bạn nói :

— Nào, anh em ta bắt tay vào việc thôi, trễ lắm rồi !

Hai gã đàn ông đứng tuổi vào sau cũng ít nói, mặt họ cứ lầm lầm lì lì làm việc. Họ đo xác chết rồi họ cưa bớt ván. Cưa đến tấm thứ ba, gã thanh niên đưa cánh tay lên gạt mồ hôi ngước mắt hỏi bạn :

— Ủa, tấm ván nầy đâu mà tốt thế hở ?

Người kia đưa lưỡi liếm môi lẳng lặng đáp :

— Mấy tấm phản của tôi đằng nhà ấy mà !

— Thế thì tụi nhỏ chúng nó nằm đâu ?

— Kệ thày chúng, nằm đất cũng chả sao.

Cưa ván ra làm bốn tấm dài, hai đoạn ngắn, xong, họ ghép vào nhau lấy đinh đóng lại. Thằng Quýt đã đứng dậy dựa cột từ lúc ăn cơm xong đến giờ. Thằng út ngồi bên hông anh nhìn vào mấy người làm việc ra chiều lạ lùng ngơ ngác.

Gã thanh niên ngước mắt nhìn chúng hất hàm hỏi :

— Thằng Thừa đâu ?

— Chạy đi chơi rồi ! thằng Quýt đáp.

— Tìm nó. Bảo về chú cho tiền.

Nhìn thằng Quýt ỳ ạch bê em nó lăng quăng chạy ra ngõ, gã thanh niên quay lại nói với các bạn :

— Phải đuổi ngay tụi này đi mới liệm được, không thì rầy.

Hai người đàn ông tán đồng :

— Ừ, phải đấy.

Một chốc ba đứa bé dắt díu nhau chạy vào. Thằng Út mặt mày tái ngắt, môi thì xám xịt, hai hàm răng đánh vào nhau lập cập. Hai đứa lớn cũng chẳng hơn gì, chúng chảy cả mũi nước và nước mắt vì lạnh.

Gã thanh niên móc túi lấy ra năm đồng bạc đưa cho thằng lớn bảo :

— Mày dẫn em đi chơi và mua cơm cho chúng ăn. Chiều mới được về đây, nghe không ?

Thằng Quýt run run cầm tờ giấy bạc, bồng em đi. Thằng Thừa chạy theo anh lúc thúc.

Chúng vừa bước ra khỏi nhà một đoạn, gã thanh niên nhìn theo tần ngần rồi gọi giật. Gã đến bên xác chết, lật chiếu kéo ra một tấm chăn đỏ đã rách bươm. Gã rũ rũ cái chăn nhỏ, gấp đôi lại, bước đến khoác cho thằng út. Bầy trẻ hớn hở dắt nhau đi.

Một người cất tiếng hỏi gã thanh niên :

— Chúng nó mất mẹ năm nào nhỉ !

— Ờ... năm kia. Gã thanh niên đáp.

— Giờ lại mất cả bố nữa. Rõ khổ !

Trên chõng tre ọp ẹp, mấy đứa trẻ ôm nhau nằm khảo chuyện. Hai thằng lớn nằm hai bên gác, chân ấp lấy đứa nhỏ. Thằng út nằm gọn trong cái chăn rách giữa lòng hai anh, ngủ say sưa. Quýt hỏi Thừa :

— Đố mày, bố chúng mình đâu rồi ?

Thừa yếu mồm lên đáp :

Gã thanh niên cắn chặt lấy môi dưới lẳng lặng.

Tiếng búa vẫn gõ đều...

***

Ánh sáng như bầm lại, tím ngắt ; về chiều trời càng rét hơn. Gió khe chạy dài trên mái nhà, cọ vào tranh nghe như tiếng người thít tha van lạnh.

— Bố đi nhà thương chứ đâu mầy ?

— Không, bố chết rồi !

— Chết sao được hở mầy ? Chú bảo bố đi nhà thương mà !

— Chú nói dối đấy.

Thừa hóm hỉnh :

— Mày nói lạ. Chết sao tao không thấy đưa đám ?

— Đưa đám gì ! gáuh đi chôn chứ đưa đám gì !

— Thế đi chôn thì bố không về với chúng mình nữa à ? Mầy ?

Thằng anh không đáp, trong lòng nó đột nhiên thấy nao nao vì câu hỏi ngờ ngẩn của em. Chính vậy, bố chúng không còn trở về với chúng nữa. Nó nhìn quanh ngôi nhà trống trải và cảm thấy như ba anh em nó đang đi lạc giữa một cánh đồng mênh mông cô quạnh. Thằng bé chợt thấy mình bơ vơ, sợ hãi. Nó vụt òa lên khóc : « Bố ơi ! bố ơi !... » Thằng anh khóc, thằng em cũng khóc, thằng út giật mình thức giấc thấy vậy không hiểu gì cũng mếu máo hòa theo « Bố ơi ! bố ơi !... »

Trời sắp tối.

Gã thanh niên trở lại. Nghe cháu gã ngừng chân trước thềm, bóng gã màu đen in lên khung cửa mờ. Muốn cất tiếng nói nhưng gã thấy cổ họng mình nghẹn đi. Gã cố nuốt nước bọt mấy lần.

— Gì mà khóc ồn lên thế ?

Nghe giọng chú mấy đứa trẻ nín thin thít. Thằng Thừa ấm ức :

— Bố đâu rồi chú ?

— Bố đi nhà thương vài nôm nữa mới về.

— Không, chú nói dối. Bố chết rồi !

Gã thanh niên cứng họng. Ngồi vào mép giường, gã xoa đầu mấy đứa trẻ nói :

— Bố đi thì đã có chú ở với các con. Mai chú sẽ dọn đồ đến ở hẳn đây, nín ngủ chóng ngoan.

Mấy thằng bé rất muốn khóc nhưng cạnh ông chú nghiêm nghị, chúng chỉ đành tấm tức, lâu lâu lại nức lên một tiếng.

Trong khoảnh khắc, bầy trẻ đã ngủ say. Thấy mỏi, gã thanh niên nhích người về phía sau, dựa lưng vào phên tre. Gã co chân lên giường, kẹp hai cánh tay vào giữa, ngồi cúi đầu.

Gã ngồi như vậy lâu lắm, trước mắt gã những hình ảnh quen thuộc của hiện tại và dĩ vãng quay cuồn nhẩy múa một cách bất nhất. Quang cảnh rộn ràng của xưởng máy ; khuôn mặt bầu bĩnh của cô gái bán hàng vặt ngay trước cửa sở mỗi khi chàng đi qua đều liếc mắt đưa tình ; rồi đến hình ảnh người chị dâu và ông anh ruột nghèo nàn chết mòn trên giường bệnh vì thiếu thuốc. Bao nhiêu mộng đẹp mà gã thanh niên đã lắm lần xây dựng trong đầu về cô gái nọ đã vụt tắt ngùm như một ánh sao băng. Gã nhận thấy đời mình từ nay còn phải mang một gánh nặng : ba đứa cháu mồ côi.

Đêm khuya dần.

Một hồi chuông dồ vang từ một ngôi nhà thờ xa vọng đến. Tiếng chuông ngân nga trong đêm vắng như tiếng rền rĩ van lơn. Gã thanh niên thốt giật mình chép miệng : « Nỏ en ». Gã thấy nặng nặng ở khóe miệng, thì ra gã đã khóc từ bao giờ.

Tiếng chuông vẫn đổ đều.

Gã thanh niên bỗng thấy mình cần phải làm một việc gì cho khuây khỏa. Gã bước ra cửa thất thểu đi, hướng về phía có tiếng chuông đang giục dã...

VĂN HÒA

LOAN,— Tôi khai ở tòa đó là số tiền của tôi đã giao cho anh ấy.

TÂM.— Vâng, chị đã nói thật để gỡ cho anh Minh.

HỒNG.— Cho nên anh Minh mới bảo là chị phản bội!

TÂM.— Anh cho việc lấy tiền của chị còn mất thể diện hơn là mang tiếng giết người. Đối vơi anh đó là một tội lỗi xấu xa nhất. Bởi thế, cho đến khi ra tòa, anh cũng không chịu nói rõ về điểm ấy. Chị cũng thấy rõ đấy chứ : sau khi chị nói ra, thì anh Minh không còn muốn bàu chữa cho mình nữa.

LOAN.— Phải, anh ấy làm thế để bắt tôi phải hối hận là đã làm hại anh, để chà đạp tôi về tinh thần.

HỒNG.— Thì chính cô đã nói lớn tiếng trước tòa là tối hôm xảy ra án mạng, anh Minh có bảo với cô : « Tôi sẽ trả đủ ba ngàn đồng, dù có phải ở tù chàng nữa... » Chính câu đó đã làm cho quan tòa đang ngờ vực nắm lấy mà buộc tội.

TÂM.— Thôi, chị nói làm gì nữa !

HỒNG.— Mọi việc đều do cô ta gây nên cả. Chính cô ta đã làm hại đời anh Minh ! *(với Loan)* Cô muốn cho anh Minh phải tù tội !

VĂN.— Không có bằng chứng gì làm cho tôi tin được là anh Minh vô tội...

TÂM.— Chúng ta đừng cãi nhau về bằng chứng. Để làm gì mới được chứ? Trong một giờ nữa thì anh Minh bị đưa đi đây... Cho là anh bị tù tội là đáng đi nữa, mặc dầu pháp luật bất công, nhưng phải nên hiểu rằng anh Minh không phải là kẻ giết thầy !

VĂN.— Thế thì ai ? *(Lại gần Tâm, hạ giọng)* Theo chú thì ai giết ?

TÂM *(dịu dàng)*.— Anh hẳn đã biết là ai rồi.

VĂN.— Ai ?

TÂM.— Anh cũng biết là ai rồi.

VĂN.— Tôi đợi chú bảo là ai.

TÂM.— Không phải là anh... Tôi chỉ có thể nói với anh thế thôi.

VĂN *(lay tay áo Tâm)*.— Chu nói rõ cho tôi nghe...

TÂM.— Anh đã nhiều lần tự bảo chính anh là thủ phạm.

VĂN *(vẻ hơi ngơ ngác)*.— Bao giờ ? Tôi ở Thanh kia mà. Tôi có nói gì đâu.

TÂM.— Từ hai tháng nay, ngồi một mình, ở đây, anh chẳng bảo thế là gì. Anh tự buộc tội, anh tự thú nhận... Nhưng không phải anh là thủ phạm. Anh nhầm, anh nghe ra chưa ? Không phải anh giết. Tâm linh khiến tôi bảo anh thế, dù anh có ghét bỏ tôi chăng nữa.

KỊCH DÀI NĂM HỒI

NHỮNG KẺ SA ĐỌA

..... của H.T.Đ. .....

VĂN.— Tôi không thích thứ người tiên tri, nói chuyện sấm truyền, thôi, tôi xin chú đi.

TÂM.— Anh Văn ạ, nếu có xảy đến chuyện gì cho anh thì anh hãy nhớ đến tôi trước nhé !... Sáng nay anh Minh có bảo tôi : « Văn thông minh hơn chúng mình, để cho hắn sống...!» Anh cũng nên nhớ đến lời đó nữa.

VĂN.— Chú đi à ?...Mà đi đâu ?

TÂM.— Tôi đi đưa anh Minh, rồi trở về chùa,

Hồng đang ngồi, đứng lên theo Tâm.

LOAN.— Còn Hồng ?

TÂM.— Chị Hồng cũng theo tôi xuống Cảng tiễn anh Minh. *(Hai người ra)*.

LOAN *(bước vội theo)*.— Thế thì...

VĂN *(kêu lớn)*.— Loan !

Loan dừng lại ở ngưỡng cửa, đăm đăm nhìn theo Tâm và Hồng đi.

LỚP VI

Văn Loan

VĂN *(đến gần Loan)*.— Em cũng muốn đi theo ư ?

LOAN *(quay lại cầm lấy tay Văn)*.— Anh cũng thấy rõ là em vẫn nghe theo anh... *(ngẩng đầu lên)* Nhưng anh có nghe họ nói những gì vừa rồi không? Chính em đã phản Minh, chính em đã làm hại Minh. Thế thì em lại tự phản cả em nữa !

VĂN *(thất vọng)*.— Em vẫn còn nghĩ đến kẻ giết người !

LOAN.— Anh gay gắt với anh Minh quá !

VĂN *(bỗng trở nên dữ dội,như mất trí)*. — Cả em nữa, em cũng không tin Minh là một kẻ giết người ?... Em không tin là Minh giết người !... Em nghe theo những lời người ta nói... Trong khi anh nói với em thì em lại tự hỏi là : « Ai giết ? » Em nghe theo một dọng nào khác nói : « Ai, ai mới được chứ, thế thì ai ? » Vừa rồi anh đã nói... em có mặt đấy chứ ? Anh đã hỏi là : « Ai giết ? »

LOAN.— Anh Văn, anh làm sao thế ?

VĂN.— Thế thì... nếu không phải là Minh thì ai giết... *(nín lặng)*.

LOAN.— Anh nghĩ gì thế ?

VĂN.— Không nghĩ gì hết. Anh không suy nghĩ... Có cái gì ở trong đầu anh.., nó suy nghĩ. Em không biết thế là thế nào à ? Em không biết những ý nghĩ của con người, như lúc say, lúc ham muốn... không thể kìm hãm lại được ấy ư ? Người đang suy nghĩ, biết suy nghĩ gì ?...

LOAN.— Anh mê sảng rồi !

VĂN *(cố trấn tĩnh)*.— Không, không, anh không mê đâu. Em ngồi gần anh... Anh biết anh thế nào chứ. Anh trông thấy như thường. Anh nghe... Em có nghe gì ở phòng bên không? Hắn đang nằm.

LOAN.— Ai ?

VĂN.— Thừa ấy mà. Hắn vừa về nhà sáng nay. Để anh hỏi nó lại xem. Em để mặc cho anh ở đây. Một lát thôi. Em vào phòng anh đây. Anh sẽ gọi em. Đi đi... *(Đẩy Loan vào phòng)*.

LỚP VII

Văn, Thừa

VĂN *(đến phía phòng Thừa. Cửa đóng. Lay gọi khe khẽ)*.— Thừa, mở ra. Tao đây.

DỌNG THỪA *(trong phòng nói ra)*.— Cậu muốn gì nữa ?

VĂN *(lên cao giọng)*.— Mở ra !

THỪA *(mở cửa)* — Tôi ốm, cậu làm ơn để cho tôi được nghỉ.

VĂN *(nắm lấy Thừa)* — Tao không để cho mày nghỉ yên đâu. Mày phải nói. *(Đẩy ra giữa phòng)* Ra đây... mày phải nói ! Tao bắt mày phải nói...

THỪA *(đến trước Văn)*.— Việc gì mà cậu phải làm thế ?

VĂN.— Tao muốn biết tại sao mày lại muốn cho tao đi hồi đó?

THỪA — Cậu lại hỏi thế nữa ! Tôi trưởng người như cậu thì câu chuyện đã xong rồi chứ.

VĂN.— Mày không được nói lẵng đi ! Tại sao vừa rồi ai cho phép mày nói mánh nói khoé là tao hèn nhát? Ừ, khi tao nói rằng buộc tội cho mày là lố bịch thì tại sao mày lại trả lời là « Tôi hoàn toàn tin ở cậu ! »

THỪA.— Thế cậu muốn cho tôi nói nốt hết tất cả với cậu ?

VĂN.— Thì tao sợ gì mày ?

THỪA.— Cậu không phải sợ gì tôi mà tôi đối với cậu cũng thế. Nếu cậu buộc tội cho tôi thì đến lượt tôi, tôi tiết lộ câu chuyện giữa cậu với tôi, ở đây, một giờ trước khi xảy ra án mạng, thì ai cũng phải ngờ đến những ý tưởng không tốt của cậu, và có lẽ... còn chuyện khác nữa.

(còn nữa)

Xem Đời Mới từ số 74

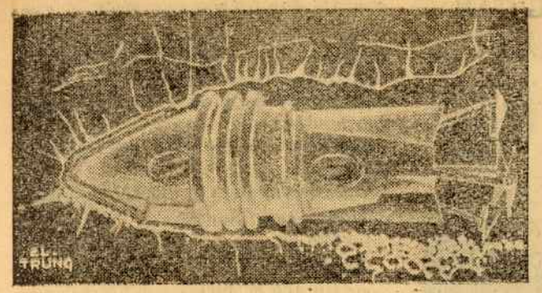

KHOA HỌC

CON CHUỘT CHŨI BẰNG MÁY

SÁNG CHẾ những hỏa tiễn vượt lên cung trăng, những máy móc thăm dò vực sâu giữa đại dương... đó là tất cả luận đề của các cuốn tiểu thuyết chú trọng đến khoa học hoặc những công việc tìm tòi mới lạ để vươn đến tương lai. Hình như đã từ một độ khá lâu rồi, con người cũng hết say mê Jules Verne và một số nhà văn ảo ảnh khác nữa vì lĩnh vực trong tác phẩm của họ xem chừng cũng chật hẹp lắm.

Hiện nay con người còn muốn đi sâu vào lòng trái đất. Việc thông thương dưới mặt nước bằng tàu lặn và nhất là trên không đã đạt được nhiều tiến bộ nhưng dùng phương tiện để đi vào lòng trái đất vẫn còn ở thời kỳ xa xưa nhiều quá. Cứ nhìn người thợ đào đường để đặt cống nước thì rõ. Vẫn những dụng cụ mà chúng ta đã thấy cách đây nửa thế kỷ. Thiết lập những con đường xe lửa chạy dưới đất, con người cũng chỉ có những dụng cụ tương tự như thế mà thôi. Nhưng mới đây, một kỹ sư Nga đã hoàn thành xong một thứ máy có thể đi sâu dễ dàng vào lòng đất, đem thí nghiệm kết quả đầu tiên đã thấy rất mỹ mãn.

Vào một buổi sáng trời trong sáng của mùa hè năm 1947, một nhóm kỹ sư cùng một số nhà khoa học tụ tập dưới chân núi Blagodat trong dãy Oural đang chăm chú xem một cái máy hình viên trụ, hình thù tựa như một quả ngư lôi, phía trước có gắn một thứ máy khoan mạnh, phía sau trông tựa như những cái vây cá, phía giữa như có xoắn khu ốc.

Một lát sau, một người bận y phục xanh lách mình qua đám kỹ sư, bước lại gần máy, mở cửa ngồi vào điều khiển máy. Chàng thử lại các bộ phận điều khiển, sửa lại ngay ngắn chiếc mũ đội trên đầu. Sau khi đưa tay ra dấu hiệu chào mọi người, chàng nhấn vào « đề-ma-rơ »... Động cơ nổ... Cái máy kỳ lạ đó chuyển mình và tiến vào sườn núi.

Nhà sáng chế ra con chuột chũi không lồ bằng máy đó là ông *A. Trébélev*, một kỹ sư trẻ tuổi của một nhà máy đóng xe hơi ở Mạc Tư khoa. Ngày hôm ấy, con chuột chũi của *A. Trébélev* chỉ đi sâu vào sườn núi Blagodat có một thước thôi ! Nhưng qua ngày thứ hai, máy đi sâu được hai thước, ngày thứ ba 5 thước, đến ngày thứ tư, không ai còn nhận ra máy ở phương hướng nào nữa.

Đó là cuộc thí nghiệm đầu tiên về con chuột chũi bằng máy mà người Nga mệnh danh cái máy « độn thổ » để đối chiếu với hai tiếng « tàu lặn » Cuộc thí nghiệm có một tiếng vang và đề ra một môn khoa học mới : động lực về đất.

Chiếc tàu « độn thổ » đầu tiên của Trébélev đi sâu vào lòng trái đất được 40 thước, có gắn một cái máy mạnh đến 40 mã lực. Sức đẩy của máy và tốc độ quay vòng tròn của cái máy khoan đưa máy vào lòng đất.

Chúng ta đều biết rằng không thể nào chúng ta đào một cái hầm, đào một cái lỗ nhỏ thôi mà không bắt buộc phải mang đất đi nơi khác, vậy muốn đào một cái hầm dài, máy phải làm thế nào trong lúc tiến sâu vào lòng đất ?

Muốn rõ câu trả lời, hãy chịu khó nhìn con chuột chũi, con vật ấy chính là một cái máy sống khoan đất vậy !

Con vật bé nhỏ đó có thể tiến một tốc độ đến 2 thước trong một phút vào lòng đất mốp. Đất đào ra không dồn với hai chân trước. Con vật ép đất ngay vào miệng hang. Công việc đó là do bắp thịt ở cổ của con vật có thể căng và dẫn rất dễ dàng.

Vừa đào đất và cũng vừa biết cách tấp đất đã đào ra nên con chuột chũi có thể khi cần đến theo đường hầm đã đào mà trở lên mặt đất. Cứ nhìn vào một cái hang chuột chũi, ta thấy trước cửa hang một ít đất đào ra thôi.

Đặc tính của con chuột chũi đó đã giúp cho người kỹ sư trẻ tuổi có sáng kiến chế bộ phận hình xoáy khu ốc quay quanh thân hình viên trụ của máy để có thể đẩy đất vào miệng hầm do máy khoan đặt trước đào ra.

Cái máy độn thổ ở Mạc Tư khoa hiện nay có thể trong 1 giờ đào 12 thước đường hầm. Với công việc ấy, những người thợ đào đất phải đào mất một ngày, và mỗi thước đất phải trả cho thợ 75 đồng rúp.

Người ta đã tính rằng với tàu « độn thổ » chỉ cần ba người giúp việc : một người cầm tay lái, một thợ máy, một thợ khóa có thể làm công việc của 80 người trong một ngày nếu những người này cũng chỉ dùng những dụng cụ mà chúng ta thấy hiện nay. Dùng máy Trébélev, chúng ta thấy lợi biết chừng nào !

Nhiều cỡ máy này hiện đang được tiếp tục chế thêm ở một nhà máy ở Mạc Tư Khoa. Thứ máy mới này chia ra hai phần : phần trong và phần ngoài nối liền nhau bởi phương pháp luân chuyển những hòn bi. Tốc độ của máy đi vào lòng đất ước chừng 28 thước trong một giờ.

Cũng như những phi cơ đầu tiên, máy « độn thổ » hiện nay cũng chỉ là kiểu đầu tiên cho máy « độn thổ » mai sau.

Những chiếc tàu « độn thổ » mai sau sẽ gắn những ổ máy như những chiếc tàu ngầm.

Và khi việc giao thông dưới đất được dễ dàng và thuận tiện thì khoa địa chất học, cổ sinh vật học và khoa khoáng chất học sẽ bước những bước tiến vô cùng rực rỡ.

(Viết theo tạp chí Semaine du Monde)

GIANG TÂN

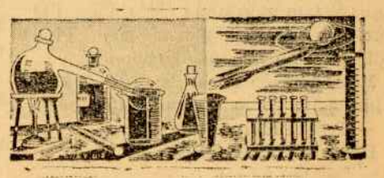

TRUYỆN DÀI PHÓNG TÁC CỦA GIÀNG TẤN

Tóm tắt phần thứ nhất

Những tấm quảng cáo cho những tuồng chớp bóng khiêu dâm, những sách vở của bọn lái văn đĩ bút ca tụng thứ nhục dục... được bày nhan nhản trong một thành phố chỉ biết ăn chơi trụy lạc đem lại cái hại trước nhất cho đám trẻ của một xã hội chưa chịu chú trọng đến việc giáo dục chúng, từ cách giáo dục ở gia đình đến lối giáo dục ở nhà trường.

Đông, Đô Ta, Du... bọn thiếu niên ở cái tuổi 12 đến 13 cùng Liên, Mẫu, Trí.. bọn thiếu nữ đồng tuổi, bọn chúng đều là nạn nhân của những con đẻ tinh thần của bọn lái văn đĩ bút và lối giáo dục thoái hóa mà chúng chịu ảnh hưởng. Bọn chúng đều là những trẻ còn cắp sách đến nhà trường.

Thầy giáo Sắc, cô giáo Châu là những nhà mô phạm có tư tưởng tiến bộ nhưng lại gặp bà Đốc là người nặng óc thủ cựu đã áp dụng một lối giáo dục lỗi thời, chẳng những không ích gì cho chúng mà còn xô chúng vào con đường hư hỏng, tội lỗi.

Con Liên và thằng Đông là nạn nhân chính của cốt truyện. Hai trẻ sớm sa ngã vào đường tình yêu và suýt hủy hoại cả một đời còn hứa hẹn nhiều ở tương lai.

XXV

Bà lẩm bẩm một giây nhưng không ai tài nào nghe hiểu gì cả rồi bà quay về phía sau cầm lấy ống điện thoại :

— A lô ! A lô ! Bà Đốc nhóm học sinh nghỉ hè đây. Có bác sĩ ở nhà không ? Nhờ cô thưa lại với bác sĩ lúc bác sĩ trở về, thì lại ngay chỗ học trò tạm nghỉ nhá ! Một việc hết sức cần kíp. Bất luận giờ nào. Phải rồi, quan hệ lắm. Thôi chào cô.

Móc ống điện thoại bà Đốc trở lại nhìn chằm chằm vào mặt tội nhân :

— Trò đã hiểu chưa ?

Đông bẽn lẽn trả lời :

— Dạ, không ạ !

— Không hiểu ư ? Đồ hỏng ! Đối với cha mẹ trò, và đối với pháp luật nên tôi phải mời Bác sĩ đến cho biết về hậu quả sinh lý của con đĩ nhỏ bé kia, trò không hiểu à ?

Những câu nói đó làm cho Đông rối trí. Nó phạm vào lỗi gì nặng lắm ư mà người ta dọa đưa nó ra pháp luật ? Lo lắng hơn bao giờ hết, thằng bé định hỏi lại bà Đốc nhưng bà đã cắt ngang :

— Phải kể lại hết, kể lại tất cả, nếu không... Điệu bộ của Bà Đốc làm cho Đông nghĩ rằng nó sẽ bị chặt đầu nên nó oà lên khóc.

— Hai trò đã làm những trò gì trên chiếc giường rơm đó ?

Hỏi vậy thôi, nhưng tôi rõ hết đầu đuôi cả câu chuyện rồi. Bây giờ tôi chỉ muốn được nghe những lời do miệng trò nói ra mà thôi !

Hai trò đã làm gì ?

— Chúng em không làm gì cả ạ !

— Tôi ra lệnh cho trò phải trả lời câu hỏi của tôi.

Hai trò đã làm gì lúc nằm trên giường ?

Đông mệt mỏi ; uể oải trả lời :

— Không làm gì rào !

— Trò không muốn trả lời đấy phải không ?

— Dạ có, nhưng em không biết trả lời gì cho Bà nữa cả ạ !

Bà Đốc đưa tay nhấm nhứ :

— À ! Trò muốn tỏ ra cứng đầu. Nhưng kẻ đồng lõa với trò sẽ trả lời cho tôi biết.

Bà quay lại nhấn chuông gọi cô giám thị.

Cô giám thị bước vào. Bà Đốc ra ngay lệnh :

— Cô dẫn trò này vào nhốt ở cái buồng chứa dụng cụ làm vườn. Nhớ điều dặn này : nhớ phải khóa cửa lại cẩn thận. Trò này phải ở lại trong buồng đó đợi cho đến lúc ba má của trò ấy đến.

Sau một hồi im lặng, bà Đốc tỏ ý lưỡng lự :

—Hay sẽ dẫn trò ấy đến sở cảnh sát ?

Đông lo sợ, lầm bầm :

— Sao lại dẫn đến sở Cảnh sát ?

Bà Đốc hầm hừ :

— Rồi trò sẽ biết...

Bà chỉ về phía cửa :

— Theo ngay cô giám thị !

***

Đứng giữa căn phòng, Liên cúi đầu chờ đợi một hình phạt nghiêm khắc về phần xác.

Bà Đốc, mắt lườm lườm, đi vòng quanh Liên nhiều dạo giống như một con thú dữ đang rình quanh một miếng mồi ngon. Bà dấu trong lòng bàn tay một vật gì xem có vẻ bí mật lắm. Thình linh, bà chìa ngay trước mặt Liên đột ngột hỏi con bé :

— Có phải chính trò đã viết lên mẩu giấy này không ?

Liên thành thật nhận lỗi :

Thưa Bà. Chính em.

— Viết cho ai ? Trả lời lanh đi !

Con bé vẫn thành thật trả lời :

— Cho Đông ạ :

Thấy vụ xét xử mới vào màn đầu, đã đưa lại kết quả như Bà mang muốn, bà quay lại ngồi trên chiếc ghế bành, vừa cười mai mỉa vừa hỏi tội nhân :

— Tại sao trò lại viết thư ấy ? Ồ ! Nói ngay đi ! Tại sao ?

Cổ Liên nghẹn ngào. Sau cùng nó ấp úng lên mấy tiếng :

— Em quá buồn ạ !

— Buồn ! Tại sao lại buồn ?

— Em sợ... Em sợ Đông không yêu em nữa !

Bà Đốc nhún vai bắt chước thói quen của người phương Tây nói dằn từng tiếng :

— Ở cái tuổi ấy đã dám phạm vào những tội tầy trời ấy được ư ? Trò cũng đã có thể biết thế nào là tình yêu rồi à ?

Hai tiếng « tình yêu », bà Đốc đưa giọng vút lên, nhưng Liên vẫn im lặng.

— Bây giờ tôi mong trò hãy giải thích cái câu này mà trò đã viết trong thư gửi cho người « yêu qui » của trò : « Em sẽ chơi với anh ở nơi kín đó và em sẽ hoàn toàn chiều theo ý muốn của anh ». Trước hết, tôi muốn hỏi trò: Nơi kín ấy ở đâu ?

— Ở trong rừng, cạnh bồn cỏ ạ !

— À ! A ! Vậy trò hãy kể hết cho tôi nghe, trò đã làm gì với Đông, kể hết tôi nghe, lanh đi. Trò nghe lời tôi nói đấy chứ ? Những việc dơ bẩn ! Chắc chắn có những việc dơ bẩn. Ừ ! cứ nói lên nào ! Liên không trả lời. Mà nó biết trả lời như thế nào cho Bà Đốc. Những việc dơ bẩn mà Bà tự vu khống cho nó, nó có biết gì đâu. Gần Đông, để Đông hôn vào má và hôn lại Đông, yêu thương nhau, đó là những chuyện dơ bẩn ?

Bà Đốc lại lên tiếng hùng hổ :

— Những trẻ em hư hỏng đã phạm vào những tội lỗi tầy trời vì thiếu giáo dục về đạo lý ! Hãy nói cho tôi biết, ba má trò có theo đạo Thiên Chúa không ?

— Thưa Bà, có ạ !

— Trò tin có Chúa chứ ?

Liên trả lời một cách tín cẩn đầy lòng tin tưởng :

— Thưa Bà, có ạ !

Chính ở lòng tín cẩn đó mà làm cho bà Đốc có phần suy nghĩ về thái độ của Liên. Bà cũng có phần cảm động nhưng bà trở lại bình tĩnh ngay. Em nữ học sinh đứng trước mặt bà lúc này đối với bà chỉ là một con bé hư hỏng :

— Trước khi làm lễ ban thánh thể trò có học thuộc về giáo lý đại cương chứ ? Trò còn nhớ lời dặn thứ 9 không ?

— Thú xác thịt không mơ màng tưởng nghĩ :

— Thưa bà, có !

— Trò hiểu nghĩa lời dặn ấy chứ ?

— Dạ ! Thưa Bà không ạ !

— Đừng ngốc ngác như thế ! Trò đã làm trái lời dặn của Chúa. Trò phải tự lấy làm thẹn thùng chứ ? Trò phải sợ vì trò đã phạm vào tội tầy trời đáng đày xuống địa ngục !

Bà Đốc đứng dậy, vẻ dữ tợn :

— Đồ khốn nạn ! Nếu trò tin tưởng ở Chúa thì không bao giờ trò lại dám vào nhà thờ để làm những việc dơ bẩn ấy. Tôi đã rõ hết câu chuyện. Trò có tin như thế không ?

Dơ bẩn biết bao nhiêu ! Các trò hôn hít nhau và trò có... Ồ ! không thể nào tôi nói hết lời được, nói ra chỉ thêm bẩn miệng ! Tôi bắt buộc phải cho mời bác sĩ đến khám cho trò trước khi triệu ba trò tới đây.

Liên thét lên, sợ hãi :

— Không ! Không có mời ba em đến ạ !

— Tại sao lại không ? Nhiệm vụ của tôi là phải báo tin cho ba trò biết.

Liên sửng sốt :

— Thưa bà Đốc, em van xin bà đừng cho gọi ba em đến. Em không biết là em đã phạm vào một tội đáng đày xuống địa ngục như vậy. Em quả không biết. Nhưng thưa bà đừng mời ba em đến. Đừng cho ba em hay. Ừ ! Thưa bà đừng cho ba em hay ! Nếu ba em hay, em sẽ chết mất !

Thấy Liên hoảng hốt, bà Đốc cũng thích ý vì bà nghĩ rằng, em bé đã bắt đầu sợ và em có thể theo đường ngay lối thẳng.

Rồi bà cười, cái cười thắng trận. Tiếng cười của bà kéo dài, ghê rợn, dư âm nghe như tiếng sấm động nơi xa.

Vừa rồi, hình như sét đánh xuống cột đèn giây thép nên tất cả đèn ở trong căn phòng đều tắt cả.

— Trò xem, trò đã làm phật lòng Chúa nên Chúa gọi Sa tăng quỉ sứ lên đấy !

Bà Đốc nghĩ ra câu nói ấy để dọa được Liên, tự lấy làm thích thú lắm. Bà đã nhờ đến Chúa và Quỉ sứ can thiệp vào vụ xử án của Bà. Bà đánh diêm lên, kề gần ngọn nến vẫn thường cắm ở trên bàn giấy của Bà. Bà thường dùng cây nến đó để đốt xi khi cần phải gửi thư bảo đảm ở nhà giây thép. Ngọn nến cháy đã khô bắt lửa nổ lẹt đẹt vài tiếng. Ánh sáng xua bóng tối, dọi lên tường bóng khổng lồ của bà Đốc, cái bóng ấy, bị cắt ngang theo góc vuông ở chỗ mái vách và trần nhà gặp nhau.

Bà Đốc nhìn Liên đứng thẳng giữa căn phòng màu da xanh lợt, miệng mở to, con mắt lơ láo như người bị thôi miên.

Sực nhớ đến nhiệm vụ « quan tòa » của bà, bà lại gào lên :

— Hối hận chưa ? Đồ gái bỏ !

Bên ngoài, sấm lại gầm lên.

— *Đồ gái bỏ !*

Không một lời, không một cử động, và như một bức tượng đã long chân đứng, con bé ngã gục xuống nền nhà.

Cánh cửa mở. Cô giáo Châu bước vào. Luồng gió buốt người lùa theo. Cô giáo lên tiếng phản đối.

— Hai học sinh đi lạc đã dẫn về đây nhưng không ai tin cho chúng tôi cả. Ồ !...

Nói đến đây, cô giáo bỗng im bặt. Cô chợt nhận thấy trong ánh sáng lờ mờ một bóng người nằm thẳng dài trên nền nhà. Cô vội vàng chạy tới. Chính bóng người đó là Liên.

Cô giáo hớt hải đặt cây đèn lên chiếc ghế đặt cạnh rồi quỳ xuống, cô luồn tay dưới mình Liên, nhẹ nâng Liên lên...

— Phải mang trò này đến bệnh viện gần nhất.

Bà cho gọi gấp một người nào tới đây giúp tôi.

Bà Đốc vẫn chậm rãi :

— Không cần gọi ai cả.

Cô giáo Châu rất ngạc nhiên, đứng sững một một hồi lâu trước giọng nói và cử chỉ của một trái tim quá sắt đá đó :

— Thưa Bà ! Bà không để ý rằng trò này đã bất tỉnh rồi ư ?

Bà Đốc vẫn không tỏ một chút gì lo ngại cả :

— Hình như trò ấy bất tỉnh.

Bà lại nhấn mạnh hai tiếng « hình như » một lần nữa.

Cô giáo Châu bèn to tiếng :

— Nhưng cái vẻ mặt xanh xao, đôi mắt sâu và mất hết cả nét tinh anh ấy... tất thảy những cái này không nói lên được rằng em bé đã bất tỉnh ấy ư ? Phải tìm cách làm cho em tỉnh lại mới được. Thưa bà, bà roi đèn để tôi có thể đưa em lại bịnh viện. Em bé nguy lắm rồi. Nếu xảy ra chuyện gì là bà phải hoàn toàn gánh hết trách nhiệm đấy.

Hình như lời hăm dọa của cô giáo đã làm chuyển lòng được bà Đốc.

— Được rồi, tôi sẽ soi đèn cho cô. Cô mang con bé ấy đến bệnh viện.

Bệnh viện ở phía trên gác. Phải qua một hành lang dài mới đến bệnh viện.

Bà Đốc cầm đèn đi trước lên giọng :

— Thật cô đã ân cần đối với em bé đó, nhưng sự ân cần ấy dùng không đúng chỗ, không đúng lúc, vì em bé ấy, với chừng ấy tuổi mà đã sớm hư hỏng như vậy phải chịu những hình phạt như thế cũng là xứng đáng lắm. Mặc dầu, cô giáo Châu phải mang trên tay thân hình bất tỉnh của em bé nhưng cô cũng đưa lời phản đối :

— Thưa bà im cho. Tôi hiểu em bé này. Những điều bà nói đó thật quả lạ lùng quá !

Bà Đốc không dằn được cơn giận :

— Này cô giáo : Cô phải dẫn đo lại lời nói của cô. Tôi biết những điều cô không biết mặc dầu cô tự hào rằng cô hiểu biết học sinh của cô. Cái dáng bộ dẫn độn của em bé này đã nói rất nhiều ở những sự việc đã xảy ra trong ngôi nhà thờ rồi.

(còn nữa)

(Xem Đời Mới từ số 62)

XXV

Sơ lược cốt truyện

HO gặp nhau sau những ngày biến cố ở Hànội. Tịnh viết văn, Đích làm thợ và Hướng mới trở về, bàn khoăn đi tìm một con đường sống. Cả ba người trước đây cùng học trong trường Kỹ thuật.

Gia đình Hướng ở một tỉnh miền bể khi anh về, đã khác xưa một cách bất ngờ. Hướng xin được một chân thư ký ở hãng buôn nọ. Chẳng bao lâu anh bỏ nghề vì một chuyện xích mích trong buồng giấy. Anh được Đích đưa vào làm trong một xưởng chữa xe hơi. Ở đây anh gặp Tạo, một anh thợ còn trẻ, hiếu học và ham hoạt động xã hội. Anh bỏ nhà về ở trong xóm ngoại ô cùng Tạo. Ít lâu sau, Tạo gặp phải chuyện không may. Chán nản và bất bình, Hướng bỏ vào Nam.

Đến Saigon, Hướng được Tự, một người bạn thủy thủ, đưa lại trọ nhà Duyên, em họ Tự là gái nhảy, đêm đêm Duyên phải đi làm nuôi gia đình có một mẹ già với đứa con trai còn nhỏ. Chồng Duyên mất tin tức đã lâu. Đời sống ngăn nắp khác thường của Duyên khiến Hướng ngạc nhiên rồi cảm mến ..

HƯỚNG bắt gặp dưới vành nón lá sơ xác, một đôi mắt nhỏ lờ đờ sáng trên khuôn mặt xanh xao, ngơ ngác. Thằng bé bị kéo đi xềnh xệch. Nó mệt quá đến nỗi không buồn bước. Mẹ nó mặt nhăn như một cái bị rách mếu mảo bảo Diễn :

— Cháu nó đi tầu suy sóng, ăn được hột cơm nào, nói ra tiệt, ông ạ.

— Nắng thế này mà bà để cho nó đi đất ư ?

Thằng bé co dúm người lại giữa lúc mẹ nó hỏi Diễn sung sướng như gặp được một người đồng hương :

— Bến Nhà Rồng đâu kia hở ông ?

— Qua bên kia cơ. Nhưng vào đấy phải có giấy. Bà tìm ai trong đó ?

— Cháu có người nhà làm trong ấy, muốn tìm để người ta đưa lại chỗ bố cháu ở...

— Ông nhà ở đâu bà không biết à ?

— Dạ có. Ở đâu Xóm Chiếu.

— Được rồi. Bà hãy theo tôi ra kia tôi kêu xe đưa bà đến nơi. Có số nhà chứ ?

— Thưa có ạ. Cháu đã ơn ông. Thật ông tốt bụng quá...

— Đồng bào cả, giúp nhau một chút có gì đâu mà phải ơn với huệ !

Diễn nói với một nụ cười chất phác. Hướng chợt thấy hơi ấy này khi từ giã bạn.

***

CON đường hẹp chạy vào một cái ngõ ngang không lối ra. Ngõ gạch nằm sau lưng một giãy nhà ăn thông theo con đường đi ra chợ. Nhà Tư ở cuối phố ! Sau khi đã ngó kỹ càng để thấy mình thực không thể nhầm được số nhà, Hướng mới đặt va ly bên hè, mạnh bạo đập cửa. Con bé ở, chừng mười lăm tuổi ngơ ngác chạy ra.

— Ông Tư có nhà không em ?

Con bé ngần ngơ nhìn khách lạ rồi không bảo sao, chạy tọt vào trong nhà. Một lát nó trở ra với một bà đứng tuổi. Thấy Hướng bà đon đả hỏi : « Cậu Hường đó phải không ?»

Hướng bớt ấy này : « Dạ, con là Hướng đây ạ. »

Cánh cửa gỗ thưa kêu ken két trên nền đá hoa. Bà chủ nhà — mà Tự giới thiệu trong thư với Hướng là bà dì hắn — ân cần hỏi :

— Cậu mới tới ?

— Vâng. Thưa cụ con vừa ở tầu lên.

— Anh Tự anh ấy có dặn tôi bảo không chừng tháng này cậu vào.

— Dạ, thưa cụ anh con không có nhà ?

— Nó lại xuống tầu rồi. Đâu đi « xàng ga bo » thì phải.

— Thưa, anh ấy có dặn gì không ạ ?

Hướng hỏi vụng về như đọc thấy vẻ thất vọng trên nét mặt của gã con trai bà cụ nói để yên lòng :

— Ở đây cũng như người nhà cả, cậu cứ tự nhiên, đừng có ngại gì. Thôi, để va ly kia rồi qua nhà trong rửa mặt... Ba à, xắp khăn tay xà bông ra nghe con.

Bà cụ nói giọng lơ lớ nửa nam nửa bắc nghe lạ tai. Hướng đặt va ly và bắt gặp một thiếu nữ, áo lụa cụt tay đương ngồi bên bàn phấn nắn nót sơn đỏ mấy đầu móng tay. Cặp mắt trong gương ngước lên giữa lúc Hướng vừa bối rối. Hắn ngượng nghịu cúi đầu.

« Sao anh bảo đầu tháng vào, làm anh Tự anh ấy đợi mãi... » Giọng nói tự nhiên, thân mật lây cảm tình sang Hướng. Một nụ cười dễ dàng nở trên khuôn mặt mà lớp phấn son ý tứ không giấu hết đôi nét mệt mỏi.

— Tại nhỡ mất chuyến tầu, chị ạ.

— Ngoài Bắc có yên không anh ?

— Dạ, cũng bình thường.

— Đã mấy năm nay tôi không về, chắc cũng thay đổi nhiều lắm ?

Hướng lúng túng hơn vì không tìm ra câu trả lời cho đậm đà câu chuyện. Biết ý, thiếu nữ quay lại soi gương và lấy bàn chải gỡ tóc. Hướng được dịp tháo vào sân trong. Vào gần tới cửa hắn chợt nghe thấy một giọng nói đàn bà léo nhéo :

— Hôm nay không họp hả má ?

Tiếng bà cụ đóng đả :

— Ngủ cho béo xưng ra bây giờ mới dẫn sác lại... Có ai mà họp !

Một nhịp cười khanh khách nổi lên. Hướng thoáng thấy một cặp môi mọng đỏ cong cớn. Hàm răng trắng lấp lánh một mảnh ràng vàng duyên dáng. Hai nét lông mày kẻ đậm uốn cong trên một đôi mắt đong đưa. Một mảng tóc xoăn không biết hữu ý hay vô tình lả lơi rủ xuống nghiêng một bên khoé mắt. Người con gái có một vẻ đa tình y như của một cô đào trên màn ảnh.

— Bữa qua mày đi đâu mà không thấy ?

Người bạn gái nháy một bên mắt và uốn cong cặp môi đỏ trả lời bằng giọng đầm lơ lớ :

— « Anh Bơ ti răng đê vu »... Mẹ ơi mẹ xem có ai bán Sâm Cao ly mà chính hiệu ấy, mẹ mua cho con mấy lạng...

Bà cụ tủm tỉm cười. Cô con gái nguýt bạn thật dài :

— Thức cho cố xác vào rồi tầm bổ !

— Nói thế chứ dạo này tao có chơi bời mấy đâu. Quay ra bà cụ — thế mà vẫn ít ngủ, mệ ạ. Mệ coi này, áo mặc cứ gần như áo tế. Chẳng còn ra eo ra cò gì ráo.

Bóng người con gái nổi bật trên tấm gương. Màu áo huyết dụ hoa in lần một thân hình còn đều đặn. Cô ta chạc ngoài hai chục tuổi. Nếu bảo 25 thì hơi già nhưng hai mươi hai thì lại trẻ quá. Đó là một thứ sắc đẹp mà son phấn điểm lên làm cho người ta gần như không đoán rõ tuổi, một vẻ đẹp táo bạo, gợi tình. Hướng nhớ đến Vân, Thu với sắc áo dịu dàng, màu áo bày tỏ một tình tình nền nếp.

Có tiếng người ồm ồm ngoài cửa :

— Trời ơi ! Hẹn như vầy đó hở ? Để người ta chờ muốn chết.

Cái anh chàng Sè goòng ấy sè goòng từ đầu đến chân. Hắn chạc ngoài ba chục tuổi. Tóc rẽ tre. Cả một hàm ràng trên lấp lánh những vàng. Hắn mặc một chiếc sơ mi lụa ny lông sòng sọc trắng trong suốt nổi bật chiếc áo lót bên trong. Ngang bụng trễ xuống một cái giây lưng khóa cũng bằng vàng. Quần hắn là một thứ hàng xat kin bóng nhẫy và lủng nhủng : Mốt của mấy ông con trời. Thay vì chào, gã chỉ nhìn bà cụ và há hốc cái miệng đầy răng vàng ra cười. Hắn đặt hộp thuốc lá ăng lê lên bàn đoạn kéo ghế xa lòng ngả lưng và chuỗi dài hai cẳng ra một cách rất tự nhiên. Á áo đỏ với tay lấy một điếu thuốc, châm lửa hút rồi mơ màng ngó theo vệt khói xanh mỏng uốn éo vươn lên trần nhà.

Hướng lại bên bà cụ nói nhỏ : « Xin phép cụ con ra phố một lát. »

— Ừ, cậu đi mà coi phố. Nhớ về ăn cơm nhé.

Ra đến cửa, Hướng chợt nghe một nhịp cười khả ố cất lên, rồi hai ba nhịp cười khác tiếp theo y như cái giọng cười của bọn người giữa một cơn khoái lạc.

***

KHI Hướng đã thuộc gần hết phố Saigon thì những cảm tưởng thích thú của một kẻ đi xa đã bắt đầu nhạt nhẽo. Dạo ấy vào cuối mùa nắng. Những con đường thiếu bóng cây nóng rẫy lên. Nắng cứ vàng như lửa. Cái thành phố trong cảnh hoạt động của người và máy móc sôi lên sùng sục. Từ sáng tới chiều hễ bước chân ra phố là Hướng đã tính xắp những cuộc đi thật rẻ, thật ngắn qua những phố thưa xe cộ và có nhiều bóng râm. Chiếc xe buýt nịch chặt người như cá hộp đối với Hướng đã thành quen thuộc quá. Một đồng rưỡi Tân Định Saigon và ngược lại. Ở trong này người ta còn tiêu bốn hào, kêu là bạc cắc.

Mực sống dễ chịu cho những kẻ tha phương. Sáng sáng Hướng ra chợ kiếm một hàng cà phê ăn điểm tâm với ba đồng bạc. Cà phê sữa cẩn thận. Có đồng rưỡi thôi. Tới bánh mì cá hộp hay thịt gì đó.

(còn nữa)

Sàigòn tài hoa

(Tiếp theo trang 23)

rèn luyện đồng nghiệp, nghĩa là tổ chức lại đời sống chuyên môn của Nghề.

Sau bảy năm hoạt động, hôm mới đây anh có cho chúng tôi biết sơ sơ về kết quả trong công trình chấn chỉnh Nghề, sao cho chúng ta theo kịp được đà tiến phát của dân tộc. Ngồi cạnh chỗ anh Năm Châu hóa trang, anh Trang đưa cặp mắt — lúc này sao mắt anh sắc mắc thế ! — ngó quanh hậu trường rồi cất giọng nhỏ nhẻ, anh cân nhắc từng câu để phân tách tình thế :

— Dĩ nhiên là không thể nào tiến vượt bực được vì trở lực khách quan — vẫn cứ là như xưa — cũng có, song lớn nhất là vì trở lực chủ quan. Đành rằng : khán giả có thay đổi, họ đòi hỏi thứ tuồng hợp thời trang, nghĩa là tân kỳ kiểu Âu Mỹ... cũng khó mà chiều được sở thích của họ, nhưng anh Năm cũng đã cố sức dùng cả nội dung lẫn kỹ thuật mới để làm thỏa mãn được lòng dân một phần nào rồi.

« Song cái khó là ở như chỗ tổ chức đời sống chuyên môn và đời sống thường ngày của diễn viên. Anh bảo, giữa tình trạng này mà khuôn định họ vào được một kỷ luật nào, dù là kỷ luật dân chủ đi nữa, thì thật là một chuyện... vá trời. Biết bao nhiêu là cám dỗ, biết bao nhiêu là ám ảnh, biết bao nhiêu là bùa bả, cạm bẫy, lúc nào cũng sẵn sàng uy hiếp tinh thần hạng người yếu bóng vía. Tuyển được một loạt diễn viên ra trò bảy giờ đâu có phải chuyện dễ, huống hồ lại còn tính đến việc uốn nắn, rèn luyện, hoàn cải họ cả về phía nghề nghiệp lẫn về phía đạo đức người dân.

« Đã vậy, lại còn điều này nữa mới thật là nan giải : diễn viên, do ảnh hưởng của thời thế, đã chia hẳn ra hai từng, từng dưới hưởng được nền giáo dục mới thì sẵn óc cầu tiến, mong có tương lai, chịu học tập ; song mỗi khi họ đòi nhoai lên, muốn vượt nền nếp cũ thì lập tức họ vấp phải từng diễn viên trên, phần lớn đều là chức sắc cả, và do đó thiếu tinh thần tiến thủ, khư khư ôm lấy mớ vốn « tài hoa » gần như đã quá mùa của mình, thành thử mâu thuẫn lung tung, xích mích thường trực. Dàn xếp cho ổn để thúc đẩy cả hai khối đó đi kể cũng khá mệt. Cho nên không thể vội được. Phải kiên nhẫn lắm, anh ạ.. ».

Tiếng anh Trang loãng vào tiếng ồn ào của hậu trường lúc sàn khấu hạ màn.

Trước mắt tôi, tôi nhìn thấy một bác nông phu đang ngồi bên bờ ruộng, cần cù, nhẫn nại ngó ngọn lúa « con gái » đang lên tơ... Bỗng nhiên tôi sực nhớ đến một chàng trai Hànội mắt sáng quắc, thành trán sậm mầu phong sương của kịch trường, trước đó một tuần, cũng ngồi chỗ ấy, cũng nói lên những lời tương tư : đó là Sác lô Miều. Anh Miều nói gì ? Đây :

— Anh ạ, phải đợi lúc khác thôi. Chưa tìm ra lối thoát được đâu. Đây anh xem, tôi có ngoài hai chục vở tuồng pho, mươi vở đã sử, dăm vở... tân thời, tổng cộng là dăm chục vở cả thảy... ấy thế mà cũng đành xếp gánh để về đây giúp anh em dựng lên những thứ tuồng... « chiến tranh » này. Thì đấy anh xem, cứ bắn giết nhau thật nhiều là được vỗ tay vỡ rạp... Đấy, anh nghe thấy chưa ? Mình khó lòng có đất dụng võ lắm ! Đất Giang đông còn ở những đâu đâu ấy mà... ».

Tiếng gầm rít của « vương giả » Nguyễn Thành Châu làm cho tôi cùng anh Trang « sực tỉnh lại » để cùng nhau ngó ra khung cửa sổ hậu trường : trong khung trời thẫm trong, lấp lánh mấy ngôi sao nhợt nhạt bên cạnh một ngọn đèn vàng uá. Anh Trang nhắc lại câu khẩu hiệu : « Phải kiên nhẫn lắm.... »

Trong khi lấy lại câu đó với các bạn ở đây, tôi bùi ngùi nghĩ đến Sỹ Tiến một hôm đã có tâm sự với một anh bạn mới vào Nghề... tâm sự rằng :

— Có gan là đá thì lúc này mới dám tính đến chuyện tổ chức đời sống bản thân của bạn mình !

Có đúng không, các bạn ? — **H.V.P.**

HỘP THƯ QUẢN LÝ

Chúng tôi có nhận được bưu phiếu của những Ô. Ô. :

Jeune Bân đường Ecole Kontum	200$
Đỗ quốc Ninh Camékong Prekkak	85$
Nguyễn thế Khải, Trảng Bôm	133$
Hà văn Bủ, Trésor Cap st. Jacques	250$
Huỳnh văn Bia SP 4 210	120$
Lâm thị Tơ, Institutrice Saigon	96$
Nguyễn văn Oanh, Vientiane	100$
Mai Ngân, Đà Nẵng	70$
Nguyễn trúc Nam, Trảng bàng	78$
Lê văn Thông, T.P. Viêntiane	200$
Hà văn Tuyên, Xeng Khouang	300$
Nguyễn văn Bertin, Trésor Kampot	168$
Tạ duy Chiêu, Vientiane	120$
Lê vă Ủy, Huế	75$
Nguyễn hữu Thái, Hanoi	300$
Đỗ xuân Lành, S.P. 4 465	120$
Phạm quang Khải, Minoot	168$
Mai thanh Liêm, Pursat	150$

XIN ĐA TẠ

SEX - HORMONE
LÀ CHẤT GÌ ?

CÁCH đây 20 năm, hoàn cầu mới biết nói đến tên « *Sex-Hormone* » là một thứ mới lạ làm cho giới y khoa ngơ ngác, nhà phát minh chất này nói đó là một thứ hóa học đã làm cho giống cái thành đàn bà, giống đực thành đàn ông. Nhưng đến chừng công chúng biết sự ích lợi của chất mầu nhiệm nầy, liền kêu gào xin sản xuất thêm.

Ngày nay, khoa học được tin rất hài lòng về vấn đề « *Sex-Hormone* ».

Chất nầy không những dùng để duy trì giống đực cho thành đực — giống cái cho thành cái, mà nó còn để chữa được nhiều bệnh cho nhân loại nữa.

Công việc quan trọng nhứt là khảo cứu để tìm kiếm cho ra chỗ xuất sản mới của « *Sex Hormones* ». Không lâu nữa chất mới lạ nầy sẽ có đủ dùng khắp hoàn cầu.

Chất « Sex Hormone là gì ?

TRƯỚC đây vài trăm năm các lương y cũng đã phàn vàn. Đó là chất xúc tiến 2 giống (đực và cái) của nhân loại. Vì cái gì mà đứa con trai lớn lên đến cỡ tuổi nào đó lại đổi cả tiếng — tại sao vú của con gái lại to lên ?

Các nhà khoa học tuy phân vân, nhưng đã đoán ra được, không phải là sai hết, như đã đồng thanh đoán rằng thân thể biến chuyển theo tên hóa học « Chemical messengers » hoặc « Hormones » do các hạch điều động lui tới trong mạch máu của thân thể. Lời đoán đó sai ; vì sau bao nhiêu năm khảo cứu không thành công, các nhà khoa học mới có thể phân tách được ra vài loại hóa học mà chưa được nhiều.

Y như lời của các nhà khảo cứu có nhiều loại hóa học làm cho thân thể « Phản ứng » tùy theo giống. Nghiệm thấy : sở dĩ có kinh nguyệt là vì chất hóa học gọi là « Progesterone » và các bộ phận khác của đàn bà mà sống còn đó là nhờ các chất như « Esterone » Estradiol » và Estriol đó là về phần giống cái.

Còn giống đực tóc và lông chóng bạc là vì ảnh hưởng của chất « Testos'erone » — Công việc sáng tạo ra tinh khí là nhờ ảnh hưởng chất « Pregnenolone ».

Các nhà khảo cứu ngạc nhiên thấy trong thân thể đàn ông cũng như đàn bà đều có « *Hormone* » cả.

Nếu trong thân thể kẻ nào có nhiều Hormone giống cái nhiều thì người ấy có hình thức, tính nết như đàn bà (tứ lông, tóc cho đến cả tiếng nói v. v...) Trái ngược lại, thì có hình thức và tính nết như đàn ông.

Với mãnh lực của chất đó, mà hình thức và tính nết biến đổi được. Các nhà khảo cứu đã nắm được cái bí quyết đó rồi.

Không bao lâu, các bác sĩ hiểu ngay, tiêm « Hormone cái » cho đàn bà có kinh nguyệt lại làm cho « thai » khỏe « sa », khỏe « sẩy ».

Còn đàn ông yếu điệu như đàn bà, nhưng được tiêm « Hormone đực » vào, thì đàn ông đó lại có vẽ như đàn ông ngay.

Chất mới lạ nầy càng ngày càng lạ thêm nữa. Có nhiều bệnh nhân tiêm thứ « Hormones » lâu ngày để duy trì giống (sexe) của mình, đã đến khai với bác sĩ rằng : các chứng bệnh gì khác trong thân thể họ đều tiêu tán đâu mất cả. Chứng đó đã chứng tỏ chất hóa học nầy có mãnh lực chữa được cả nhiều thứ bệnh mà thuở nay chưa ai tin tưởng được.

Sưu tầm ra được bí quyết rồi, thế nhưng làm thế nào để sản xuất cho nhiều và rẻ tiền để giúp nhân loại có được nhiều mà dùng ?

Vấn đề nầy rất khó giải quyết — khoa học sản xuất được chất « Hormones » nầy, là lấy trong các cơ thể của thú vật — nhưng như vậy thì vừa chậm chạp lại vừa đắt đỏ.

« Sex-Hormones » thành công rồi, đang dùng để giúp chữa cho trẻ con hết « lùn » và chóng lớn, và cho kẻ già trẻ lại được — ngoài ra còn chữa được bệnh bại — làm cho da đã héo khô trở nên tươi tốt, và còn giúp cho các phụ nữ khỏi phải đau đớn vì kinh nguyệt.

Ta bắt đầu nói đến vai quan trọng của các nhà khảo cứu khoa học trong hãng ở kinh đô Chicago đã.

Một thanh niên, đã phát giác ra một ý nghĩ không ai tưởng tượng được — tức là Perse Ulion một nhà khoa học dân đen, sinh trưởng ở miền Albama thuộc một gia đình nghèo,... thế mà ngày nay đã nghiệm nhiên là một nhà sưu tầm hoá học có tiếng nhứt vì ngành khảo cứu loại thuốc « Physostigrnine » để chữa các chứng bệnh đau mắt.

Một hôm hãng « Greden » chuyên nghiệp pha các thứ sơn để sơn nhà cửa, mới rủ « Ulion » chờ dạy ở đại học đường « Dipov » nữa để đi Chicago phụ trách về ngành phân tách chất hóa học trong « *đậu nành* ».

Dùng tay vào việc, Ulion đã làm cho hãng được lời — mà lại còn có cơ hội kiếm thêm... ra được một chất nữa rất quan trọng mà các nhà hóa học gọi là « Sterol » tức là một tế bào tròn (Rings of molecule), mà lúc đưa thí nghiệm lại thì tương tợ như chất của « Sex Hormone ».

Nếu chàng có thể phân tách ra chất « Sterol » trong dầu « Đậu nành » thành một món hàng thì số « Sex hormones » sẽ được nhiều lắm. Các nhà bào chế sẽ có thuốc mầu nhiệm vừa nhiều vừa rẻ tiền nữa. Thế nhưng muốn phân tách ra nó thì phải hy sinh mất chất dầu đi.

Một hôm tình cờ chàng Ulion đi gặp một người bạn đang pha thứ thuốc để khử vôi trắng, chàng lân la đến xem, vừa thấy bỏ vôi vào, vôi sôi thành bọt rồi thành cục — thế sao chàng không thí nghiệm dầu « Đậu nành » theo phương pháp nầy, mà hồi xưa chàng không sao phân tách ra được — giá có kế gì làm cho dầu đóng cục lại thì phân tách chất « Sterol » quí hóa đó ra rất dễ.

Trở về gấp, vào phòng thí nghiệm ngay thì không bao lâu, hoàn cầu đã nghe được tin rất chấn động là « Sex-hormones » đã kiếm ra được rất nhiều trong dầu « đậu nành »

Tin đi ra rồi, các hãng khảo cứu ngày nay là cho máy chạy rầm rầm, đèn sáng choang cả đêm lẫn ngày với một số hàng triệu mỹ kim.

(*Còn một kỳ*)

Trích Medical Topics
BÙI VĂN TRI thuật

Đầu sói với Sex - Hormone

Đầu sói vì sự xúc tiến của chất mỡ trong da do « Hormone đực » điều khiển. Loại *Hormone* nầy đã biến hóa hình trạng của chất mỡ (béo dơn).

Sau cuộc thí nghiệm của bác sĩ *Pates Flech* và các bạn đồng sự trong viện Đại Học đường *Pencil Vania*. Bác sĩ rút một chất có trong chất mỡ của người sói đầu, gọi là « Sebum » đưa đi xoa vào lông cho thỏ và chuột thì độ 10 ngày thì thấy lông rụng.

(SEXUAL HYGIENE MAGAZINE)

GYRALDOSE

(Dược phẩm Chatelain)

Dùng vào việc vệ sinh kín đáo của phụ nữ

Có bán khắp các tiệm thuốc Tây

TRỊ BẢO ĐẢM

Nếu không hết trả tiền lại huờn cả tiền xe

Bịnh GINGIVITE - Nướu răng chảy máu.
Ung xỉ máu—NOMA ung xỉ lầu mà PYORRHÉE—Nướu răng chảy mủ.
Ung xỉ mủ.
L'HALEINE FORTE — Hôi, thúi miệng.

NGUYỄN-XUÂN

Tốt nghiệp y khoa

Chuyên môn bịnh nơi miệng

95 đường E Audouit — Bàn cờ, Saigon

Nhà bán Kiến thuốc Chuyên môn

ETS TRẦN VĂN

PTIQUE SCIENTIFIQUE

LUNETTERIE

12. PHAN.THANH.GIẢN SAIGON

Do cựu cai quản nơi nhà bán kiến Solirène. Heumainn đảm nhận

VĨNH LỢI

Số 94 đường Tân Thành—Cholon

hay là

VĨNH HƯNG HIỆU

Số 19, đường Đỗ hữu Vị—Saigon

Lảnh làm cửa sắt, đặt ống nước, máng xối, các đồ nhà tắm và cầu tiêu v.v...

Mỗi gia đình sáng suốt nên chú ý mua sẵn :

1.— *1 gói*

BEKINAN Tiên

(Euquinine activée)
cho trẻ em
Thuốc ban nóng thần hiệu
Quân thù số 1 ban nóng trẻ em

2.— *1 hộp*

LONKINAN Tiên

(Quinine activée)
cho người lớn
Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON

ALLO... ALLO

ĐÂY LÀ TIN TỨC HOÀN-CẦU

SONG HỈ !
SONG HỈ HOÀN ! !

Một tin đáng mừng cho quí Hàng Phụ-nữ.

Kể từ nay quí Bà, quí Cô sẽ đặng vừa lòng vì « Song Hỉ Hoàn » chắc chắn là phương thuốc chuyên trị về bịnh máu huyết kém suy, ăn không ngon ngủ không được, bao bọt, sót ruột o chua, chảy nước dãi, nhức đầu chóng mặt xây xẩm, bón uất...

Kinh nguyệt không điều hòa, mỗi lần hành kinh đau bụng, nhức mỏi cùng mình đau lưng.

Uống « Hoàn Cầu Song Hỉ Hoàn » máu huyết tốt tươi, da thịt nở nang, mịn màng, trẻ đẹp lại và tất cả bịnh do máu huyết sanh ra đều hết.

Thật là một phương thuốc quí giá cho các hàng Phụ nữ.

TỔNG PHÁT HÀNH :
HOÀN-CẦU DƯỢC PHÒNG
99, Quai de Belgique Saigon—Và có bán khắp nơi

DẠY KHOA

CHÂM CỨU

Trị bá bịnh

Một tháng thành tài.

Do Ô. LÊ CHÍ THUẦN truyền

Nhà số 50/8 đường Duy Tân Tân định (Saigon).

Ở xa viết thơ để có trả lời.

Có bán sách CHÂM CỨU THỰC HÀNH.

Nhà thuốc

ĐỨC LÂM SỈ

16 đường An Điềm

CHOLON

Có để bán khắp nơi

TIN MỚI

Tuần báo trào phúng duy nhứt hiện thời

VỚI BA TIỂU THUYẾT DÀI SÁNG TÁC

Helvetia

Máy-May Suisse "Helvetia"

CL. TRUNG

TỔNG PHÁT HÀNH **INDO COMPTOIRS. SAIGON**

Thử đặt lại vấn đề Dân tộc tính

(tiếp theo trang 13)

Trên đây cũng cần nhấn mạnh ngay rằng : chính nhờ cái đức tính « gặp thời thế thế thời phải thế » ấy mà dân tộc mình còn lại đến ngày nay : đức tính đó là đức tính giúp cho mình biết khi khuất khi thân, khi khuất thì dùng thái độ hài hước (óc trào lộng của Mạc Đĩnh Chi, của Trạng Quỳnh, của Hồ Xuân Hương, của Tú Xương) để mai nữa rồi tha thứ cho Phường tục tử ; đến khi thân thì dùng thái độ Cao dung (óc kẻ cả của Trần Hưng Đạo, của Lê Lợi, của Quang Trung,

để lúc phải đánh thì đánh thật sự, song lúc quân thù đã ngã thì lập tức xử hòa ngay. Vậy thì cái tính chất « cần cù trong thời bình, oanh liệt trong thời loạn » của con dân đất Việt ấy, bởi đâu mà có ?

— Nguồn gốc dân tộc tính

XÉT theo quan điểm xã hội học thực nghiệm thì thấy rằng: *tính chất dân tộc là sản phẩm của đời sống dân tộc đã được diễn tiến qua một thời gian nhất định và trong một không gian nhất định.*

Như thế thì phải có đời sống dân tộc rồi thì mới có được khái niệm tính chất dân tộc.

Vậy thì dân tộc là gì ? Dân tộc là hình thức tập hợp của một lớp người thường thường là sống trong một khu vực nhất định, có một lịch sử chung, một tập tục chung, một ngôn ngữ chung ; hay, nói theo tình cảm, thì đó là một lớp người đã từng cảm thông với nhau về mọi nỗi vui, buồn lo, nghĩ, đói, rách, ấm, no chung với nhau, qua một thời gian nhất định nào đó.

Và đời sống là gì ? Đời sống là sự chăm lo về mọi việc ăn, uống, ở, mặc yêu, ghét, v. v... làm sao giữ cho thân thể và tâm trí mình được toàn vẹn, nghĩa là sự chăm lo sản xuất và chăm lo hưởng thụ, nói khác đi thì đời sống là sự hành đạo và sự hành lạc vậy.

Rút lại thì tính chất dân tộc là kết tinh của đời sống tinh thần và vật chất của dân tộc, trong cuộc trường kỳ đấu tranh của dân tộc để chế ngự ngoại quốc và chế ngự lẫn nhau.

HÀ VIỆT PHƯƠNG

(còn một kỳ)

TOCODA

272, ĐƯỜNG THỦY-BINH **CHỢ-LỚN**

CHEMISE

MAY SẴN

Quí Ngài muốn lựa một cái chemise may sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại nhà may :

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút. Col Indéformable

Có nhiều hàng đẹp, nút Manchette và Cravate tuyệt

Muốn trong gia đình đầm ấm

Người mẹ hãy tìm cho được các thứ thuốc dưới đây :

BẢO TỂ TIỂU NHI THỦY TẢ TÁN

Chuyên trị trẻ em ỉa phân nước

BẢO TỂ CẢN CƠ TÁN

Trị em nhỏ nóng mình ọc sữa giựt mình

BẢO NHI XOÁI TINH

Dùng chất sanh tố loại cải năng bổ nhi đồng

Nhà thuốc BẢO TỂ

113 đường Canton CHOLON

danh tiếng lâu năm, khắp nơi tiệm thuốc đều có bán

7 ngày quốc tế

(tiếp theo trang 3)

Ý KIẾN CỦA TRUNG CỘNG

« Chắc chắn vấn đề Việt Nam có thể giải quyết bằng cuộc thương thuyết »

Theo « Tân hoa xã » ông Liu Ning Y, phó chủ tịch liên hiệp các nghiệp đoàn Trung Cộng đã tuyên bố rằng những đề nghị do ông Hồ Chí Minh vừa đưa ra hoàn toàn phù hợp với nguyện vọng của tất cả các dân tộc hiếu hòa.

Ông cũng nói rằng các lực lượng hòa bình càng ngày càng trở nên mạnh mẽ hơn và chắc chắn vấn đề Việt Nam phải có thể giải quyết bằng những cuộc thương thuyết dựa theo căn bản quyền độc lập quốc gia của nước Việt Nam.

Một buổi hội báo chí do ngoại tướng Dulles chủ tọa

Trong một phiên hội báo chí kéo dài trong vòng một giờ rưỡi và có hai trăm ký giả tham dự, ngoại tướng Dulles nói rằng nếu hiệp ước Cộng đồng phòng thủ Âu châu không được phê chuẩn mau lẹ thì các lực lượng đối phương ở Âu châu cũng như ở các xứ khác sẽ có thể thắng các lực lượng cổ động sự thống nhất. Ngoại tướng nói rằng bởi vì sự viện trợ của Mỹ nhằm mục đích khuyến khích Âu châu thống nhất, cho nên việc thi hành hiệp ước Cộng đồng phòng thủ sẽ có ảnh hưởng đến thái độ của quốc hội Mỹ đối với vấn đề viện trợ Âu châu.

Ông Dulles cho biết rằng phân nửa số tiền viện trợ trong năm nay đã được trù liệu cấp cho Cộng đồng phòng thủ Âu châu.

Ngoại tướng Dulles tuyên bố rằng Mỹ có thể ngưng viện trợ nếu hiệp ước Cộng đồng phòng thủ Âu châu không được phê chuẩn trong vòng sáu tháng nữa.

Ông nói thêm rằng ngày chiến tranh Đông dương kết liễu có lẽ còn xa, nhưng sự chấm dứt chiến tranh này có thể có những hậu quả rất lớn lao đối với toàn thể thế giới tự do.

Các lực lượng Tây phương ngày nay là một yếu tố vững chắc có thể làm thất chí một kẻ xâm lăng, nhưng người ta phải biết rằng tiềm năng quân sự của nước Nga không giảm bớt và bởi đó Tây phương phải cẩn thận đề phòng.

Ngoại tướng Mỹ John Foster Dulles tuyên bố

Đáp một câu phỏng vấn, ngoại tướng Dulles xác định rằng dầu cho nước Pháp không phê chuẩn hiệp ước Cộng đồng phòng thủ Âu châu, thì Mỹ cũng tiếp tục viện trợ cho Pháp ở Đông dương trong năm 1954 như đã trù liệu.

Báo chí Pháp bình luận lời tuyên bố của ông Foster Dulles

Hôm nay nhiều nhựt báo ở Paris đã đặc biệt bình luận về những lời tuyên bố của ngoại tướng Dulles trong một phiên họp báo chí để dẫn giải về chánh sách Âu châu.

Báo « Le Figaro » *viết rằng : « Tuy xét theo nội dung thì những lời tuyên bố ấy đúng thật, nhưng đã gây ra một hậu quả không ai thích chút nào . » Tờ báo thêm rằng : « Không nên quên rằng quyết định dứt khoát về vấn đề cộng đồng phòng thủ Âu châu không thuộc chánh phủ Pháp nhưng chỉ thuộc nghị viện Pháp mà thôi.*

Theo báo « Le Figaro », *người ta tự hỏi rằng phải chăng ông Dulles đã tự ý gây nên một sự chấn động để giải thích lập trường của chánh phủ Mỹ trong việc thi hành một chánh sách thối lui.*

Báo « Le Figaro » cho rằng, dường như một chánh sách như vậy đã được quyết định tại Washington.

Báo « Le Populaire », *cơ quan chánh thức của đảng xã hội cho rằng lời tuyên bố của ông Dulles có thể giúp cho cuộc vận động phân tán được trở nên dễ dàng hơn ; nhứt là trong khi Nga sô đặt tất cả hy vọng vào cuộc vận động ấy.*

Báo « Combat » cho rằng đối với Mỹ, Âu châu chỉ là một vùng hoạt động phụ thuộc, để cho Mỹ rút lui theo chiến lược trong trường hợp xảy ra chiến tranh.

Tờ báo thêm rằng lời tuyên bố của ông Dulles chỉ tiết-lộ chánh sách mới về « chiến lược ngoại diện » của người Mỹ.

Tờ báo kết luận : « Chúng tôi xin cám ơn ông Dulles vì đã cho chúng tôi biết rằng sự nhượng bộ trên địa hạt chủ quyền quốc gia của chúng tôi cũng sẽ vô ích và còn nô hạt nữa.

Thêm hai nghị sĩ yêu cầu chất vấn chánh phủ về những lời hăm dọa của ngoại tướng Dulles

Ông Edouar Bonnefous, nghị sĩ Liên hiệp xã kháng chiến và cựu tổng trưởng đã yêu cầu chất vấn chánh phủ về những hậu quả của lời tuyên bố của ngoại tướng Mỹ John Foster Dulles. Ông Bonnefous cho rằng những lời tuyên bố nầy đã gián tiếp liên can đến những hiệp định đã khởi sự thi hành trong khuôn khổ của tổ chức Bắc Đại tây dương.

Mặt khác, tướng de Montsabert, nghị sĩ Liên hiệp cộng hoà xã hội cũng yêu cầu chất vấn chánh phủ sẽ hành động như thế nào sau khi ngoại tướng Mỹ John Foster Dulles đã tuyên những điều nói trên trong một phiên hội báo chí ở Paris.

Báo « Pravda » nói về cuộc tuyển cử tổng thống ở Pháp

Tờ báo « Pravda » của đảng cộng sản Nga sô tiếp tục quan tâm đến việc nội bộ của Pháp và đã đăng một bài về cuộc tuyển cử tổng thống ở Pháp.

Hãng thông tấn chánh thức của Nga sô « Tass » đã dẫn bài báo « Pravda », viết rằng cuộc tuyển cử này sẽ chịu ảnh hưởng những nỗ lực của Mỹ để làm cho Pháp mất địa vị đại cường của mình bằng cách biến nước này thành một hội viên của tổ chức « Âu châu ».

Theo báo « Pravda », những chánh giới Pháp nghĩ rằng ông Edouard Herriot, lãnh tụ đảng cao cấp và chủ tịch quốc hội, có nhiều hy vọng hơn ai hết trong cuộc tranh cử.

Tuy nhiên, ông Herriot đã phải rút tên ứng cử vì lẽ thiếu sức khỏe.

Cuộc bầu Tổng thống làm bộc lộ sự chia rẽ...

(tiếp theo trang 3)

tiếng thối thúc Việt Minh đưa đề nghị hòa bình với Pháp là cố ý làm cho nội bộ Pháp thêm chia rẽ, làm cho đảng Cộng Pháp thắng thế và đảng xã hội không muốn mà phải đi con đường đảng Cộng. Bạn đọc không nên quên rằng ở Pháp các chánh đảng rất sợ mất thăm giữa quần chúng (tức là mất quần chúng); họ làm việc tùy quần chúng chớ không phải hướng dẫn quần chúng.

Mỹ thì tỏ ý cương quyết ; cho Pháp biết rằng dù Pháp có chấp nhận hiệp ước Cộng đồng phòng vệ Âu châu hay không, Mỹ và đồng minh vẫn tiến hành. Khổ nỗi là nền kinh tế lệ thuộc của Pháp chưa tự túc. Phần thì ở giữa Tây Đức và Anh quốc, Pháp không làm sao bắt tay được với Nga, dầu là có ai cho tiền bảo phải đi với Nga.

Ở giữa hai thế lực Nga Mỹ, người Pháp rất là phân vân. Sự chia rẽ quá rõ rệt là một tai hại lớn cho nước Pháp về nhiều phương diện. Và rồi đây, một cách gián tiếp cuộc bầu Tổng thống Pháp làm cho cuộc điện Đông Dương có nhiều sự thay đổi.

Ngộ như ông Auriol trở lại điện Elysée ông cũng không cứu vãn nổi tình thế. Và dầu ông Auriol, một chánh khách theo chủ nghĩa xã hội, có tỏ ra mình bảo thủ hơn ông Reynaud, một chánh khách hữu phái, ông cũng không ôm được mãi trong lòng cái cơ cấu hiện tại của Liên Hiệp Pháp.

Hội Nghị Toàn Quốc Việt Nam đòi thay đổi cơ cấu L. H. P. là nhận rõ cái chiều tiến triển của thời cuộc.

VĂN LANG

THÊM LỜI.— Đến trưa 21-XII, bỏ thăm tám lần vẫn chưa đủ thăm cho thủ tướng Laniel, mặc dầu đại diện cấp xã rút lui. Dân chúng Pháp bắt đầu nóng lòng. Đảng cộng hòa hình dân công khai tỏ nỗi lo ngại về tiến đồ chế độ cộng hòa và tổ quốc Pháp.

Giá báo Đời Mới
dài hạn ở Nam-Việt
(cả tiền cước phí)

1 tháng...	20$
3 tháng..	60
6 tháng...	120
1 năm.....	240

Bưu phiếu xin đề tên :
ông TRÁC - ANH
96 Colonel Grimaud — Saigon

Nhị Thiên Đường
danh tiếng lâu năm

Trị bá chứng hay nhứt
47, rue Canton-Cholon

Ba môn học rất cần thiết cho các bạn thanh niên :
Xã hội học
Kinh tế học
Chánh trị học
dạy bằng Việt văn theo lối hàm thụ.
Hỏi chương trình điều lệ :
COURS DE SCIENCES SOCIALES
82-84, Bld. de Belleville—Paris

Hãng đúc **TRÍ-ĐỘ**
Số 87, đường Arras—Saigon— Điện thoại số 21,133
Lành đúc tiện rèn và làm đồ người các khí cụ rà máy móc bằng sắt đồng gan nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

Bát Tờ tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838) là năm ra đời.
Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người sành điệu lại người không ưa.

NHÀ KHIÊU VŨ
ARC EN CIEL
52-59 ĐƯỜNG JACCAREO — CHOLON
Có nhiều môn giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả quí khách thành phố

Hoàng Thọ

NGƯỜI VẮNG MẶT

Hiếu Đệ

70.— Sau lúc ngỏ lời cộng phần đối với chồng rồi, Liên nhìn Hùng ngồi lặng lẽ, u trầm nhìn mưa qua cửa sổ chiều. Liên nhớ đến những ngày tháng, năm mình đã sống cô quạnh, lúc vắng mặt chồng.

71.— Nhìn cảnh nhà vắng lạnh Liên vừa khóc vừa nức nở nói : — Em không thể chịu được những sự dằn vặt của anh, nhưng em cũng không nỡ vào lại bỏ anh cô quạnh... Em đã hiểu biết thấm thía thế nào là sống lẻ loi một mình rồi !

72.— Sau một hồi im lặng, Hùng thong thả bảo vợ :

— Tính nết anh nhiều lúc khó chịu, anh cũng biết thế : anh thường thốt ra những lời để rồi hối hận liền sau đó...

73.— Bỗng có tiếng gõ cửa bên ngoài, cắt ngang câu nói của Hùng. Cả Liên và Hùng đều ngẩn nhìn rồi Hùng đứng lên ra mở cửa.

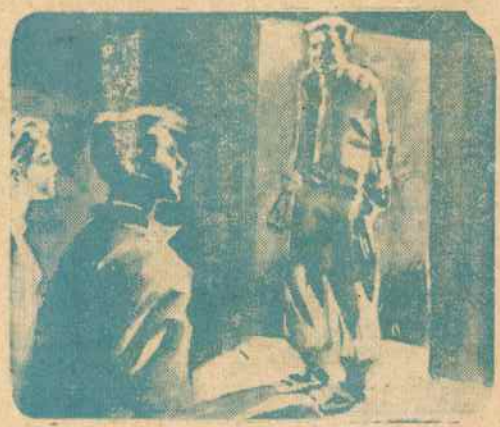

74.— Trên ngưỡng cửa một người đàn ông dáng điệu phong trần hiện ra : Hoạt, một người bạn tranh đấu cũ của Hùng, đã cùng bị tù đày như anh.

75.— Hoạt ngỏ ý rủ Hùng đi hoạt động, vì thế quân Nhật sắp đầu hàng.